

Nguyễn Nhật Ánh

Hạ đỏ

Mùa hè năm đó là mùa hè quê ngoại.

Cuối năm lớp chín, tôi học bù đầu, người xanh như tàu lá. Ngày nào mẹ tôi cũng mua bí đỏ về nấu canh cho tôi ăn. Mẹ bảo bí đỏ bổ óc, ăn vào sẽ mau thuộc. Trước nay, tôi vốn thích món này. Bí đỏ nấu với đậu phộng, thêm vài cọng rau om, ngon hết biết. Nhưng ngày nào cũng buộc phải ăn món đó, tôi đâm ngán. Hơn nữa, dù dạ dày tôi bấy giờ tuyến một màu đỏ, trí nhớ tôi vẫn chẳng khá lên chút nào. Tôi học trước quên sau, học sau quên trước. Vì vậy tôi phải học gấp đôi những đứa khác.

Tối, tôi thức khuya lơ khuya lắc. Sáng, tôi dậy từ lúc trời còn tờ mờ. Mắt tôi lúc nào cũng đỏ kè. Ba tôi bảo:

- Nhất định đầu thẳng Chương bị hở chỗ nào đó. Chữ nghĩa đổ vô bao nhiêu rớt ra bấy nhiêu. Thế nào sang năm cũng phải hàn lại.

Mẹ tôi khác ba tôi. Mẹ không phải là đàn ông. Mẹ không nở bông phèng trước thân hình còm nhom của tôi. Mẹ xích lại gần tôi, đưa tay nắn nắn khớp xương đang lồi ra trên vai tôi, bùi ngùi nói:

- Mày học hành cách nào mà càng ngày mày càng giống con mằm vậy Chương ơi!

Giọng mẹ tôi như một lời than. Tôi mỉm cười trấn an mẹ:

- Mẹ đừng lo! Qua kỳ thi này, con lại mập lên cho mẹ coi!

Không hiểu mẹ tôi có tin lời tôi không mà tôi thấy mắt mẹ rưng rưng. Thấy mẹ buồn, tôi cũng buồn lây. Nhưng tôi chẳng biết cách nào an ủi mẹ. Tôi đành phải nín thở nuốt trọn một tô canh bí đỏ cho mẹ vui lòng.

Dù sao, công của tôi không phải là công cốc. Những ngày thức khuya dậy sớm đã không phản bội lại tôi. Kỳ thi cuối năm, tôi xếp hạng khá cao.

Ba tôi hào hứng thông báo:

- Sang năm ba sẽ mua cho con một chiếc xe đạp!

Mẹ tôi chẳng hứa hẹn gì. Mẹ chỉ thưởng tôi một cái cốc lên trán:

- Cha mày! Từ nay lo mà ăn ngủ lại cho lại sức nghe chưa!

Ba tôi vui. Mẹ tôi vui. Nhưng tôi mới là người vui nhất. Tôi đang hoàng chia tay với những tô canh bí đỏ mà không sợ mẹ tôi thờ dài. Dù sao cũng cảm ơn mày, cơn ác mộng của tao, nhưng bây giờ thì xin tạm biệt nhé! Tôi cúi đầu nói thì thầm với trái bí cuối cùng nằm lẫn lóc trong góc bếp trước khi cung tay cốc cho nó một phát.

Giã từ bí đỏ, tôi giã từ luôn bút nghiên. Tôi nhét tất cả sách vở vào ngăn kéo, khóa lại. Rồi tôi lắc mạnh đầu cho chữ nghĩa rơi ra. Đầu óc thanh thản, tôi leo lên giường úp mặt vào gối ngủ vui.

Tôi ngủ ba ngày ba đêm, thỉnh thoảng thức dậy ăn qua loa để lấy sức... ngủ tiếp. Trong cơn mơ tôi thấy tôi hóa thành một chàng trai khôi ngô lực lưỡng. Tôi co tay lại, bấp thịt nổi cuồn cuộn. Tôi duỗi tay ra, bức tường trước mặt tôi thủng một lỗ to tướng. Tôi chuẩn bị ghi tên thi lực sĩ đẹp.

Nhưng tôi chưa kịp đi thi thì đã thức dậy. Tôi ngồi trên giường, vừa ngáp vừa nhớ lại những hình ảnh huy hoàng trong giấc mơ, bụng cứ tiếc hùi hụi.

Khi đứng chải tóc trước gương, tôi ngạc nhiên thấy tôi bỗng đứng tròn trịa hơn hẳn thường ngày. Tôi thấy mình giống hệt chàng trai tôi gặp trong mơ.

Tôi vội vàng chạy xuống bếp, khoe với mẹ tôi:

- Mẹ ơi, con mập ra rồi đây nè!

Mẹ tôi nhún vai:

- Con cũng vậy thôi, có mập ra chút nào đâu!

Giọng điệu thản nhiên của mẹ tôi khiến tôi tức tối vô cùng. Tôi ấn ngón tay trở lên má:

- Mẹ xem đây nè!

Mẹ tôi nhìn thoáng qua mặt tôi rồi thở dài:

- Đó không phải là mập! Con ngủ nhiều quá nên mặt sưng lên đó thôi!

- Sưng dẫu mà sưng! Mẹ chỉ nói! - Tôi đáp, giọng giận dỗi.

Thái độ hờn lẫy của tôi khiến mẹ bật cười. Mẹ nói:

- Mập là phải mập đều kìa! Tay chân con đâu có mập! Tay chân con cứ như que tăm!

Tôi chạy lên đứng trước gương. Và tôi co tay lại. Tôi nhớ trong giấc mơ khi tôi co tay lại, bấp thịt nổi cuồn cuộn. Nhưng đó là trong giấc mơ. Ngoài đời không thể. Tôi trở mắt dòm vào gương và hoàn toàn thất vọng khi thấy cánh tay khẳng khiu của tôi cuồn cuộn những... gân. Mẹ tôi nói đúng. Tôi chẳng mập. Mặt tôi chỉ sưng lên. Và ít hôm nữa, nó sẽ xẹp xuống. Hệt như một quả bong bóng xì.

Tôi chán nản, chẳng buồn ngắm nghía mình trong gương nữa. Tôi tốt ra khỏi nhà chơi với mấy đứa bạn. Nhưng bạn tôi đứa nào đứa nấy tròn quay. Chơi với chúng một hồi, tôi tủi thân, bỏ về.

Những ngày sau đó là những ngày tắm bổ. Các thứ thịt và các thứ cá ngoài chợ, mẹ tôi mua gần như không sót thứ gì. Rồi mẹ tôi bắt đầu chiên, xào, kho, nướng, hấp, luộc, hầm, rô-ti, nhúng giấm, bóp chanh. Mùi hành mỡ thơm nức mũi. Ba tôi vừa ăn vừa gật gù khen ngon. Nhưng tôi lại chẳng ăn được gì. Không hiểu sao, tôi chẳng buồn ăn. Tôi nhấm nháp như mèo.

Thấy tôi nhai rệu rạo, uế oải, mẹ tôi buông đũa, ngán ngẩm:

- Con làm sao thế?

Tôi lắc đầu:

- Con chẳng biết. Con chẳng thấy muốn ăn.

Ba tôi đề nghị:

- Cho nó đi đổi gió đi thôi!

Mẹ quay sang ba:

- Đi đâu?

- Cho nó về bên ngoại. Xuống dưới quê ở với dì Sáu vài ba tháng, họa may nó mới mập lên được!

Thế là tôi về quê ngoại. Tôi đến ở nhà dì Sáu. Ngày đi tôi chỉ mang theo mấy bộ quần áo và dăm cuốn truyện.

Dì Sáu là em ruột mẹ tôi. Dì ở làng Hà Xuyên, sống bằng nghề làm ruộng. Thỉnh thoảng, gặp lúc túng quẫn, mẹ tôi vẫn thường đến nhờ vả dì. Những lúc đó, bao giờ mẹ tôi cũng chở về nhà vài mươi ký gạo. Nói chung, dì và mẹ tôi, hai chị em rất thương nhau.

Làng Hà Xuyên cách đường quốc lộ khoảng ba cây số về miệt biển. Dẫn vào làng là một ngõ trúc quanh co, sâu hút, đẹp như tranh vẽ. Trưa đứng bóng, luồn qua ngõ trúc vẫn mát rượi. Nắng bị chặn lại trên những ngọn trúc cong cong, chỉ rụng xuống con đường làng đầy lá khô và phân bò những giọt vàng lốm đốm.

Không có nắng nhưng ngõ trúc đầy tiếng chim. Từ sáng đến chiều, lũ chim sẻ, chim sâu, chích hoạch và chào mào đua nhau hót líu lo. Trên những cành nhánh lúc nào cũng đông đưa theo gió. Ngày tôi khăn gói về quê ngoại, lũ chim sẻ dạn dĩ chào mừng tôi bằng cách rủ nhau sà xuống mặt đường nhặt những hạt thóc rơi vãi từ những chiếc xe bò dừng đỉnh đi ngang. Chúng nhặt thóc sát ven đường, ngay cạnh cây mâm xôi tím tím và bụi mắc cỡ đầy gai. Khi tôi đi lướt qua, chúng không buồn bay lên, chỉ giương mắt ngó tôi như thăm hỏi cái thẳng ồm nhóm này từ đâu đến và đến làm cái quái gì?

Nhà dì Sáu ở cuối con ngõ, nằm sau một khúc ngoặt chạy quanh ao rau muống của ông Hai Đờm. Đó là một căn nhà gạch ba gian, rộng rãi, thoáng mát. Chỉ có căn nhà bếp là lợp tranh, trong nhà chất đầy những bồ đựng lúa và những đồng trấu dùng để đun bếp.

Đằng trước là cái sân phơi lát gạch. Trước nữa là những thân cau cao vút nằm kể lũy tre xanh bao quanh vườn nơi chiều chiều lũ chim tụ họp về cái lộn ỏm tỏi trước khi đi ngủ. Vườn phía sau khá rộng nhưng ao rau muống đã choán hết phân nửa diện tích. Dường như ở Hà Xuyên, mỗi nhà đều có một ao rau muống. Trên phần đất còn lại, lác đác dăm cây ăn trái. Cây bông nằm ở góc vườn cạnh chuồng bò. Dọc theo hàng rào là những cây ổi sum suê trái. Toàn là ổi sè, trái nhỏ xíu, chỉ lớn hơn đầu ngón tay cái một chút. Giữa vườn, cạnh cái giếng đá mốc rêu, có hai cây khế, một cây khế ngọt, một cây khế chua. Trong những ngày ở nhà dì Sáu, ban trưa tôi thường mắc võng giữa hai cây khế này nằm đọc sách. Những lúc như vậy, bao giờ tôi cũng ngủ thiếp đi giữa những trang sách. Cơn gió thoảng từ ngoài khe suối thổi vào cộng với tiếng chim sâu lách chích bên tai cứ khiến mắt tôi díp lại, không làm sao cưỡng nổi. Chỉ đến khi một con chim quý quái nào đó lén vào vườn ăn khế chín và nhả hạt rơi trúng mặt tôi, tôi mới giật mình mở choàng mắt dậy và ngơ ngác nhìn quanh.

Dì Sáu có hai người con. Thằng Nhạn nhỏ hơn tôi hai tuổi và thằng Dế nhỏ hơn tôi bốn tuổi. Ngay hôm đầu tiên tôi đến, thằng Dế lật đật kéo tôi ra sau vườn. Nó chỉ tay lên cây khế, hí hửng khoe:

- Cây khế nhà me trái quá trời! Em hái xuống cho anh ăn nghen!

Tôi thận trọng:

- Khế này là khế gì? Ngọt hay chua?

- Cây này khế ngọt. Cây kia mới chua.

Tôi gật đầu:

- Vậy mày trèo lên đi!

Chỉ đợi có vậy, Dế nhanh nhẹn bám cây trèo lên. Nó trèo nhanh như sóc. Nhìn nó leo thoăn thoắt từ cành này sang cành khác, tôi hồi hộp muốn rụng tim.

Tôi kêu lên:

-Mày trèo chậm chậm thôi! Coi chừng té!

Dế cười hi hi:

- Té sao được!

Nó không thèm nghe lời tôi. Nó tiếp tục nhún nhảy và đi qua đu lại trên các cành cây trông phát ớn.

Dế chọn hái chừng hai, ba trái thật to. Rồi nó đứng dạng chân giữa hai chạc cây, ngó xuống:

- Em liệng xuống cho anh chụp nghen!

Tôi lắc đầu:

- Thôi, mày đem xuống đây đi! Tao chụp không trúng đâu!

Dế nheo mắt:

- Gì mà chụp không trúng! Gắn xịt mà!

Tôi bực mình:

- Tao đã bảo không trúng là không trúng! Mày sao hay cãi quá vậy!

Nhưng thằng Dế quả là một đứa bướng bỉnh. Nó không chịu tuột xuống ngay, mà lại rủ:

- Hay anh trèo lên đây với em đi! Ăn khế, ăn ngay trên cây mới ngon!

Tôi rất sợ trèo cây. Đứng trên cao mà nhìn xuống, bao giờ tôi cũng bị hoa mắt. Tôi mà nghe lời xúi dục của nó trèo lên cây khế, thế nào cũng chóng mặt ngã xuống gãy cổ u đầu.

Thằng Dế không biết điều đó nên rủ toàn chuyện độc địa.

- Tao không trèo đâu! - Tôi từ chối.

- Sao vậy? Anh sợ té hả?

Thằng Dế hỏi như thể nó đi guốc trong bụng tôi. Tôi đỏ mặt, nói trớ:

- Tao sức mấy mà sợ té! Tao chỉ sợ dơ quần áo!

- Thì cởi đồ ra! Mặc xà lỏn như em vậy nè!

Tôi khịt mũi:

- Tao khác, mày khác! Tao là người lớn! Sang năm tao sẽ vô lớp Mười!

Tôi đem chuyện học hành ra dọa nhưng thằng Dế coi bộ chẳng sợ. Nó tỉnh khô:

- Người lớn thì người lớn chứ! Ba em là người lớn nhưng ba em vẫn mặc quần xà lỏn vậy!

Thằng Dế này là dân quê mà sao mồm mép quá xá. Nó đem dượng Sáu ra làm bằng chứng khiến tôi đứng chết trân. May sao lúc ấy thằng Nhạn kịp thời can thiệp. Nó thò đầu ra cửa bếp, kêu:

- Anh Chương với thằng Dế vô ăn cơm! Mẹ tìm nãy giờ kìa!

So với Dế, Nhạn biết điều hơn. Nó không xúi tôi làm những chuyện nguy hiểm. Nhạn chỉ rủ tôi đi chơi. Trưa hôm sau, lúc tôi đang nằm trên vông đọc sách, Nhạn mon men lại gần:

- Anh làm gì vậy?

- Tao đọc truyện. Mày đọc không, truyện hay lắm!

Nhạn nhăn mặt:

- Em ghét đọc truyện lắm! Em chỉ thích nghe người ta kể!

Tôi hừ mũi:

- Kể đâu có hay! Phải chính mình đọc mới hay!

Khác với Dế, Nhạn chẳng buồn tranh cãi. Nó tỏ vẻ thờ ơ trước sự bắt bẻ của tôi. Nó không cần biết giữa kể chuyện và đọc truyện thực ra cái nào hay hơn cái nào. Nó chỉ chép miệng, hỏi:

- Anh đi chơi với em không?

- Đi đâu?

- Đi bắn chim.

Tôi nhòm người dậy, mắt sang rờ:

- Đi!

Đang hào hứng, tôi bỗng ngập ngừng:

- Nhưng tao đâu có ná!

Nhạn khoát tay:

- Anh khỏi lo! Để em đưa cho anh cái ná của thằng Dế!

Thế là tôi vứt cuốn sách trên vông, lật đật đi theo Nhạn.

Nó dẫn tôi đến cuối vườn, vệt một lỗ hổng, chui ra ngoài.

Tôi ngạc nhiên:

- Ra đây chi? Ở trong vườn cũng có chim vậy!

- Vườn nhà mình chỉ có lèo tèo vài ba con. Để em dẫn anh lên vườn ông Tư Thiết. Ở đó chim vô số, tha hồ bắn! Hai đứa hai cái ná, chúng tôi men

theo lũy tre xanh đi lẫn lên xóm trên. Trưa tĩnh mịch, cảnh vật như say ngủ. Chim chóc cũng biếng kêu. Thỉnh thoảng một tiếng chim khắc khoải vọng lại từ những gò xa.

Tôi đi đằng sau Nhạn, chân cổ bước thật khế nhưng lá tre khô vẫn kêu rào rào dưới gót chân. Trong khi đó, Nhạn đi êm ru. Tôi liếc nó, thấy nó đi chân không, tôi bèn cúi xuống cởi đôi dép ra cầm tay.

Nhưng tôi mới đi được vài ba bước, bàn chân đã đau nhói. Mặt ruộng gồ ghề, lại thêm lỗ chân trâu chi chít, tôi tưởng tôi đi trên than hồng. Có thằng Nhạn đi bên cạnh, tôi không dám xuýt xoa, phải nghiêng răng nhin đau. Nhưng đến khi đạp phải một cây gai nhọn hoắt, đau thấu xương, tôi không nén nổi, đành buột miệng kêu lên:

- Ui da!

Nhạn giật mình quay lại:

- Gì vậy?

Tôi nhăn nhó:

- Đợi tao chút! Tao đạp gai!

Vừa nói, tôi vừa lò cò giơ bàn chân lên.

Nhạn bước lại. Trong nháy mắt, nó đã nhổ cây gai khỏi chân tôi. Nó chìa cây gai trước mặt tôi, cười hì hì:

- Nhỏ xíu à!

Tôi thở phào:

- Vậy mà tao tưởng què giò rồi!

Nhạn nhìn đôi dép trên tay tôi:

- Ai bảo anh bỏ dép ra là chi cho đạp gai!

- Tao bắt chước mày. Tao sợ mang dép, nghe tiếng động, mấy con chim bay hết.

- Nếu vậy, lát nữa tới vườn ông Tư Thiết, hãy cởi ra! Bây giờ anh cứ mang vô đi!

Vườn ông Tư Thiết rộng gấp mấy lần vườn nhà dì tôi. Cây ăn trái nhiều vô kể. Chuối, cam, quýt, ổi, xoài, đu đủ... không thiếu cây gì. Nhạn bảo ổi nhà ông Tư Thiết là ổi xá lị, xoài là xoài thanh ca, toàn thứ hiếm. Ông sợ trẻ con lén vào vườn hái trộm nên canh rất kỹ. Chung quanh vườn, tre gai giăng chằng chịt, tua tủa. Ông còn nuôi hai con chó rất dữ. Mỗi lần có tiếng động ngoài vườn, chúng lập tức nhảy xổ ra sủa ầm ỉ. Thực ra chỉ có con Đụp sủa. con Hắc-Ín không thềm sủa, hễ thấy bóng người là nó lặng lẽ bay vô căn. Đối với bọn trẻ trong làng, con Hắc-Ín là kẻ thù không đội trời chung. Vì vậy, chúng không thềm gọi con Hắc-Ín là Mực mà bằng cái biệt danh Nhạn mới giới thiệu với tôi.

Tôi hồi hộp hỏi Nhạn:

- Mình chui vô, con Hắc-Ín... ăn thịt mình sao?

Nhạn trấn an tôi:

- Không sao đâu! Giờ này, bọn chó đang nằm ngủ trước hiên!

Nhạ cầm tay tôi kéo lại góc vườn. Ở đó có một lỗ nhỏ nắp sau bụi râm bụi. Đó là lối đi bí mật của bọn trẻ trong làng.

Tôi và Nhạ rón rén chui vào vườn.

Ban trưa, khu vườn yên tĩnh đến rợn người. Lũ chim tụ tập về đây khá đông. Chúng tìm trái chín trên những tàng cây.

Tôi đảo mắt nhìn lên những tán lá xanh um. Tôi thấy những bóng chim thấp thoáng chuyển càn. Trời nóng, chúng không hót, chỉ có tiếng vỗ cánh xào xạc. Thỉnh thoảng, lũ chim lại chí chọe nhau vì giành giật một trái ngon nào đó. Rồi im bặt. Chỉ có bọn chim sâu là ngửa miệng. Chúng chuyển loanh quanh trên những cành thấp và kêu lách cách luôn mồm.

Nhưng tôi không quan tâm đến lũ chim. Tôi nhìn đắm đắm những trái xoài chín vàng lủng lẳng trên cao và nuốt nước bọt liên tục.

Nhạ khẽ bước lại gần tôi, thì thầm:

- Anh thấy gì chưa?

Tôi liếc môi:

- Thấy rồi! Ngon ăn quá mày ạ!

Nhạ lại hỏi:

- Bây giờ anh bắn hay em bắn?

- Để tao bắn cho!

Vừa nói tôi vừa lấy ra một hòn sỏi lấp vào ná.

Nhạ dặn khẽ:

- Anh phải giương ná thật nhẹ, kéo nó thấy nó bay mất.

Tôi trố mắt:

- Cái gì bay?

- Thì con chim chào mào chứ cái gì!

- Con chim chào mào nào? Tao đâu có thấy!

Nhạ ngạc nhiên:

- Không thấy sao anh đòi bắn?

Tôi khịt mũi:

- Tao đâu có bắn chim. Tao định bắn mấy trái xoài trên kia kia!

- Trời đất! - Nhạ kêu khẽ - Anh bắn xoài chi vậy? Mình đi bắn chim mà!

Tôi gạt ngang:

- Tao hết thích bắn chim rồi. Giờ tao chỉ thích bắn xoài.

Rồi không để cho Nhạ kịp chất vấn thêm, tôi giương ná lên, nhắm ngay trái xoài, thả một phát.

Tài xạ kích của tôi quả là hạng bét. Viên đạn bay vù một cái, chui qua vòm lá, mất tiêu. Trong khi đó, trái xoài vẫn còn nguyên trên cây và ngạo nghễ nhìn xuống như muốn chọc tức tôi.

Tôi không dám ngó Nhạn, chỉ lăm lăm:

- Hình như viên sỏi của tao nó bị méo hay sao ấy!

Không thèm để ý đến lời bào chữa của tôi, Nhạn nhìn lên tàng cây, nói:

- Để em bắn cho!

Nói xong, nó giương nã lên phụt một phát. Thằng tài thật, nó không cần ngắm nghía lâu lắc như tôi mà viên sỏi đi trúng phóc! Trái xoài bị bắn ngay cuống, rơi bịch xuống đất. Tôi hốt hở dợm chân định chạy lại nhặt xoài thì tiếng chó sủa gâu gâu đột ngột vang lên.

- Chạy mau!

Nhạn chỉ kịp hô lên một tiếng và vội vã nắm lấy tay tôi kéo đi phăng phăng. Tôi một tay cầm dép, một tay bám lấy Nhạn, chạy bán sống bán chết, trái tim nhảy lò to trong lồng ngực.

Tiếng chó sủa mỗi lúc một gần. Theo lời kể của Nhạn thì đó là con Đụp đang diễu võ giương oai. Khi hai đứa tôi chạy đến lỗ hổng góc vườn thì con Đụp và con Hắc-Ín đã đuổi sát bên lưng. Tôi xanh mặt ngó Nhạn, giọng run run:

- Phên này chắc chết mày ơi!

Nhạn đẩy lưng tôi:

- Anh chui ra trước đi, để em chặn bọn chó cho!

Chỉ đợi có vậy, tôi thở phào và lồm cồm chui qua hàng rào. Nhạn chui sau tôi, vừa rút lui nó vừa dáo dác canh chừng lũ chó phía sau, cái nã cầm lăm lăm trên tay sẵn sàng nhả đạn.

Nhưng con Đụp và con Hắc-Ín đã chậm một bước. Có lẽ chúng hơi khựng lại trước vũ khí trên tay Nhạn nên khi hai đứa tôi thoát ra được mé ruộng bên ngoài thì chúng mới tới sát hàng rào. Con Đụp ngoảnh mồm lên trời sủa ăng ăng một cách tức tối. Còn con Hắc-Ín thì mắt long sòng sọc, đỏ lừ, đầy đe dọa.

Tôi trách Nhạn:

- Vậy mà khi nãy mày bảo hai con chó nằm ngủ trước hiên! Mình mà chạy chậm một chút là tiêu đời rồi!

Nhạn chưa kịp đáp thì tiếng một đứa con gái eo éo cất lên bên kia hàng rào:

- Tao thấy mày rồi nghe Nhạn! Mày lén vào vườn tao hái trộm, tao méc mẹ mày à!

Giọng con nhỏ chua như giấm. Nhạn vung tay, dẫu môi đáp:

- Cho méc! Tao cóc sợ!

- À, à, này anh hùng quá hén! Để hôm nào đi học lại, tao sẽ cho mày biết tay!

Không biết con nhỏ này là ai mà nó ăm nói hung hăng quá chừng. Nó lại mày mào tao tao với Nhạ nghe phát ớn.

Tôi liếc Nhạ:

- Đứa nào vậy mào?

- Bà La Sát!

- Bà La Sát? Tên gì kỳ vậy?

- Ừ. Nó là con Thơm, cháu ngoại ông Tư Thiệt. Nó dữ như chằn nên tụi em gọi nó vậy.

Tôi lại hỏi:

- Khi nãy nó dọa gì mào vậy?

- Nó có dọa gì đâu!

- Có. Tao có nghe thấy rõ ràng. Nó bảo lên trường nó sẽ cho mào biết tay.

Nhạ có vẻ không thích thú với câu hỏi của tôi. Nó không trả lời thẳng, mà chỉ ậm ừ. Nhưng Nhạ càng giả điếc, tôi lại càng tò mò:

- Lên trường, nó méc cô giáo hả?

Nhạ chớp mắt:

- Không.

- Chứ nó làm gì?

Nhạ ấp úng một hồi rồi lí nhí đáp:

- Nó ướm em!

Tôi tròn tròn mắt:

- Nó đánh mào? Con gái mà đánh con trai?

Nhạ bối rối:

- Nó là con gái nhưng nó khỏe lắm. Nó chuyên môn đánh lộn với tụi con trai trong lớp. Mỗi lần vật nhau với nó, bao giờ em cũng bị nó cõ lên người.

Nói xong, Nhạ đỏ bừng mặt. Để cho nó đỡ xấu hổ, tôi hỏi lảng sang chuyện khác:

- Nó học cùng lớp với mào hả?

- Dạ nó bằng tuổi anh nhưng học dở ẹc. Nó bị đúp hai năm liền.

Tôi liếc vào trong vườn nhưng chẳng thấy gì. Hàng dâm bụt, lũ dây leo trên hàng tre gai và cây lá trong vườn che kín tầm mắt tôi.

Chẳng hiểu bà La Sát còn đứng đó hay đã bỏ vô nhà rồi. Thằng Nhạ dở, chứ gặp tôi, tôi ướm con nhỏ đó chạy dài. Đang nói thầm trong bụng, bất giác tôi nhìn xuống cẳng tay mình. Mới đi đổi gio có hai ngày mà dường như cánh tay tôi vạm vỡ hẳn lên. Nếu tôi ở làng Hà Xuyên suốt ba tháng, hẳn tôi chẳng khác gì chàng trai lực lưỡng tôi gặp trong mơ dạo nọ. Đến lúc đó, tôi sẽ giúp cho thằng Nhạ thoát khỏi cảnh bị tụi con gái đè đầu cõ cổ.

Nhưng đó là chuyện sau này. Còn trước mắt thì tôi và thằng Nhạ chẳng giúp được ai. Cả hai im lặng đi bên nhau, lếch thếch về nhà.

Tôi và Nhạn giấu nhem chuyện bà La Sát xua chó rượt vắt giò lên cổ. Nhưng chẳng hiểu sao thằng Đế lại biết. Nó nhìn tôi, cười cười:

- Hôm qua suýt chút nữa anh bị cầu xực rồi hén?

Tôi giật thót:

- Ai bảo mày vậy?

Đế cười tủm tỉm:

- Tự em biết! Cần gì ai bảo!

Tôi thở dài:

- Tại thằng Nhạn. Nó bảo bọn chó ngủ hết rồi. Nào ngờ chúng phục kích ngay trong vườn.

Đế sờ vào tay tôi:

- Ai bảo anh và anh Nhạn không rủ em đi! Có em, bọn chó chẳng dám làm gì!

Tôi bấu môi:

- Xạo đi mày!

Đế chớp mắt:

- Em nói thật mà!

Tôi hừ mũi:

- Chẳng lẽ con Hắc-Ín lại sợ mày?

- Con Hắc-Ín không sợ em, nhưng em quen với chị Thơm. Em xin vô bắn chim là chỉ cho liền.

Tôi ngạc nhiên:

- Chị Thơm nào? Bà La Sát đó hả?

Đế gật đầu:

- Ừ. Nhưng chị Thơm chỉ là bà La Sát với anh Nhạn và những người khác thôi. Với em thì khác. Chị Thơm thương em lắm.

Nghe thằng Đế khen chị Thơm của nó, tôi rụt cổ:

- Con nhỏ đó dữ quá chừng!

Lần này, Đế không buồn cãi cọ với tôi. Nó chỉ phản đối bằng cách đứng im nhẵn nhố. Chắc nó sợ nếu nó bênh vực chị Thơm chăm chặp, lần sau đi đâu tôi và Nhạn sẽ không rủ nó đi cùng.

Thằng Đế tính đúng.

Ba ngày sau, Nhạn rủ tôi đi tắm suối, tôi liền vận động cho Đế đi theo.

Thoạt đầu, Nhạn từ chối:

- Nó phải cho bò đi ăn!

Đế đứng bên cạnh, phụng phịu:

- Thì em dẫn bò theo ra suối. Em để nó gặm cỏ trên bờ.

Nhận cũng hơi xiêu xiêu:

- Dắt nó theo cũng được. Nhưng mày phải coi chừng. Lần trước mày để nó lén vào vườn rau ông Tạ dẫm nát một lần rồi.

Dĩ nhiên là Dế đồng ý ngay. Và nó ba chân bốn cẳng chạy ra chuồng bò sau vườn, tháo then cài, dắt bò đi theo tôi và Nhận.

Con suối làng Hà Xuyên không xa nhà dì Sáu bao nhiêu. Chúng tôi băng qua ba cánh đồng, một rẫy mía và hai nương khoai mì đã thấy dòng nước uốn khúc trước mặt.

Vừa tới nơi, thằng Dế để mặc con bò đứng đỉnh nhá cỏ cạnh mấy gốc dương liễu cao vút, nó vội vàng trút bỏ hết quần áo và cứ trần truồng như thể lao vút xuống dòng nước xanh, bơi ra giữa suối.

Vừa cởi áo, Nhận vừa hỏi tôi:

- Anh biết bơi không?

Tôi chép miệng:

- Không. Hồi trước tao có bơi sơ sơ. Nhưng bây giờ quên hết rồi.

- Vậy anh xuống suối với em, em tập bơi cho.

Đề nghị của Nhận quả là hấp dẫn. Nhưng tôi vẫn dè dặt nhìn xuống dòng nước:

- Suối có sâu không?

Biết tôi nhất gan, Nhận cười:

- Ở giữa dòng mới sâu. Còn anh với em tập bơi sát bờ. Sát bờ cạn xợt.

Đúng như Nhận nói, mực nước ở bờ suối chỉ ngập tới ngực tôi. Tôi đập mạnh hai tay cho nước văng tung tóe và quay sang Nhận:

- Giờ sao?

Nhận chìa tay ra đằng trước:

- Muốn biết bơi, trước tiên anh phải nằm trên hai tay em đập chân cho quen đã!

Tôi nhanh nhẹn làm theo lời Nhận. Tôi nằm trên mặt nước, quấy đùng đùng. Nhận vừa đỡ tay dưới bụng tôi vừa ra lệnh:

- Anh nhớ quạt tay cho đều! Chân đập mạnh hơn nữa mới được!

Tôi nghiêng rằng vùng vẫy không tiếc sức. Nước bắn lên khắp đầu cổ Nhận. Nhưng nó vẫn tỉnh khô. Thậm chí nó còn khen tôi:

- Khá lắm!

Nghe Nhận khen, tôi ngóc cổ lên hỏi:

- Tao bơi được rồi hả?

Nhận lắc đầu:

- Chưa đâu! Chừng nào em buông tay ra mà anh vẫn nổi trên mặt nước, lúc đó mới gọi là biết bơi.

Tôi nóng ruột giục:

- Vậy mày buông tay ra đi!
- Chưa được đâu! Anh phải tập cho quen đã!
- Tao quen rồi - Tòì hăng hái - Buông tay ra đi!

Thấy tôi cứ khăng khăng, Nhạn đành buông tay ra. Tôi cố sức giãy giụa, đập tay đập chân loạn xạ. Nhưng người tôi vẫn chìm ngấm. Tôi uống một ngụm nước. Rồi ngụm thứ hai. Hoàng hôn, tôi khoát nước lia lịa. Nhưng lúc này, tôi chẳng khác nào một hòn đá, cứ mỗi lúc một chìm sâu. Nước sặc lên mũi khiến tôi buốt cả óc. Giữa lúc tôi đang lặn hụp bấn loạn, tưởng đi chầu hà bá tới nơi thì Nhạn ôm ngang bụng tôi kéo lên.

Nhìn tôi ho sặc sụa, Nhạn thở dài:

- Em đã nói rồi mà anh chẳng nghe!

Tôi đưa tay vuốt mặt và nói bằng giọng xuôi xì:

- Thôi lần sau tao sẽ nghe lời mày!

Tôi lại nắn lên tay Nhạn, lại quạt tay, lại đập chân. Tôi không dám liều nữa. Tôi nhẩn nại lặn đi lặn lại những động tác. Nhạn lặng lẽ theo dõi, không nói gì.

Đến khi nó hô chuẩn bị thì người tôi căng ra như một quả bóng. Tôi cố quạt nước một cách nhịp nhàng. Nhưng chờ hoài không thấy Nhạn buông tay, tôi nổi khùng, gắt:

- Sao mày không thả tay ra!

Nhạn cười hích hích:

- Em buông ra từ khi nãy lặn.
- Vậy là tao đã...

Tôi phần khởi kêu lên. Nhưng chưa kịp nói dứt câu, người tôi đột nhiên chìm ngấm. Tôi cuống quít vùng vẫy và dần dần ngoi lên được. Tiếng thở Nhạn reo lên bên tai:

- Khá lắm, anh Chương ơi!

Sau đó, Nhạn kéo tôi ra xa bờ rồi bảo tôi bơi vô. Chỉ sau vài lần, tôi đã bơi được những quãng ngắn.

Trong khi Nhạn đang định tập cho tôi bơi dọc theo bờ thì thằng Đế thỉnh linh kêu lên:

- Tụi thằng Dư tới!

Tôi ngoảnh đầu dòm sang bên kia suối. Thằng Đế trần truồng đang ngồi vắt vẻo trên cành ổi chia ra sát mép nước. Hô hoán xong, nó nhảy tôm xuống suối hồi hả bơi về phía tôi và Nhạn.

Tôi còn chưa kịp hiểu ra chuyện gì thì Nhạn đã giục:

- Lên bờ mau!

Nói xong, Nhạn quày quả lội vô bờ.

Tôi lật đật đuổi theo nó:

- Chuyện gì vậy?

- Tụi thằng Dư.

Nhận đáp gọn lỏn. Tôi càng ngơ ngác:

- Tụi thằng Dư nào?

- Tụi bên xóm Miếu. Tụi nó là kinh địch của tụi em. Gặp nhau thế nào cũng choảng.

Tôi nhìn quanh:

- Tụi nó đâu?

- Kia kia!

Tôi nhìn theo tay chỉ của Nhận và giật mình khi thấy trên bờ suối đối diện xuất hiện bốn ông nhóc. Tụi nó trạc cỡ Nhận. Hai đứa đứng dưới đất. Hai đứa ngồi trên lưng trâu.

Nhận chỉ thẳng nhóc cỡi trâu bên phải đang vung roi chỉ trở, nói với tôi:

- Thằng đó là thằng Dư. Nó là thủ lĩnh của bọn kia.

Tôi khịt mũi:

- Tụi mày đánh không lại tụi nó sao?

Nhận liếm môi:

- Lúc này tụi nó đông hơn mình thì mình phải rút. Nếu có thêm thằng Thế nữa thì em không ngán.

- Thằng Thế nào?

- Thằng Thế con ông Hai Đờm ở trước nhà mình. Thằng đó lì số dzách...

Nhận chưa nói dứt câu thì thằng Dư đã trở roi sang, hét lớn:

- Mày bàn mưu tính kế gì đó Nhận? Có giỏi thì đứng lại đó chờ tụi tao qua chứ đừng chạy như bữa trước ghen!

- Tao cóc thèm chạy!

Nhận lớn giọng đáp. Nói xong, thỉnh lình nó cầm tay tôi giơ cao lên:

- Tụi mày qua đây, anh tao sẽ cho tụi mày biết tay!

Nghe Nhận quảng cáo tôi ghê quá. tụi thằng Dư hơi chột dạ. Nhưng sau một hồi dòm dò nghiêng ngó đối thủ, thấy căng tay căng chân tôi chẳng có vẻ gì là con nhà võ, thằng Dư gục gặc đầu:

- Tao chấp cả anh mày! Đợi đấy!

Vừa dứt câu, tụi thằng Dư ủa cả xuống nước. Hai đứa cỡi trâu ra giữa dòng. Hai đứa bơi cặp kè bên cạnh. Để lúc này đã leo lên bờ. Nó vừa mặc quần vừa hiển kế:

- Mình nấp sau đám khoai mì lấy đất cày chọi tụi nó.

Nhận khoát tay:

- Mày đánh bò về nhà trước đi! Tao và anh Chương ở lại cầm cự.

- Nhưng lát nữa em chạy ra đây chứ?

- Ừ. Nhớ kêu thằng Thế.

Trong khi Dế đánh bò bằng qua những thửa ruộng trồng trái thì tôi và Nhạn rút lui vào rẫy khoai mì. Tôi vừa lúi húi chạy vừa nhìn qua kẽ lá quan sát đối phương. Chỉ một lát sai, tụi xóm Miếu đã ở đầu bên kia rẫy khoai.

- Ra ngoài đồng trống đánh tay đôi chứ!

Tiếng thằng Dư khiêu khích. Nhưng tôi và Nhạn vẫn nằm im nghe ngóng động tĩnh.

Bịch! Rào rào!. Một tảng đất từ bên kai ném sang, rơi cách chỗ tôi nấp khoảng mười bước chân. Tôi nhóm người định chạy thì Nhạn nín lại, thì thầm:

- Tụi nó không thấy mình đâu! Tụi nó chỉ ném may rủi thôi!

Lại thêm hai, ba tảng đất nữa ném sang, đều không chính xác, chỉ có lá khoai mì rụng rào rào.

Tôi liếc Nhạn:

- Mình pháo kích lại chứ?

- Không thấy tụi nó, làm sao ném trúng?

- Cứ ném đại!

Nhạn lắc đầu:

- Ném đại sẽ lộ mục tiêu.

Tôi hoang mang:

- Chứ chẳng lẽ mình nằm im chịu trận?

Nhạn tắc lưỡi:

- Chờ một lát, thằng Dế và thằng Thế sẽ ra tiếp viện.

Tôi vẫn không nén nổi lo âu:

- Rủi tụi kia xông lên thì sao?

- Tụi nó không dám đâu!

Nhạn nói, giọng quả quyết.

Sự bình tĩnh của Nhạn giúp tôi yên lòng được chút xíu. Nhưng Nhạn đoán trật lất. Đang dáo dác nhìn, tôi bỗng trông thấy một bóng người lom khom lượn đi giữa hai hàng khoai, tiến về phía tụi tôi. Tôi chưa kịp báo động thì Nhạn đã vung tay ra. Hòn đất bay vèo một cái, trúng ngay chân đối thủ.

Thằng nhóc hoảng hồn, ném vu vơ một phát rồi co chân nhảy lò cò về hướng cũ.

Tôi hỏi:

- Thằng Dư hả?

- Không phải! Đàn em nó!

Ngay lúc ấy, Dế xuất hiện. Nó ra một mình.

- Thằng Thế đâu? - Nhạn tròn mắt.

Dế quệt mồ hôi trán:

- Ảnh theo bác Hai đi ăn giỗ trên Bình Trung rồi.

Nhận chưa kịp nói gì thì đạn pháo rơi ầm ầm trên đầu chúng tôi. Cát bụi mù mịt, chui đầy lỗ tai, lỗ mũi.

Nhận chạy dạt sang một bên, kêu lên:

- Đổi chỗ mau, thằng khi nãy là thằng do thám! Nó thấy tụi mình rồi.

Tôi và Dế lúp xúp chạy theo Nhận. Thằng Dế còn hung hăng ném trả lại mấy phát.

Ba đứa nằm đùn cục một chỗ. Nhận ra lệnh:

- Phản công đi!

Tôi nhớ lại lời Nhận khi nãy, liền nói:

- Mà không sợ lộ tung tích hả?

- Cứ đánh! Đâu còn viện binh nữa mà đợi!

Ba đứa đồng loạt vung tay lên. Chúng tôi nã pháo về hướng rút của tên do thám vừa rồi. Tụi xóm Miếu cũng đánh trả ác liệt. Đất cát văng tứ tung. Tôi nhắm tịt mắt cho bụi khói chui vào và ném loạn xạ, bất kể trúng trật.

Dế vừa ném vừa băng lên.

Nhận gọi giạt:

- Mà chạy đi đâu vậy?

Dế vẫn không quay đầu lại. Nó hăm hở:

- Tiến lên đi! Bên kia đuổi sức rồi. Đẩy tụi nó xuống suối!

Quả thật, hỏa lực của bên địch đã bắt đầu thưa thớt. Không đợi Nhận có ý kiến, tôi vùng chạy theo Dế. Túng thế, Nhận đành phải chạy theo.

Chúng tôi tiến lên được hai phần ba rẫy khoai mì. Thấp thoáng trước mặt là những chòm tóc nhấp nhô. Say men chiến thắng, chúng tôi càng tấn công tợn. Tôi ném đất đến rã cả tay nhưng vẫn không sao đẩy lui được tụi xóm Miếu ra khỏi rẫy khoai. Tụi nó cố thủ ở ngoài bìa, nấp sau bờ ruộng, cầm cự ngoan cường.

Tôi sốt ruột liếc Nhận:

- Giờ sao mà? Chẳng lẽ ném qua ném lại đến tối? Nhận mím môi:

- Tách ra làm hai hướng! Anh với thằng Dế tấn công bên cánh trái, em bên phải!

Tôi gật gù thăm phục Nhận quá xá. Nó chỉ huy tác chiến hết như một viên tướng dày dạn trận mạc. Nhưng tôi chưa kịp luồn sang bên trái thì đã lãnh ngay một cục đất vào lưng rêm cả người.

Nhận cũng chẳng khá hơn gì tôi. Nó lãnh một quả vào mông, đau quần đít. Chỉ có Dế là thoát được. Nghe tiếng động sau lưng, Dế vội vàng nằm hụp xuống, hòn đất bay vù qua lưng.

Hóa ra tụi xóm Miếu đã ra tay trước. Tụi tôi chưa kịp chia ra hai mũi thì tụi nó đã phân hai đứa ở lại cầm cự, còn hai đứa khác vòng ra đằng sau tụi tôi đánh bọc hậu.

Bất thành linh lâm vào thế lưỡng diện thọ địch, tôi dâm quỳnh quáng, chỉ biết ôm đầu chịu trận.

Nhận liền kéo tay tôi:

- Anh với thằng Dế lo mặt trước, để em chống đỡ mặt sau cho!

Tôi mở mắt ra, chưa kịp lo mặt trước thì đã phải lo mặt tôi. Một cục đất nện ngay giữa mặt muốn dập sống mũi khiến tôi tá hỏa tam tinh. Tôi nhắm tịt mắt, la bài hãi:

- Tao hết thấy đường rồi, Nhận ơi!

Thấy tôi bị... trọng thương, Nhận hết ham chiến đấu. Nó cầm tay tôi kéo đi phẳng phẳng, miệng hô:

- Chạy!

Nhận lôi tôi chạy tạt ngang, thoát khỏi gọng kềm của tụi xóm Miếu. Dế lếch thếch theo sau.

Chúng tôi băng ra bên hông rẫy khoai, vượt qua một khoảng ruộng trống và chui tọt vào giữa đám mía. Đất đá ném theo rào rào sau lưng khiến tụi tôi cảm đầu cảm cổ chạy thục mạng.

Bọn thằng Dư chỉ dám truy kích tới rẫy mía. Chúng không dám vào sâu, sợ bị phục kích. Chúng đâu biết bọn tôi chỉ cố mong thoát thân, bụng dạ nào đánh đám nữa. Chạy được một hồi xa, thấy hỏa lực của địch càng ngày càng rút lại phía sau, chúng tôi mới yên tâm đi chậm lại. Bấy giờ tôi mới cảm thấy thân thể mỏi nhừ, tay chân rời rã. Nỗi buồn chiến bại càng khiến lòng tôi thêm lảm ê chề.

Nhận cũng giống như tôi. Mặt nó buồn như đưa đám. Chỉ có Dế là mím môi hậm hực:

- Sẽ có ngày cho tụi nó biết tay!

Tôi chỉ buồn có một ngày. Ngày hôm sau một niềm vui mới thành linh tìm đến và xóa sạch khỏi trái tim tôi nỗi thốn thức chiến trường.

Niềm vui mới tìm đến đúng vào lúc Nhận và Dế đã đi ra đồng, còn tôi thì đang lúi húi nướng khoai trong bếp. Cái niềm vui đó mang hình thù một đứa con gái. Vừa vào tới giữa sân nó đã lạnh lạnh kêu lớn:

- Di Sáu có nhà không, di Sáu?

- Có! - Tiếng di Sáu từ nhà trên vọng ra.

Tôi chỉ nghe được có hai câu đối thoại ngắn ngủi. Sau đó là im bật. Chắc con nhỏ đã bước vào nhà! Tôi nhủ bụng và tiếp tục trở chiếc lửa bếp lúi mụ củ khoai vào sâu trong đồng trống đang nghi ngút, chẳng buồn quan tâm đến người khách lạ.

Ngồi một lát, nghe mùi khét, tôi vừa định bươi củ khoai ra thì bỗng nghe di Sáu kêu:

- Chương ơi, Chương!

Tôi giật mình dạ một tiếng rõ to.

- Cháu lấy cái nia trên giàn bếp đem đây cho di!

À, hóa ra con nhỏ đó đi mượn nia về phơi thóc phơi khoai chi đó! Tôi leo lên khúc gỗ dùng làm ghế ngồi, với tay lôi cái nia trên giàn xuống rồi đem lên nhà trên.

Dì Sáu đang ngồi bệt trên nền nhà nhặt bông cỏ trong thúng gạo mới xay. Con nhỏ đang ngồi chồm hổm bên cạnh rù rì trò chuyện với dì, thấy tôi xuất hiện, nó bẽn lẽn bỏ ra đứng trước hiên.

Tôi hỏi nhỏ:

- Đứa nào vậy dì?
- Con Thơm ở xóm trên.

Tôi giật thót:

- Phải con nhỏ đó là cháu ông Tư Thiết không?

Dì Sáu ngạc nhiên:

- Đúng rồi! Sao cháu biết?

Tôi nói dối:

- Hôm trước thằng Dế có dẫn cháu lên đó chơi.

Thật may, dì tôi không hỏi gặng. Dì chỉ nói:

- Cháu cầm cái nia ra đưa cho nó đi!

Mệnh lệnh bất ngờ của dì khiến tôi bủn rủn cả tay chân. Dì tôi đâu có biết con nhỏ đó là bà La Sát, hung thần của bọn trẻ trong làng. Nó chuyên môn vật cổ thẳng Nhận của dì xuống đất rồi cõi lên người. Hôm trước, tôi cùng Nhận chui vào vườn nhà nó, hắn nó đã trông thấy tôi. Nếu bây giờ nó nhận ra tôi, dám nó vật tôi lăn quay ra đất. Thằng Nhận to khỏe hơn tôi còn đánh không lại nó, còm nhom như tôi ăn thua gì. Nhưng đã trót nói dối dì, tôi chẳng còn đường nào thoái thác. Tôi đành phải cầm cái nia chầm chậm bước ra hiên. Nhỏ Thơm đứng quay mặt ra ngoài nên không trông thấy tôi. Nhờ vậy tôi yên tâm nhích lại gần, mắt láo liên quan sát. Hôm trước bị cây lá che khuất, tôi không trông rõ đối phương, bây giờ mới có dịp ngắm nghía cẩn thận. Hóa ra bà La Sát không đồ con như tôi tưởng. Nước da bánh mật, người chắc nịch nhưng vừa vặn. Nó mặc quần đen, áo tím hoa cà, tóc chấm ngang vai, nom có vẻ hiền lành chất phác. Vậy mà chẳng hiểu sao thằng Nhận tả nó như chần tinh quái vật! Hay nó chính là yêu tinh rừng mình thành thôn nữ để lập mưu hại tôi!

Nhưng dù nhỏ Thơm có là gì đi nữa thì tôi cũng phải hoàn thành nhiệm vụ dì tôi giao. Tôi đứng sau lưng nó, chia cái nia ra:

- Nia nè!

Nhỏ Thơm quay lại mỉm cười cầm lấy cái nia. Trời ơi, nó là yêu quái mà sao lại có nụ cười dễ thương quá xá! Khi cười, mặt nó ngộ ghê! Trong khi tôi đực mặt ra thì nhỏ Thơm cất tiếng hỏi:

- Anh là cháu dì Sáu hả?

Thái độ của nhỏ Thơm chứng tỏ nó không nhận ra tôi. Ý nghĩ đó khiến tôi thở một hơi dài nhẹ nhõm và tôi dậm dạn dĩ hần lên. Tôi gật đầu:

- Ủ. Còn Thơm là cháu ông Tư Thiết phải không?
Ánh mắt nhỏ Thơm ngạc nhiên xen lẫn thích thú:
- Sao anh biết tên Thơm? Lại còn biết tên ngoại Thơm nữa?
Tôi mỉm cười:
- Tôi nghe dì tôi nói.
Nhỏ Thơm à một tiếng rồi lại hỏi:
- Anh ở thành phố mới về phải không?
- Ủ. Tôi về đây nghỉ hè.
Mắt nó long lanh:
- Ở thành phố chắc vui lắm hả?
Tôi gật đầu:
- Ủ, vui lắm. Quá trời là xe!
Nhỏ Thơm chớp mắt:
- Nhà nữa chi! Thơm nghe nói ở thành phố có ngôi nhà cao tới mười tầng lận!
Tôi hăng giọng:
- Mười tầng thì ăn thua gì! Có ngôi nhà hai mươi tầng nữa ấy chứ! Dòm lên muốn gãy cổ luôn!
Nhỏ Thơm thè lưỡi:
- Ghê quá hén! Ở cao vậy, té xuống chắc đập xương!
Tôi cười:
- Làm sao té được! Nhà nào mà chẳng có lan can bao quanh!
- Lan can là cái gì?
Tôi vung tay:
- Lan can hả? Lan can giống như là... hàng rào vậy!
Đề tài về thành phố hấp dẫn đến mức tôi quên phút nhỏ Thơm tức là bà La Sát, cứ luôn mồm thao thao bất tuyệt. Nhỏ Thơm cũng quên bằng tôi là người bạn mới quen. Nó hỏi chuyện ríu rít cứ như thể tôi với nó thân nhau từ hồi nào vậy.
- Ở thành phố về, anh có mang theo cái gì không? - Nhỏ Thơm đột ngột hỏi.
Tôi trố mắt:
- Cái gì là cái gì?
- Như đồ chơi chẳng hạn.
Tôi lúng túng:
- À, à, không...
Nhỏ Thơm lộ vẻ thất vọng:

- Anh không mang theo gì hết hả?

Tôi gãi đầu:

- Kh... ô... ông...

Đang bối rối, tôi bỗng nhớ tới mấy cuốn sách:

- À, tôi có mang theo mấy cuốn truyện!

Nhỏ Thơm sáng mắt lên:

- Truyện gì vậy? Hay không?

- Hay lắm! Để tôi vào lấy cho Thơm coi!

Nói xong, tôi chạy vào nhà lục mấy cuốn sách và lật đật đem ra.

Nhỏ Thơm mân mê mấy cuốn sách với vẻ thích thú. Một lát, nó cầm cuốn Truyện Loài Vật giơ lên:

- Cuốn này hay không?

- Hay.

- Cho Thơm mượn nghen?

Tôi gật đầu:

- Ừ.

Rồi tôi hào phóng nói tiếp:

- Khi nào Thơm coi xong, đem xuống đổi cuốn khác!

Dường như cảm động trước nhiệt tình của tôi, nhỏ Thơm bỗng nói:

- Hôm nào anh ghé nhà Thơm chơi!

Suýt chút nữa tôi đã láu táu nhắc lại chuyện tôi bị chó rượt bữa trước. May mà tôi kiềm lại được. Tôi chỉ nói:

- Ừ.

Rồi tôi hỏi:

- Nghe nói nhà Thơm có vườn cây lớn lắm phải không?

- Ừ. Hôm nào anh ghé, Thơm dẫn ra vườn chơi!

Nhớ đến trái xoài vàng lườm hôm nọ, tôi nuốt nước bọt đánh ực một cái và nhanh nhẩu đáp:

- Ừ, chiều mai tôi ghé.

- Nhớ nghen?

- Nhớ! Nhưng mà này! - Tôi chợt nảy ra một ý định bèn kêu lên.

Nhỏ Thơm tròn mắt:

- Gì vậy? Anh đổi ý rồi hả?

Tôi tắc lưỡi:

- Không phải! Nhưng tôi muốn hỏi Thơm chiều mai tôi đến chơi bằng... ngõ sau được không?!

- Nhà Thơm dâu có ngõ sau! - Nhỏ Thơm nheo mắt đáp - Phía sau hàng rào bịt kín hết!

Tôi khịt mũi:

- Thì chui hàng rào.

- Hàng rào gai không hà! Anh chui qua là rách áo liền!

Tôi hăng giọng:

- Không sao đâu! Tôi sẽ chui cẩn thận!

Nhỏ Thơm tỏ vẻ thắc mắc trước ý muốn kỳ cục của tôi:

- Nhưng tại sao anh không vào ngõ trước? Anh sợ cái gì vậy?

Tôi nhún vai:

- Tôi có sợ gì đâu! Tại tôi thích thế! Hồi nhỏ, mỗi lần đến nhà bà nội chơi, bao giờ tôi cũng đi... ngõ sau! Bây giờ, nội tôi mất rồi!

Câu sau cùng, tôi nói bằng một giọng bùi ngùi đến mức nhỏ Thơm phải chớp mắt ngăn ngợ. Nó không biết tôi phịa. Nó cứ tưởng tôi thích chui hàng rào vì tôi nhớ nội tôi thật. vì vậy, nó không gặng hỏi nữa. Mà gật đầu:

- Ủ, mai anh cứ ghé! Thơm sẽ ra sau vườn đợi anh!

Lừa được bà La Sát, tôi vui như mở cờ trong bụng. Và tôi trở nên láu lỉnh. Đợi cho nhỏ Thơm vừa dợm quay đi, tôi liền gọi giật:

- Nè!

Nhỏ Thơm quay lại:

- Gì nữa vậy?

Tôi mỉm cười tinh quái:

- Nãy giờ Thơm quên một chuyện quan trọng.

- Chuyện gì?

Tôi vuốt tóc:

- Thơm quên hỏi tên tôi.

Nhỏ Thơm cười khúc khích:

- Thơm biết tên anh rồi! Anh tên Chương chứ gì?

Tôi chưng hửng:

- Ủa, sao Thơm biết?

- Di Sáu nói.

Nói xong nhỏ Thơm chạy vụt ra cổng.

Chắc nó sợ về trễ bị mẹ la. Trong khi đó tôi đứng ngẩn người ra tựa trời trồng. Hóa ra nó đã điều tra về tôi qua di Sáu, vậy mà tôi cứ đinh ninh nó mù tịt về mình. Còn di Sáu chẳng hiểu đã nói những gì với nó. Chắc di đã kể tuốt tuần tuốt lai lịch của tôi cho nhỏ Thơm nghe. Chẳng hiểu di có cao hứng kể cả chuyện hôm qua tôi bị tụi thằng Dư ném đất suýt mù mắt hay không!

Tối, Nhận về, tôi khoe ngay:

- Hồi sáng tao gặp bà La Sát.
- Gặp ở đâu?
- Gặp ở ngoài đường.
- Tình cờ hả?
- Ừ, tình cờ.
- Nó có nhận ra anh không?
- Có, vừa nhìn thấy tao, nó hỏi ngay.

Nhận hồi hộp:

- Nó hỏi sao?

Tôi tăng hăng:

- Nó hỏi có phải bữa trước anh cùng với thằng Nhận lên vào nhà tôi hái trộm trái cây không?

Nhận rụt cổ:

- Anh trả lời sao?
- Tao ừ.

Nhận nhăn mặt:

- Sao anh lại ừ! Mình đâu có hái trộm trái cây! Mình đi bắn chim mà!

Tôi nhún vai:

- Thì vậy! Nhưng tao cứ ừ đại, xem thử nó làm gì!

Nhận càng thấp thỏm:

- Nó có làm gì không?

Tôi thản nhiên:

- Có. Nó bước lại gây sự. Nó định vật tao xuống đất...

Tới đây, tôi cố ý ngập ngừng. Mặt thằng Nhận căng thẳng:

- Rồi sao nữa?

Tôi cười toe:

- Thì vật nhau chứ sao! Nhưng nó chưa kịp đụng đến người tao thì tao đã ngáng ngã nó rồi. Tao ném nó xuống đất một cái ạch, hết như mít rụng.

Trước chiến công vĩ đại của tôi, thằng Nhận bán tín bán nghi. Nó nhìn lom lom hai cánh tay trói gà không chặt của tôi, liếm môi hỏi:

- Anh vật ngã nó, có ai thấy không?

Chà, thằng Nhận khôn lỏi này nó định tìm nhân chứng đây! Nhưng nó là em tôi, làm sao nó khôn hơn tôi được! Tôi lắc đầu, giọng cha chú:

- Không! Nếu có người nhìn thấy thì tao đâu có vật nó! Con trai vật ngã con gái đâu có hay hóm gì!

Nhưng lập luận của tôi không thuyết phục được Nhận. Nó đã từng ném mùi cay đắng khi đụng độ với bà La Sát, do đó nó không thể nào tin được

hung thần của nó lại bị tôi đánh ngã dễ dàng. Tuy nhiên, do phận làm em, Nhạn không dám cà khía tôi. Nó chỉ chép miệng, vẻ hoài nghi:

- Chậc, ngộ quá hén!
- Có gì đâu mà ngộ! - Tôi hừ mũi - Không tin thì chiều nay mày đi với tao!
- Đi đâu?
- Lên nhà nó!
- Lên nhà bà La Sát?
- Chứ sao!
- Chi vậy?
- Thì chui vô vườn hái xoài ăn chơi chứ chi!

Nhạn thề lưởi:

- Bị chó rượt một lần anh chưa sợ hả?

Tôi vung tay:

- Tao chấp bọn chó! Sao, mày đi không?

Nhạn giương mắt ếch dòm tôi một hồi như để đánh giá mức độ thành thật của lời mời rồi khẽ chép miệng:

- Đi thì đi!

Thế là chiều hôm sau, tôi và Nhạn lại lò dò đi men theo lũy tre lần lên xóm trên. Tôi không dám rủ Dế đi cùng, vì Dế chơi thân với nhỏ Thơm, tôi không gạt nó được.

Hai đứa tôi đến ngay chỗ lối đi bí mật dẫn vào vườn nhà ông Thiết. Lúc này, tôi mới biết Nhạn chẳng anh hùng như tôi tưởng... Nó đứng thập thò một hồi rồi đẩy vai tôi:

- Anh vào trước đi!

Tôi nhìn nó, cười khi dễ:

- Mày sợ hả?

- Ừ.

- Vậy thì để tao!

Vừa nói tôi vừa xắn tay áo hăng hái chui qua hàng rào trước vẻ mặt thán phục của Nhạn. Nhưng tôi vừa đặt chân vào phía trong vườn, Nhạn đã suyt khẽ:

- Coi chừng, anh Chương!

Tôi ngoái đầu lại:

- Gì vậy?

Giọng Nhạn căng thẳng:

- Bà La Sát!

- Đâu?

Nhận chỉ tay:

- Nó đứng dưới gốc xoài kia!

Tôi nhìn theo tay chỉ của Nhận. Quả thật nhỏ Thơm đang đứng dưới gốc xoài đợi tôi. Mắt nó đang lơ đãng nhìn lên vòm lá đong đưa trên cao nên không trông thấy tôi.

Nhận lại giục:

- Anh chui trở ra đi!

Tôi nhếch mép:

- Tao cứ vào!

Nhận tái mặt:

- Không được! Anh vào nó suýt chó cắn chết!

Tôi tiếp tục giở giọng người hùng:

- Nó không dám đâu! Nó mà suýt chó, lần sau nó sẽ nhừ đòn với tao!

Rồi mặc cho Nhận thấp thỏm bên ngoài hàng rào, tôi thông thả tiến về phía nhỏ Thơm.

Nghe tiếng chân lạo xạo, nhỏ thơm quay lại. Nhìn thấy tôi, nó nhoẻn miệng cười:

- Anh chui vào khi nào vậy?

- Mới tức thì. Tui chui sè sẹ.

Nhỏ Thơm lại cười khúc khích:

- Trông anh giống như tên trộm.

Thơm nói đùa. Nhưng những con chó của Thơm không biết đùa. Chúng tưởng tôi là ăn trộm thật, liền xổ ra sủa ăng ăng. Thấy tôi cuống cuống, Thơm vội nạt lui bọn chó. Đến khi con Đụp và con Hắc-Ín cụp đuôi lảng vào nhà rồi, trống ngực tôi vẫn còn đập thành thịch. Nhận nấp ngoài hàng rào, chắc hồn vía lên mây.

Nhỏ Thơm nhìn bộ mặt xanh mét của tôi, cười hỏi:

- Anh sợ hả?

Tôi ngượng nghịu:

- Ủ, nhưng chỉ sợ sơ sơ thôi!

- Có Thơm đứng đây, mấy con chó chẳng dám cắn anh đâu!

Nhỏ Thơm trấn an tôi. Rồi như thấy tôi vẫn chưa hết hoảng hốt, nó nói lảng xang chuyện khác:

- Cuốn sách của anh hay ghê!

Tôi chớp mắt:

- Thơm đọc xong rồi hả?

- Ủ. Thơm mới đọc xong hồi trưa.

Tôi buột miệng quảng cáo:

- Những cuốn ở nhà còn hay hơn nhiều!

Nhỏ Thơm sáng mắt lên. Nó nhanh nhẩu:

- Ngày mai Thơm đem sách xuống đổi nghen!

- Ủ. Nhưng Thơm nhớ xuống buổi sáng. Buổi chiều tôi không có ở nhà.

Thực ra tôi ở nhà suốt ngày, chẳng đi đâu sất. Nhưng tôi không muốn nhỏ Thơm ghé đổi sách vào buổi chiều. Buổi chiều, Nhạn và Đế hay về nhà bắt ngờ. Chúng mà gặp nhỏ Thơm ở đó, bí mật của tôi sẽ bật mí ngay. Nhỏ Thơm đâu có biết mưu mẹo của tôi. Nó hiền lành đáp:

- Ủ. Sáng mai Thơm ghé!

Nhìn vẻ mặt thật thà của nhỏ Thơm, tôi cười thầm trong bụng. Nó khờ khạo không kém gì thằng Nhạn. Tôi phịa đến đâu, nó tin đến đó, không thắc mắc lời thôi. Dường như dân quê ai cũng chất phác và cả tin, không ranh mãnh và tinh quái như người thành thị. Ví dụ như lúc này, người thành thị lại ngược cổ nhìn lên tán xoài xanh um, giả bộ xuýt xoa:

- Ôi, trái xoài vàng ghê!

Không đợi tôi gợi ý đến lần thứ hai, nhỏ Thơm sốt sắng nói:

- Để Thơm hái xuống cho!

Vừa nói, nhỏ Thơm vừa quày quả chạy lại lấy cây cù móc dựng sau hè. Sau một hồi khều khều, thọc thọc, nó hái xuống không chỉ một mà tới năm trái xoài chín mọng. Rồi nó giúi tất cả vào tay tôi:

- Cho anh đó!

Tôi sướng rơn trong bụng, nhưng vẫn làm bộ hỏi:

- Tôi lấy làm gì nhiều vậy?

- Thì đem về nhà ăn!

- Trời đất!

Sau khi kêu trời một tiếng cho ra vẻ, tôi vội vã nhét xoài vào túi. Hai túi quần hai trái. Túi áo một trái. Còn hai trái cầm tay. Bỏ trí đâu vào đó, tôi nhìn nhỏ Thơm, cười ruồi:

- Tôi về nghen!

Nhỏ Thơm có vẻ sững sờ trước sự giả từ đột ngột của tôi. Chắc nó tưởng tôi lên đây là để chơi với nó. Nó đinh ninh tôi sẽ ở lại lâu lâu. Nào ngờ bỏ túi xong mấy trái xoài, tôi vội vã kiêu từ.

Ánh mắt nhỏ Thơm lộ vẻ buồn bã. Nhưng nó chẳng nói gì. Nó chỉ gật đầu:

- Ủ, anh về.

Nhỏ Thơm còn tỏ ý đưa tôi tới chỗ hàng rào. Nhưng tôi lật đật từ chối:

- Thôi, Thơm vào nhà đi!

Rồi thấy nó cứ đứng chôn chân tại chỗ nhìn theo, tôi làm mặt giận:

- Thơm mà không quay vào, ngày mai tôi không cho mượn sách nữa đâu!

Đuổi được nó rồi, tôi mới yên tâm và thông thả quay ra. Nhạn đang lấp ló ngoài hàng rào nhỏ Thơm đi theo, rùi bắt gặp thì khốn.

Dĩ nhiên, Nhạn đón tôi bằng vẻ mặt của người vừa từ cung trăng rớt xuống. Nó nhìn những cái túi căng phồng và hai trái xoài to tướng trên tay tôi bằng đôi mắt tròn xoe:

- Anh nói sao mà bà La Sát hái xuống cho anh vậy?

Tôi nhún vai:

- Tao có nói gì đâu! Tao chỉ bảo tao khoái ăn xoài, thế là nó vội vàng hái xuống nộp cho tao!

Nhạn chớp mắt:

- Chỉ vậy thôi?

- Ừ, vậy thôi!

Chiến công của tôi đơn giản đến mức Nhạn đâm ra ngẩn ngơ. Nó chép miệng:

- Thế còn khi nãy anh nói gì với nó vậy?

- Khi nào?

- Lúc anh mới chui vào đó!

- À, à, - Tôi khịt mũi - Tao bảo là lần trước mày suýt chó cắn tao, lần này tao lại chui vào xem mày có dám suýt chó nữa không! Nghe tao đe, nó sợ xanh mặt. Lúc con Đụp và con Hắc-Ỉn xổ ra, nó vội vã đuối vào ngay!

Tới đây, Nhạn không thắc mắc nữa, mà trầm trồ:

- Anh chiến ghê!

Thấy Nhạn thắc thỏm khen, tự dưng tôi nổi hứng ba hoa:

- Tao có võ mà lại!

Nhạn nghệt mặt ra:

- Anh có võ?

- Chứ sao!

- Võ anh là võ gì vậy?

- Võ của tao hả? Võ tao là võ... Thiếu Lâm!

- Anh có võ sao hôm trước để tụi thằng Dư ném đất mù mắt?

Tự nhiên thằng Nhạn hỏi một câu trật búa khiến tôi nổi cáu. Tôi đâm xằng giọng:

- Mày ngốc quá! Học võ là để đánh giáp lá cà chứ đâu phải để chơi trò ném đất! Tụi nó lại ném từ phía sau, có trời mà tránh!

Thấy tôi đỏ mặt như gà chọi, Nhạn không dám hỏi tới hỏi lui nữa. Nó cầm lấy trái xoài tôi đưa, vừa đi vừa tung hứng như tụi con gái chơi chuyền. Mãi tới tận nhà.

Tôi nói tôi có võ là để hù thẳng Nhận chơi. Không ngờ nó đi khoe tùm lum. Thằng Thế con ông Hai Đờm qua nhà dì tôi chơi cũng cốt để coi giò coi cẳng tôi. Sau khi quan sát bộ xương cách trí của tôi một hồi, nó nói nhỏ với Nhận:

- Anh mày có võ sao tay chân giống cẳng gà quá vậy?

Nhận bênh tôi:

- Võ nghệ ăn thua ở miếng chứ đâu phải ở chỗ mập ốm!

Trong chuyện đánh nhau, thằng Thế nổi tiếng là vua lì. Tiếng tăm của tôi chẳng hề khiến nó khiếp sợ. Nó bảo Nhận:

- Rủ anh mày đánh nhau với tao đi! Xem thử ai thắng!

Nhận nheo mắt:

- Mày không biết võ, làm sao đánh lại!

Thế hừ mũi:

- Tao cần quái gì võ! Không có võ, tao cũng đã cho khối đứa như đòn!

Khi nghe Nhận nhả lại lời thách đấu của Thế, tôi muốn rợn da gà. Thằng Thế nổi tiếng đánh nhau, tụi thẳng Dư còn ngán, gầy nhom như tôi, nó thụi một phát, chắc gãy be sườn. Nhưng đã lỡ mang tiếng là đệ tử nhà Thiếu Lâm, chẳng lẽ mở miệng xin thua. Tôi đành nói vòng vo:

- Bữa nay tao mệt lắm, không đánh nhau được đâu!

- Thì mai.

- Mai tao cũng còn mệt.

Nhận ngu như bò. Nó chẳng hiểu tâm trạng của tôi lấy một tí ti. Nên lại nói một cách hồn nhiên:

- Mai mệt thì nghỉ đánh!

Biết không thể lùi hoài được, tôi nêu lý do mới:

- Dì Sáu mà biết tao đánh nhau, dì Sáu la chết!

- Mẹ không biết đâu. Mình đừng đánh nhau ở nhà. Mình kéo qua nhà anh Thoảng.

Anh Thoảng là cháu họ xa của dượng Sáu. Anh kêu dượng tôi bằng cậu, kêu dì tôi bằng mẹ. Không anh em, mẹ mất sớm, phải nuôi ông bố già thường xuyên đau yếu, anh đi làm thuê cho những nhà khá giả trong làng.

Anh Thoảng công việc tất bật nhưng chiều nào tôi cũng thấy anh có mặt ở bãi đất trống bên kia suối, chơi đá bóng với bọn trai làng. Giữa tôi, Nhận và Dế, xem ra anh Thoảng mến tôi nhất. Tình yêu mến của anh có xen lẫn sự nể trọng. Dưới mắt một anh nông dân làm thuê như anh Thoảng thì một cậu học trò chuẩn bị vào lớp Mười như tôi quả là một bậc trí thức không thể xem thường. Chính vì vậy mà vào những buổi chiều tôi theo Nhận chạy xuống bãi đá bóng và đứng nhìn một cách thèm thuồng những cẳng chân đang huỳnh huých đuổi theo trái bóng được quấn bằng lá dứa kia, bao giờ anh Thoảng cũng tìm cách thỏa mãn niềm khao khát của tôi. Thường thì anh đặc cách cho tôi vào thay anh trong mười, mười lăm phút, bất chấp sự phản đối quyết liệt của đội nhà. Chỉ đến khi do mải mê tranh bóng, cái cẳng gà tong teo của tôi

chạm vào một cái chân bằng sắt nào đó của phe đối phương, mà các cầu thủ trên sân đều trạc lứa tuổi hai mươi của anh Thoảng, xương cốt họ cứng cáp biết bao, thì tôi mới thất thểu quay ra ngoài rìa cỏ ngồi ôm chân xuýt xoa cho anh Thoảng vào thay.

Do mối giao tình của tôi và anh Thoảng như vậy nên thỉnh thoảng tôi vẫn ghé chơi nhà anh.

Phía bên kia ngõ trúc, đối diện với cổng nhà ông Hai Đổm là đường dẫn vào nhà anh Thoảng. Con đường hẹp, sâu hút, chạy dọc theo cái mương đầy cá lòng tong, hai bên toàn là dứa dại xen lẫn với những bụi chuối nước và đám mào gà lúc nào cũng lắc lư những bông hoa đỏ thắm.

Nhà anh Thoảng nhỏ hơn nhà dì tôi, nhưng quạnh quẽ hơn. Anh suốt ngày đi làm, ông bố suốt ngày nằm chèo queo trên bộ ván bằng gỗ mít đã lên màu đen kịt, nhà cửa vắng tanh. Chỉ đến buổi tối, nhất là vào những đêm sáng trăng, lũ trẻ trong xóm kéo đến nhà anh và ùa ra vườn chuối phía sau chơi trò trốn tìm, trò bịt mắt bắt dê hoặc đánh trận giả thì không khí mới sinh động hẳn lên.

Khi Nhạn bảo tôi kéo qua nhà anh Thoảng, chính là nó nghĩ đến cái vườn chuối thân thuộc đó. Quả thật, địa điểm đó mà dùng làm chỗ đánh nhau thì không đâu hơn được nữa. Vì vậy, khi cái đầu óc dần dần của thằng Nhạn chết tiệt kia đã kịp nhớ tới cái vườn chuối sau nhà anh Thoảng thì tôi buồn bã hiểu rằng tôi chẳng còn cách nào để từ chối việc so tài với thằng Thế.

Nhạn là chúa nhanh nhẩu. Tôi vừa gạt đầu là nó vội chạy đi tìm thằng Thế háo hức báo tin. Trong khi đó, tôi lo sốt vó. Nhưng đã lỡ leo lên lưng cạp, tôi chẳng mong leo xuống được nữa. Tôi chỉ cầu cho thời gian kéo dài vô tận để cái ngày một tai ác kia chẳng bao giờ đến. Nhưng rồi ngày qua, đêm tới. Rồi lại một ngày một đêm nữa. Rồi thằng Nhạn thành linh xuất hiện bên cạnh tôi, hăm hở giục:

- Anh đi đi chứ!

Tôi rùng mình:

- Đi đâu?

- Đi qua nhà anh Thoảng chứ đi đâu! Sao anh mau quên quá vậy? Thằng Thế này giờ đợi anh bên đó!

- À, vậy mà tao quên bég đi mất!

Tôi giả vờ chép miệng và lồm cồm bò xuống khỏi phản, loay hoay xỏ dép rồi uể oải đi theo Nhạn.

Nhà anh Thoảng buổi trưa vắng tanh. Hẳn giờ này, lũ trẻ trong làng đang lên bờ mẹ đi tắm suối hoặc xách ná thun rảo dọc các bờ tre. Trong vườn anh Thoảng, chỉ có tiếng chim rúc rích trên những buồng chuối sắp chín và thỉnh thoảng, mỗi khi có một làn gió nhẹ thổi qua, những tàu lá chuối lại quét lên không trung những nhát xào xạc.

Đúng như đề nghị của tôi, trận so tài diễn ra một cách lặng lẽ. Ngoài Nhạn, tôi chỉ đồng ý có thêm anh Thoảng. Anh Thoảng sẽ làm trọng tài. Tôi nói với Nhạn tôi không muốn bọn trẻ con trong làng đến xem tôi trở tài, sợ

bọn chúng học lóm những ngón nghề bí truyền của tôi. Nhận tin ngay. Nó không biết là tôi sợ mất mặt trước đám đông.

Khi Nhận dẫn tôi đến, anh Thoảng và thằng Thế đã đợi sẵn ngoài vườn chuối. Thằng Thế ngày thường nom đã to con, bây giờ nó cời trần trụi, trông càng phát sốt. Nó vạm vỡ cứ như ông hộ pháp. Không dám nhìn nó, sợ mất tinh thần, tôi bèn ngó bằng quơ lên những tàu lá xanh.

Nhưng Thế chẳng tha tôi. Nó liếc tôi, giục:

- Đánh nhau bây giờ chứ?

Tôi liếc môi:

- Ừ thì bây giờ.

- Vậy anh cời áo ra đi!

- Khỏi cần! Tao mặc áo đánh nhau cũng được!

Tôi nói cứng nhưng bụng đã run lăm. Tôi không dám cời áo vì sợ đối thủ chế giễu lồng ngực xẹp lép của tôi. Tôi đứng trước mặt Thế, xắn tay áo múa vài đường quyền bắt chước trong phim võ hiệp. Thế nhìn lom lom, mặt không giấu vẻ hoang mang. Tôi càng khoái, lại múa may tợn.

Anh Thoảng dặn:

- Không được đánh vào đầu và hạ bộ nghe chưa! Đứa nào phạm luật kể như thua!

Nói xong, anh bước lui một bước và hô to:

- Rồi! Bắt đầu!

Tôi càn ra sức hoa tay múa chân. Tôi hy vọng trước những trò lếu lảo của tôi, Thế sẽ không dám xông vô.

Thế chần chừ thật. Nó thu hai nắm tay lại nhưng vẫn đứng yên tò mò quan sát.

Tôi liếc nó và co chân lên, hai cánh tay xuôi ra sau lưng.

- Thế gì vậy? - Thế chớp mắt hỏi.

Tôi đáp, vẫn không đặt chân xuống:

- Thế na`y hả? Đây là thế đại bàng quá hải! Địch thủ nhào vô là bị vỗ liền!

Rồi như thấy thế đại bàng quá hải vẫn chưa đủ sức làm cho đối thủ khiếp sợ, tôi liền chụm năm ngón tay lại chĩa ra phía trước, cánh tay cong gập lại như cổ cò. Lần này, không để cho Thế kịp hỏi, tôi hùng hổ thuyết minh liền:

Đây là đòn nhất dương chỉ! Mày nhào vô là tao mổ mù mắt!

Nghe vậy, Thế vội vàng nheo mắt lại. Nhưng rồi thấy tôi cứ đứng tại chỗ khoe mẽ, chẳng tỏ vẻ gì sắp sửa tấn công, nó khẽ liếc môi và bắt đầu di động. Nó đi vòng vòng quanh tôi, mắt lảo liên lựa thế.

Vẻ mặt lì lợm của Thế khiến tôi phát hoảng. Nhưng chẳng còn cách nào khác, tôi đành phải thấp thỏm quay người theo hướng di chuyển của nó.

Sự lặng lẽ giữ miếng và ánh mắt gườm gườm của hai đối thủ khiến bầu không khí mỗi lúc một căng thẳng, nặng nề. Vừa chậm chạp quay người, tôi

vừa đảo mắt nhìn ra ngoài. Anh Thoảng khoanh tay đứng dựa gốc chuối, môi nở một nụ cười kín đáo. Thăng Nhạn thì mắt căng tròn, môi mím chặt, hết như những người đứng xem đá gà.

Thế chẳng buồn trông ngang liếc ngửa như tôi. Ánh mắt nó dán chặt vào người tôi như thể một cây kim bị hút bởi nam châm.

Rồi đang lừ lừ tiến về bên phải, bất thần nó quay ngoắt người lại phía trái khiến tôi hốt hoảng quay theo. Nhưng Thế ranh như chồn tinh. Tôi vừa đảo người, chưa kịp đứng vững, nó đã ngoặt về bên phải một lần nữa và nhảy bổ vào tôi từ bên hông.

Trong nháy mắt, Thế đã tóm chặt hai chân tôi, kéo mạnh. Tôi chưa kịp tung đòn nhất dương chỉ đã buột miệng kêu oái một tiếng, đầu đập xuống đất một cú như trời giáng. May mà vườn chuối nhà anh Thoảng nhiều đất cát, nếu không tôi đã bị u đầu chảy máu rồi.

Nhưng Thế vẫn chưa chịu thôi. Nó nhảy lại tính nằm đè lên cái thân hình còm nhom của tôi khiến anh Thoảng phải lên tiếng can thiệp:

- Thôi, đủ rồi!

Nghe vậy, Thế lật đật lui ra. Trong khi đó, tôi lồm cồm ngồi dậy, áo quần nhem nhuốc, mặt đỏ như gấc chín.

- Đánh nữa chứ? - Thế hào hứng hỏi, nó đã hết ngán những trò múa may của tôi.

Tôi phủi bụi trên áo rồi lắc đầu:

- Thôi, tao không đánh nhau nữa đâu!

Cuộc so tài giữa con nhà Thiếu Lâm với một người không biết võ đã diễn ra ngắn ngủi và kết thúc chóng vánh như thế, trong nỗi sượng sùng của tôi.

Trên đường về, tôi lầm lũi đi bên cạnh Nhạn, không nói một câu. Nhạn cũng chẳng buồn mở miệng. Nó buồn lây nỗi buồn của tôi.

Mãi đến khi về gần tới nhà, Nhạn mới rụt rè lên tiếng:

- Sao khi nãy anh thua lẹ quá vậy?

- Sáng nay tao trúng gió sổ mũi quá trời, mày không thấy sao?

Tôi vừa đáp vừa liếc Nhạn. Dòm ánh mắt nó, tôi biết lần này nó chẳng tin lời tôi lấy một mảy may.

Sau lần đó, anh Thoảng tìm gặp riêng tôi.

- Chương không biết võ sao còn đánh nhau với thằng Thế làm chi? - Anh mỉm cười hỏi.

Thoạt đầu tôi lúng túng định chối quanh. Nhưng rồi thấy nói dối coi bộ không êm, tôi đành phải ngượng nghịu khai thật mọi chuyện.

Nghe xong, anh Thoảng gật gù:

- Ra là vậy!

Rồi anh nhẹ nhàng cầm lấy cánh tay gầy guộc của tôi, dịu dàng nói:

- Nếu Chương muốn học võ, anh sẽ chỉ cho Chương.

Tôi trở mặt:

- Anh chỉ?

- Ừ.

- Anh biết võ?

Anh Thoảng cười hiền lành:

- Không biết làm sao chỉ cho Chương được!

Tôi vẫn chưa hết ngạc nhiên:

- Anh học võ ở đâu vậy? Ở thôn quê đâu có võ đường?

- Anh học ở ba anh.

Tôi liếm môi:

- Võ thiếu lâm hả?

Anh Thoảng lắc đầu:

- Không! Võ ta!

Rồi anh nói, giọng buồn buồn:

- Ba anh là một người rất giỏi võ. Những năm trước đây, ông rất khỏe mạnh, nhưng từ ngày mẹ anh mất, ông buồn, sinh ra tật uống rượu. Uống riết, bây giờ bị sưng gan.

Kể từ hôm đó, tôi lén lút học võ với anh Thoảng. Bọn trẻ trong làng lắm đứa đến năn nỉ anh nhưng anh không dạy. Anh sợ bọn trẻ biết võ càng sính đánh nhau. Anh chỉ dạy riêng tôi. Một phần do anh mến tôi, phần khác thấy tôi ốm yếu, anh muốn tôi học vài bài quyền để rèn luyện thân thể.

Tôi học võ với anh Thoảng vào những buổi trưa. Đợi cho Nhạn và Dế ngủ say hoặc đi đâu vắng là tôi tốt qua nhà anh.

Anh dẫn tôi ra vườn chuối, bắt tôi tập hít đất. Rồi anh bắt tôi ngồi xếp bằng, luyện độ dẻo của cổ tay. Tôi phải vặn vẹo cổ tay hằng trăm cái trước sự theo dõi của anh. Rồi tôi phải hí hục tập các thế tay.

Mấy ngày sau, anh ráp các thế lại thành một bài tập liên hoàn. Đó là bài tập luyện gân. Anh bảo đi xong một bài luyện gân thì đứng giữa trời rét cũng không thấy lạnh.

Muốn tập bài luyện gân, phải đứng theo thế trung bình tấn. Anh Thoảng bảo tôi xoạc chân bằng hai vai, rùn đầu gối xuống và giữ lưng cho thật thẳng. Anh Thoảng làm ngó lơ ợt nhưng không hiểu sao tôi tập hoài không được. Tôi trung bình tấn một hồi, thế nào đầu gối cũng run run và từ từ sụp xuống. Lúc giữ được cặp chân thì cái đầu lại chúi về phía trước.

Thoạt đầu, anh Thoảng còn giữ thẳng bằng giùm tôi. Sau một hồi, thấy vất vả quá, anh bảo tôi dựa lưng vô gốc chuối mà tập.

Khi tôi đi thuần thục bài luyện gân, anh Thoảng bắt đầu dạy tôi các bài quyền bao gồm các thế đánh đỡ. Trưa này qua trưa khác, tôi say sưa quần thảo với các đối thủ tưởng tượng trong vườn chuối sau hè nhà anh Thoảng. Tôi mừng tưởng các thân chuối là địch thủ, dấm nhói cả tay.

Chuyện tôi học võ với anh Thoảng không giấu giếm lâu được. Một hôm, Dế níu tay tôi, gặng hỏi:

- Trưa nào anh cũng đi học võ phải không?

Tôi giật thót và vội vàng chối biến:

- Đâu có!

Dế cười:

- Anh đừng chối! Em biết hết! Anh học võ với anh Thoảng!

Tôi ngạc nhiên:

- Sao mà biết?

- Trưa hôm qua, lúc anh lén ra khỏi nhà, em lén lén chạy theo. Em rình em thấy hết.

Tôi đặt tay lên vai Dế:

- Em đừng kể với ai nghen!

- Ừ.

Dế ngoan ngoãn gật đầu. Rồi nó vụt hỏi:

- Anh biết võ rồi, còn học võ chi nữa?

Hóa ra Dế chưa biết chuyện tôi bị thằng Thế cho nằm đất. Câu hỏi bất ngờ của nó khiến tôi lúng túng mất mấy giây mới trả lời được:

- Tao hả? Tao chỉ biết võ Thiếu Lâm thôi! Bây giờ tao học thêm võ ta!

Dế chẳng để ý đến vẻ bối rối của tôi. Nó lại hỏi:

- Võ ta chiến hơn võ Thiếu Lâm không?

- Chiến hơn! Mà mà hỏi chi vậy?

Dế không đáp mà lại hỏi:

- Anh học tới đâu rồi?

Tôi không hiểu:

- Tới đâu là sao?

Dế khịt mũi:

- Là đánh nhau ngon lành chưa?

Tôi cung tay lại, vênh mặt:

- Khỏi hỏi! Bây giờ mình tao dư sức chấp mười thằng Thế!

Nói xong tôi bỗng giật nảy người. Tôi nhận ra mình vừa nói hớ. Từ hôm đó đến nay, trận so tài với Thế vẫn không ngớt ám ảnh tôi. Nhưng Dế chẳng khám phá ra tâm sự u uẩn của tôi. Nó nhún vai:

- Anh Thế phe mình, đánh nhau với anh làm chi! Anh có ngon thì đụng với tụi xóm Miếu kia!

Tôi liếm môi:

- Tụi thằng Dư hả?

- Ừ. Hôm trước tụi nó ném anh suýt mù mắt, anh phải phục thù!

Dể chơi đòn khích tướng. Tôi nóng máu ngay:

- Đụng thì đụng, sợ gì!

Tôi, Dể và Nhận phục kích tụi thằng Dư ở bờ suối bên kia. Dể bảo buổi trưa tụi thằng Dư thường lừa trâu xuống đầm mình cho mát. Phục ở ven bờ, thế nào cũng tóm được chúng.

Nhưng hai ngày đầu, tụi thằng Dư không xuất hiện. Ba đứa tôi ngồi vắt vèo trên cành ổi sát mép nước, chờ đỏ con mắt. Trong khi Nhận và Dể nhướng mắt dòm dò bốn phía để tìm tung tích đối phương thì tôi lại lo ngay ngáy về chuyện khác. Để tham gia phục kích tụi xóm Miếu vào những buổi trưa, tôi phải nói dối anh Thoảng là tôi ở nhà phụ dì tôi làm giàn mướp. Tôi cứ sợ anh qua chơi thình lình, không thấy tôi, anh sẽ biết ngay là tôi phịa chuyện. Anh mà giận tôi, không dạy tôi học võ nữa thì khổ.

Nhưng may làm sao, thời gian trốn học của tôi không kéo dài.

Trưa ngày thứ ba, lúc tôi đang ngồi nhai ổi non chóp chép thì Nhận bắt thần kêu lên:

- Tụi nó tới!

Tôi lật đật ném trái ổi đang gặm dở xuống suối và vạch lá nhướng cổ dòm ra.

Tụi xóm Miếu đang tới thật. Bữa nay tụi nó chỉ đi có hai đứa. Thằng Dư và một đệ tử của nó đang đứng đỉnh trên lưng trâu, vừa đi chúng vừa trò chuyện, thình thoảng lại bật lên những tràng cười giòn giã. Tội nghiệp chúng nó. Chúng không biết tai họa đang đến gần.

Trong khi thằng Dư và đồng bọn thông thả giục trâu xuống suối thì ba đứa tôi nín thở ngồi yên trên chạc ổi. Chúng tôi sợ gây ra tiếng động, tụi thằng Dư sẽ hốt hoảng phóng trâu vọt mất. Và như vậy, tôi sẽ chẳng còn một dịp may nào để phục thù.

Khi tụi xóm Miếu cỡi trâu vừa tầm, Nhận khẽ khoát tay. Lập tức ba đứa tôi nhún mình phóng xuống, ôm chặt cổ địch thủ. Nhận phụ trách thằng đệ tử. Tôi và Dể chăm sóc thằng Dư.

Tụi xóm Miếu bị bất ngờ, không kịp trở tay, đành đưa lưng ra đỡ những cú đấm. Quấn nhau một lát, năm đứa đều tuột khỏi lưng trâu, rơi tòm xuống nước.

Tôi mới tập bơi nên rất sợ những trận đánh nhau dưới nước. Nhưng Nhận đã trấn an tôi. Nó bảo trận thủy chiến sẽ chỉ xảy ra ở sát bờ, nơi mực nước chỉ cao hơn lở rốn một chút xíu.

Nhận chỉ nói đúng một nửa. Mực nước chỗ tôi và Dể vật nhau với thằng Dư đúng là chỉ cao tới ngực tôi là cùng. Nhưng đó là khi tôi đứng yên kia. Còn khi phải đánh nhau, nhoài tới nhoài lui, người tôi bị mất thăng bằng, đôi chân lúc nào cũng bị nhấc bổng khỏi mặt đất thì dòng suối lúc đó đối với tôi mênh mông chẳng khác nào đại dương.

Vì vậy, từ khi rơi xuống nước, tôi chẳng gỡ một miếng võ nào ra được. Tôi chỉ lo nín thở và vẫy vùng sao cho khỏi uống nước. Thế nhưng tôi vẫn bị sặc liên tục. Nước chui vào mũi, chui vào tận óc khiến đầu tôi nhói buốt.

Sau sự ngỡ ngàng ban đầu, thằng Dư dần dần lấy lại bình tĩnh và bắt đầu phản công. Là một đứa nhiều kinh nghiệm trận mạc, Dư nhanh chóng nhận ra sự lúng túng hốt hoảng của tôi. Thế là nó cứ đưa lưng cho thằng Đế đấm. Nằm tay thằng Đế bé bằng trái ổi xá-lị, thụi cả trăm cái cũng chẳng ăn thua gì. Dư chỉ tìm cách triệt tôi. Nó cứ quơ tay dưới nước, tóm chân tôi, ra sức kéo.

Bằng chiến thuật ác ôn đó, Dư cho tôi uống nước dài dài. Tôi nhảy lơi chơi một cách kinh hoàng nhưng vẫn không sao thoát được tay nó. Đôi tay nó như vôi bạch tuộc, cứ quấn chặt lấy chân tôi.

Đế ngay lập tức nhận ra nguy cơ của tôi. Nhưng sức vóc nó chẳng bằng thằng Dư, do đó nó chẳng biết làm sao cứu tôi. Đế chỉ biết nhắm lưng địch thủ thoi lấy thoi để. Mà địch thủ thì sẵn lòng cho Đế đấm tha hồ. Chỉ có tôi là nhận lãnh đau thương.

Trong khi tôi định ninh mình sắp chết ngộp đến nơi thì Dư thành linh buông tôi ra và quày quả lội vào bờ. Hóa ra bên kia, tên đệ tử của nó đang bị Nhạn đuổi chạy cuống cuống.

- Sẽ có ngày tụi mày biết tay ông!

Đế rít qua kẽ răng. Nhưng nó không buồn đuổi theo thằng Dư. Nó choàng tay ngang lưng tôi, diu tôi vào bờ.

Khi tôi lên tới bờ thì tụi xóm Miếu đang dắt trâu chạy thực mạng.

Đang thù thằng Dư đến tận xương tủy, tôi ngó Nhạn, hỗn hển giục:

- Đuổi theo chứ!

Nhạn lắc đầu:

- Không nên! Bên kia là đất của tụi nó. Mình bèn mặng qua đó, phe nó ủa ra làm thịt mình liền!

Nghe Nhạn nói vậy, tôi không đòi đuổi theo nữa. Nhưng nổi ấm ức trong lòng cứ cuộn cuộn dâng lên, tôi bèn cúi xuống nhặt một hòn đất cày ném theo cho hả tức.

Nhạn cười:

- Ném vậy không trúng đâu! Anh xem đây nè!

Vừa nói, Nhạn vừa tháo chiếc ná thun máng trên cổ xuống. Nó lắp đạn, giương dây, thần nhiên tuyên bố:

- Em sẽ bắn vào mông nó!

Nhạn thả tay. Hòn đạn đi veo veo và đánh đập một phát vào mông thằng Dư.

Dư nhảy nhồm người lên. Nó nhăn nhó và thò tay ra sau mông xoa lấy xoa để khiến chúng tôi không nhìn được cười. Đế vừa vỗ tay vừa nhảy cẫng:

- Cho mày hết ị luôn!

Nhưng thằng Dư là một đứa láu cá. Xoa một lát, chừng hết đau, nó liền chống hông về phía tui tui để chọc tức.

Tui nghiêng rằng giật chiếc ná trên tay Nhận:

- Mày đưa đây!

Và tui cúi xuống đất lui cui tìm đạn. Không có sỏi, tui nhặt một mảnh bát vỡ lấp vào ná. Rồi tui giương dây, hùng hồn:

- Tao sẽ bắn vào mông kia của nó!

Tui ngắm nghía thật kỹ và buông tay. Tui thấy mảnh bát vỡ vút ra khỏi gọng ná như chim sổ lồng. Nhưng nó không trúng vào mông thằng Dư như tui dự định mà lại ghim ngay vào ót nó.

Thằng Dư hét lên một tiếng bài hải khiến tui xanh mét mặt mày. Thằng Dế ác nhờn đứng bên cạnh còn la lên:

- Anh bắn bể gáo dừa nó rồi!

Khiến tui càng thêm khiếp đảm.

Ở đằng kia, tên đệ tử của thằng Dư vội vàng chạy lại xem xét vết thương của thủ lĩnh. Và nó bật la hoảng:

- Máu! Máu quá trời!

Dư kinh hải đưa tay sờ đầu. Thấy máu, nó hét lên:

- Chết tao rồi!

Và nó đưa tay ra sau ôm chặt lấy ót. Và cứ giữ tay như thế, nó ba chân bốn cẳng chạy về nhà. Ở phía sau, tên đệ tử quỳnh quít rượt theo.

Chiến thắng không phải bao giờ cũng đem lại niềm vui.

Từ lúc bắn hạ thằng Dư, lòng tui ngập đầy lo lắng.

Nhận và Dế cũng rầu rĩ không kém. Thằng Dế, sau lời reo mừng rỡ khi thấy tui bắn trúng địch thủ, đã bắt đầu nhận ra tình thế hiểm nghèo đang treo lơ lửng trên đầu. Nếu thằng Dư có mệnh hệ nào, chúng tui sẽ lãnh đủ hậu quả. Còn nếu nó chết, chúng tui sẽ đi tù. Điều đó khỏi cần bàn cãi.

Vì những lẽ đó mà trên đường về, chẳng có khúc khải hoàn. Chỉ có những dáng đi ủ rũ.

Nhận buồn rầu chép miệng:

- Ai bảo anh bắn vào đầu nó chi!

Nhận nói trống trống, nhưng rõ ràng có ý trách tui. Tui chống chế:

- Tao đâu có cố ý bắn vào đầu nó! Tao nhắm vào mông chẳng hiểu sao lại trúng đầu!

Nhận đã thấy tài xạ kích của tui một lần lúc bắn xoài trong vườn ông Tư Thiết nên nó chẳng buồn trách móc tui nữa. Nó chỉ thở dài:

- Chẳng hiểu thằng Dư có sao không!

Câu nói băng quơ của Nhận khiến tui tự dưng thót lại. Đã vậy, thằng Dế lòi tì kia còn bép xép chen vô:

- Khi nãy thấy tay thẳng Dư dính đầy máu, em sợ muốn sớt cả ra quần!

Tôi hăng giọng nói, tự trấn an hơn là để trấn an Nhạn và Dế:

- Chắc không sao đâu! Có thể nó chỉ bị trầy da thôi!

Tôi cố nó cứng, nhưng giọng lại run run.

Nhạn xem chừng như tội nghiệp tôi. Nó gật gù nói theo:

- Ừ, có thể nó chỉ bị trầy da!

Sự a dua của Nhạn giúp tôi yên tâm được chút chút.

Nhưng sự yên tâm đó kéo dài không lâu.

Chúng tôi về nhà được chừng mười lăm phút đã nghe tiếng ồn ào ngoài ngõ.

Nấp trong kẹt cửa dòm ra, tôi toát mồ hôi hột khi thấy thẳng Dư đang thất thểu đi vào. Một đứa con gái, chắc là chị nó, cầm tay nó dắt đi. Tụi con nít trong xóm xúm đen xúm đỏ chung quanh.

Ngoảnh lại sau lưng, không thấy Nhạn và Dế đâu, tôi vội vàng lĩnh xuống nhà dưới, vòng ra sau hè.

Hóa ra hai ông tướng đã chuồn ra ngoài trước tôi và đang đứng trên chuồng gà kê sát tường, kiểng chân dòm qua cửa tò vò, quan sát hiện trường.

Tôi lật đật leo lên đứng cạnh Nhạn và hồi hộp nhong cổ nhìn vào nhà.

Lúc này, dì Sáu đã nghe động. Dì vội vã bước ra hiên:

- Gì vậy Út Thêm?

Hóa ra chị thẳng Dư tên Út Thêm. Mặt mũi nó dễ thương mà cái tên sao nghe xấu hoắc! Tôi nhủ bụng và thấp thỏm dỏng tai chờ nghe nó tố cáo tôi.

- Em cháu bị té chảy máu! Nhờ dì coi giùm cho nó chút!

Giọng Út Thêm êm ái như ru. Tôi ngẩn ngơ tưởng đang nghe họa mi hát. So với nhỏ Thơm, giọng nói của Út Thêm du dương hơn gấp một tỉ lần. Du dương nhất là nó chẳng tỏ vẻ gì muốn móc dì Sáu về tội ác của chúng tôi.

Sau khi giải tán đám con nít hiếu kỳ, dì Sáu dắt thẳng Dư lại đằng phản và bắt đầu xem xét vết thương.

Ngộ ngậy trên cái chuồng gà chênh vênh, tôi quay sang Nhạn và Dế, ngằm chia sẻ nỗi mừng thoát nạn.

Hóa ra Út Thêm dắt thẳng Dư đến nhà dì tôi là để nhờ xức thuốc và băng bó, chứ không phải để mắng vốn. Ông tôi là thầy thuốc nổi tiếng, vì vậy dì tôi cũng học được ở ông ít nhiều. Từ ngày ông mất, dì tôi trở thành cô y tá nghiệp dư trong làng. Những khi trúng gió, đau bụng, nhức đầu hay phỏng nước sôi, đứt tay chảy máu, người làng thường đến dì tôi xin thuốc hoặc nhờ băng bó. Làng Hà Xuyên là một làng nghèo. Dì tôi chữa bệnh không bao giờ lấy tiền. Để tạ ơn, người khá giả thì biếu cặp gà, người túng bấn thì đem cho buồng chuối chặt trong vườn. Từ ngày về chơi nhà dì đến nay, tôi đã chứng kiến nhiều cảnh lạ lùng và cảm động, những mối quan hệ đầy tình nghĩa thôn lân từ lâu đã vắng bóng trong nếp sinh hoạt của người thành thị.

Út Thêm ngồi nhấp nhồm bên cạnh thằng Dư, chốc chốc lại buột miệng lo lắng hỏi:

- Có sao không dì?

Săm soi một hồi, dì tôi đứng thẳng người dậy, tươi tỉnh đáp:

- Cháu đừng lo! Vết thương không nặng lắm đâu!

Nghe vậy, bốn cái miệng cùng thở phào. Út Thêm là một. Cộng thêm ba tên trộm đang rình ở ngoài hè nữa là bốn.

Sau khi nói một câu nghe mát lòng mát dạ, dì tôi bước lại tủ lom khom lục thuốc. Dì lôi ra bông băng, thuốc tím, thuốc đỏ. Rồi dì kêu thằng Dư cúi đầu xuống để dì rửa vết thương.

Thằng Dư gan lì không thua gì thằng Thề. Thuốc tím sát trùng, xúc vào vết thương, rất muốn nháy dưng. Nhưng Dư không kêu một tiếng. Nó nghiến chặt răng, không rên rỉ, cũng chẳng hít hà. Chỉ có cặp mắt nó láo liên. Hẳn nó muốn xem tụi tôi nấp ở đâu.

Cho đến khi ra về, bước tới ngõ rồi, nó vẫn còn ngoái đầu lại dáo dác dòm quanh.

Kể từ hôm đó, tôi chán đánh nhau.

Tôi chán cả trò tắm suối lẫn bắn chim.

Tôi thích nằm đu đưa trên chiếc võng ngoài vườn và vẫn vợ nghĩ tới... Út Thêm hơn.

Không hiểu sao mỗi lần nghĩ tới Út Thêm, tôi cảm thấy người tôi lơ lơ lửng lửng và tôi mong gặp lại nó biết bao. So với nhỏ Thơm, Út Thêm dịu dàng hơn. Mà tôi, tôi lại thích những bạn gái dịu dàng. Nhỏ Thơm chất phác nhưng rần rỏi. Mặc dù nó mến tôi và tôi cũng mến nó nhưng cứ mỗi lần nghĩ đến cảnh nó cỡi lên cổ thằng Nhận, tôi lại cảm thấy sao sao ấy.

Út Thêm chắc không vậy. Người có vóc dáng mảnh mai và giọng nói êm ái như nó chắc không thích trò đánh nhau, mặc dù thằng Dư em nó là chúa đập lộn. Khi Út Thêm chào dì tôi ra về, tôi đã ngẩn ngơ trước nụ cười rụt rè của nó. Nó cười dễ thương ghê. Nhỏ Thơm cười tươi hơn, nhưng không có duyên bằng. Khi Út Thêm cười, tôi đã để ý kỹ. Tôi thấy nó có một cái răng khểnh, giống như tôi. Mặc dù cái răng khểnh của tôi khi cười trông vô duyên tệ.

Thằng Nhận là chúa thộn. Ngay vào lúc tôi đang nằm lắc lư trên võng và mường tượng đến nụ cười của người đẹp xóm Miếu thì nó cầm dây võng giật ùng ùng:

- Anh Chương! Dậy ăn đu đủ!

Tôi quay lại. Thằng Nhận đang cầm trái đu đủ vàng lườm trên tay.

- Đu đủ ở đâu vậy? - Tôi hỏi.

- Ở trên cây. Em mới hái.

Vừa nói, Nhận vừa cầm dao bổ trái đu đủ làm đôi. Rồi nó đưa tôi phân nửa, kèm với một cái muống:

- Anh ăn đi! Đu đủ nhà em ngọt lắm!

Tôi tròn mắt:

- Mày không gọt ra à?

Nhận cười:

- Gọt chi cho mất công! Để vậy, lấy muỗng múc ăn ngon hơn!

Nói xong, nó cầm muỗng xoáy vào nửa trái đu đủ trên tay, múc ăn ngon lành. Lập tức tôi làm theo nó. Vừa ăn tôi vừa hỏi:

- Nè Nhận!

- Gì?

- Thằng Dư ấy mà.

- Thằng Dư sao?

- Chị nó ấy mà.

- Chị nó sao?

- Chị nó... hiền ghê mày há!

Tôi muốn nói chị nó dễ thương ghê nhưng lại cảm thấy ngượng ngượng, bèn nói tránh đi.

Nhận không buồn để ý đến chị thằng Dư. Nó gật đầu một cách máy móc:

- Ừ.

Rồi nó phun hột đu đủ trong miệng ra, nói:

- Trái đu đủ này ít hột ghê anh hén?

Tôi liếc môi:

- Ừ. Nhưng mà này!

- Gì?

- Chị thằng Dư ấy mà.

- Chị nó sao?

- Chị nó có cái tên ngộ ghê! Ai lại tên Út Thêm!

Nhận tỏ vẻ hiểu biết:

- Bởi vì nó có một bà chị tên Út.

- Là sao? - Tôi không hiểu.

- Nhà nó đông anh em. Khi đẻ chị nó, tưởng là hết rồi, nhà nó mới đặt tên Út. Không ngờ mấy năm sau, nó lột tốt chun ra, nhà nó bèn gọi nó là Út Thêm. Sau đó, mẹ nó lại sinh thêm một đứa nữa, tức là thằng Dư.

Câu giải thích của Nhận khiến tôi phì cười. Hóa ra cái tên của hai chị em thằng Dư cũng sự tích gấm!

Ngồi im một lát, tôi lại buột miệng:

- Nè Nhận!

- Gì?

- Nhỏ Út Thêm ấy mà.

- Nó sao?

Loay hoay một hồi, không nghĩ ra câu nào mới, tôi bèn lặp lại câu khi nãy:

- Nó hiền ghê mà há?

Nhận có vẻ đã ngán ngẩm trước việc tôi cứ khen Út Thêm hiền ghê hoài, nó trả lời bằng một giọng kém hào hứng:

- Ủ, hiền.

Tôi nhìn Nhận bất mãn:

- Nó hiền thật mà!

- Thì em có nói gì đâu!

Tôi tiếp tục:

- Nó không méc di Sáu chuyện mình bắn bể đầu thằng Dư.

- Ủ.

- Nó chỉ tới nhờ di Sáu xức thuốc thôi.

- Ủ.

- Khi ra về, nó còn cười.

- Cười thì nói làm gì. Ai mà chẳng cười.

- Nhưng nó có cái răng khểnh mà ạ. Nó giống tao.

Nhận hăng giọng:

- Tưởng gì! Cái răng lồi xỉ của nó em thấy lâu rồi.

Cái từ ngữ thô thiển của Nhận khiến tôi tức ói máu. Cái răng khểnh của người ta, nó lại gọi là răng lồi xỉ, nghe chẳng thơ mộng tí nào. Tôi cau mặt:

- Mà đừng gọi là răng lồi xỉ. Đó là răng khểnh.

- Em cứ gọi là răng lồi xỉ. Em chẳng biết răng khểnh gì ráo. Ở làng em, mọi người đều gọi những chiếc răng mất trật tự, nằm không ngay hàng thẳng lối là răng lồi xỉ.

Nhận bình thường hiền lành, tôi bảo sao nghe vậy. Chẳng hiểu sao hôm nay nó cứng đầu quá xá. Hay là nó không ưa Út Thêm vì Út Thêm mắc cái tội tài đình là làm chị thằng Dư! Nghĩ vậy, tôi không thèm cãi nhau với nó. Tôi chỉ chép miệng, thăm dò:

- Nhưng mà có công nhận là nó dễ mến không?

Nhận bĩu môi:

- Em chẳng mến nó chút xíu nào!

Nhận làm tôi cụt hứng. Tôi chớp mắt:

- Nhưng nó hiền.

- Nó hiền kệ nó! - Nhận nhún vai - Nó hiền, nhưng em nó thì dữ. Trước sau gì thằng Dư cũng sẽ tìm cách phục thù anh em mình!

Kể từ lúc gặp Út Thêm, tự trong thâm tâm tôi đã không còn xem thẳng Dư là kẻ thù nữa. Tôi coi nó như... em. Vì vậy, nghe Nhạn nói về thẳng Dư một cách hậm hực, tôi ngồi im không tán đồng cũng không phản đối.

Để lãng chuyện, tôi giả bộ ngó lên vòm lá, xuýt xoa:

- Khế chín quá trời mà ới!

Nhạn mắc bẫy tôi ngay. Nó nhìn lên những chùm trái lủng lẳng trên cao:

- Anh ăn không, em hái xuống cho?

Tôi lắc đầu:

- Lát nữa tao mới ăn. Bây giờ tao no quá, phải nằm nghỉ một lát!

- Vậy lát nữa em hái cho anh!

Nói xong, Nhạn cầm lấy chiếc muổng và cái vỏ đu đủ trên tay tôi rồi trở gót vào nhà.

Chỉ đợi vậy, tôi ngả lưng xuống võng và co chân đập vào thành giếng cho chiếc võng chao qua chao lại. Nằm đông đưa một mình, tôi tha hồ thả nỗi nhớ bay xa.

Suốt cả tuần lễ sau đó, tôi nghĩ nát óc vẫn chẳng tìm được cách nào làm quen với Út Thêm. Nó ở tuốt trong xóm Miếu, tôi ở xóm ngoài, cách nhau một cây cầu và một trảng cỏ mênh mông, tôi chẳng có lý do gì để đến thăm nó. Đó là chưa kể, nếu tôi liều mạng tiến sâu vào lãnh thổ của tụi thẳng Dư, có khi tôi bị no đòn.

Nhạn và Dế rất quý tôi nhưng những chuyện như thế này tôi chẳng thể thổ lộ với tụi nó. Tụi nó không chia sẻ được đã đành, không chừng lại còn kết án tôi đầu hàng phe địch. Lúc đó, đừng hòng thanh minh.

Người duy nhất có thể giúp được tôi là bà La Sát. Ở thành phố, tụi bạn tôi thường chơi chiến thuật đó. Muốn làm quen với một đứa con gái nào, tụi nó thường mua cóc ổi hối lộ một đứa con gái khác, để nhờ đứa này bắt cầu hộ. Có những chuyện, giữa con gái với nhau dù sao cũng dễ nói hơn.

Tôi chưa áp dụng chiến thuật này bao giờ. Tôi làm quen với mấy đứa con gái trong lớp bằng cách cột đuôi áo dài của tụi nó vào chân bàn, để rồi khi bị phát hiện, lại dỏng tai nghe tụi nó chửi và nhe răng cười hì hì như khi đột.

Với bạn gái, tôi chỉ khoái nghịch ngợm và chọc phá. Tôi chẳng khoái nghĩ về tụi nó. Vậy mà chẳng hiểu sao, bây giờ tôi cứ nghĩ mãi về Út Thêm. Mỗi lần nghĩ về nó, tôi lại thấy lòng mình man mác như có một làn gió nhẹ thoảng qua. Lạ ghê!

Nhỏ Thơm lúc này đã khá thân với tôi. Nó đã mượn tôi đến cuốn truyện thứ ba. Còn tôi thì lên chơi nhà nó đến lần thứ... mười. Tôi ăn xoài mệt nghỉ. Tôi ăn ổi no nê. Rồi tôi ăn cam, ăn quýt. Chán cam quýt, tôi hái me chua chấm muối ớt, vừa ăn vừa nhẩn mặt hít hà. Tôi ngồi bệt dưới gốc cây, những chiếc lá li ti rơi bám đầy trên tóc, lúc ra về, nhỏ Thơm phải loay hoay cả buổi gỡ giùm tôi.

Nhỏ Thơm hào phóng tặng tôi tất cả những thức ngon vật lạ trong vườn nhà nó. Chỉ để được tôi lên chơi với nó. Chỉ để được tròn mắt ngẩn ngơ nghe tôi kể về thành phố. Rồi tặc lưỡi xuýt xoa. Rồi trầm trở mơ ước. Nhỏ Thơm

khờ khạo. Nó không biết tôi là chúa phía. Thành phố tôi ở cóc có ngôi nhà nào cao hơn mười tầng, tôi bảo có nhà hai mươi tầng, nó tin ngay. Và nó mơ mộng sẽ có một ngày đẹp trời nào đó, nó được đứng trên sân thượng của ngôi nhà cao tầng đó nhìn xuống đất để thấy người ta và xe cộ bé bằng đàn kiến đang trú ngụ trên cành quít trong vườn nhà nó. Thành phố của tôi chỉ có hai rạp chiếu bóng bé xíu. Tôi bảo có đến hai trăm rạp. Trẻ con chui vào coi cộp, bị đuổi chạy toé khói. Tôi bảo trẻ con vào coi chiếu bóng không mất tiền, chỉ cần trình giấy khai sinh chứng tỏ mình chưa tới mười tám tuổi. Nghe tôi bốc phét, nhỏ Thơm thêm nhỏ dãi. Nó bảo nếu có dịp lên thành phố, nó sẽ đi hết hai trăm rạp. Nó sẽ mua bánh mì đem theo để được coi phim từ sáng đến tối, khỏi cần chạy về nhà ăn cơm.

Có lần, đang sẵn trốn ba hoa, tự dưng tôi buột miệng:

- Có cả phim đánh nhau nữa! Thơm có thích xem phim đánh nhau không?

- Không.

Câu trả lời của nhỏ Thơm khiến tôi vô cùng ngạc nhiên. Tôi nhìn sững nó:

- Sao lạ vậy? Thơm thích đánh nhau lắm mà!

Nhỏ Thơm tròn mắt:

- Ai bảo anh vậy?

- Thăng Nhạ bảo! - Tôi khịt mũi - Nó bảo Thơm hay vật nó xuống đất, rồi cõil lên người!

Nhỏ Thơm đỏ mặt:

- Đó là chuyện năm ngoái. Năm nay Thơm lớn rồi, Thơm không thích trò đánh nhau nữa!

Tôi giở giọng cà khịa:

- Sao hôm trước tôi nghe Thơm dọa thăng Nhạ lên trường sẽ cho nó biết tay?

- Hôm đó anh đứng ở đâu mà nghe? - Nhỏ Thơm thắc mắc.

Tôi gãi đầu:

- Hôm đó hả? Hôm đó tôi đứng ở... ngoài hàng rào.

Nhỏ Thơm cười, nó chẳng để ý đến vẻ lúng túng của tôi:

- Thơm chỉ dọa thăng Nhạ vậy thôi. Thơm ghét nó. Ai bảo nó cứ chui vào vườn nhà Thơm.

Tôi láu lỉnh:

- Chứ tôi thì sao? Tôi cũng chui vào vườn nhà Thơm vậy!

- Nhưng anh khác!

- Khác sao?

Nhỏ Thơm chớp mắt. Nó nhìn xuống đất:

- Thơm không biết.

Lúc này nhỏ Thơm trông chẳng có vẻ gì là bà La Sát. Nó bẽn lễn hết như những đứa con gái lớp tôi lúc trả bài không thuộc. Nó làm tôi băng khuâng quá chừng. Nhỏ Thơm nó bảo không biết. Nhưng tôi biết. Tôi biết Thơm mến tôi. Vì ngay ở lần gặp gỡ đầu tiên, tôi đã trèo lên giàn bắp lấy nia cho nó mượn. Rồi tôi cho nó mượn truyện. Mượn tha hồ. Rồi tôi lên chơi với nó. Tôi kể chuyện thành phố cho nó nghe. Nó nghe say sưa và không những không suýt chó cắn tôi mà còn hái trái cây mời tôi ăn và nhét đầy túi quần túi áo tôi, bắt tôi đem về. Chuyện dễ ợt vậy có gì mà không biết. Chắc nhỏ Thơm nó mắc cỡ nó làm bộ đó thôi.

Thái độ của nhỏ Thơm khiến người tôi lảng lảng. Và tôi không dám thực hiện ý định nhờ vả của mình. Tôi đành cam miệng hến và lủi thủi ra về, bụng không rõ sẽ làm cách nào để gặp lại Út Thêm.

Tôi không rõ nhưng Út Thêm rõ. Chắc vậy. Cho nên từ xóm Miếu nó lò dò ra xóm ngoài tôi ở.

Một buổi sáng, đang đứng thơ thẩn trước ngõ, tôi bỗng nhìn thấy Út Thêm. Nó đội thóc đến nhà ông Hai Đờm. Ông Hai Đờm là chủ nhân chiếc máy xay thóc duy nhất trong làng. Ở xóm Miếu, xóm trên, người ta đều đến xay thóc ở chỗ ông.

Sự gặp gỡ bất ngờ khiến tôi bàng hoàng cả người. Tôi phải dụi mắt bốn, năm lần để biết rằng mình không nằm mơ. Trong một thoáng, tôi không biết phải làm gì. Tôi cứ đứng ôm chặt lấy thân cau, tưởng như đời đời không gỡ tay ra nổi.

Mãi một lúc lâu, tôi mới dần dần trấn tĩnh. Và tôi vội vã băng ra ngoài ngõ trúc. Tôi rào dọc theo con đường làng, đi về phía cầu tre. Tôi đã quyết định rồi. Tôi sẽ đợi Út Thêm ở đây. Cầu tre cách nhà ông Hai Đờm khá xa, tôi không sợ người quen bắt gặp. Tôi sẽ đón đường Út Thêm và nói với nó rằng không hiểu sao chỉ mới gặp nó có mỗi một lần, tôi cứ nghĩ về nó hoài. Tôi mong gặp lại nó xiết bao. Hẳn Út Thêm sẽ cười. Nó sẽ tưởng tôi là người thích đùa. Nếu không, nó sẽ nghĩ tôi điên. Nhưng tôi mặc kệ. Út Thêm muốn nghĩ sao thì nghĩ, còn tôi, tôi cứ nói. Bấy lâu nay, lòng tôi đã chẳng còn thanh thản. Lúc này không nói ra, còn đợi bao giờ!

Tôi ngồi lặng lẽ trên vạt cỏ chân cầu nhìn nước chảy. Hàng dương liễu hai bên bờ không ngừng reo vi vu trong gió như để động viên tôi. Chỉ có đám chèo bẻo làm tổ trên những ngọn cây cao là ưa thóc mách. Chốc chốc, chúng lại rủ nhau sà xuống và liệng ngang trước mặt tôi, miệng kêu lên những tiếng ngạc nhiên ra ý hỏi. Nhưng tôi cứ phớt lờ. Cũng như tôi đã nhiều lần phớt lờ trước ánh mắt tò mò của những người đi chợ về ngang. Những lúc đó, tôi tự dặn mình lần sau nếu có đợi ai ở chân cầu này nữa, tôi sẽ xách theo cái cần câu của Nhạn. Tôi sẽ giả vờ ngồi câu cá để đánh lừa những cặp mắt hiếu kỳ. Tôi sẽ thả lưỡi câu xuống nước mà không thèm móc mồi. Bởi tôi đâu cần câu cá dưới nước. Tôi câu cá trên bờ kia.

Gần trưa, con cá mới về ngang. Vẫn chiếc thúng trên đầu không tay vịn. Út Thêm từ từ tiến về phía tôi. Tự dưng tôi bỗng hồi hộp lạ lùng. Tôi nghe rõ tiếng đập thành thịch của trái tim trong ngực. Quên sạch sành sanh cả những điều tôi định nói với Út Thêm.

Thậm chí, ngay cả lúc Út Thêm tiến sát chân cầu, tôi cũng quên đứng dậy. Tôi ngồi bệt trên cỏ, sững người ra dòm nó. Tôi thấy Út Thêm có liếc về phía tôi một cái. Một cái thôi. Rồi tiếp tục đi thẳng.

Chỉ đến khi Út Thêm băng qua khỏi cầu và bắt đầu đặt chân lên con đường nhỏ rợp bóng sấu đông dần về phía trắng, tôi mới hoảng hốt nhận ra cơ may sắp tuột khỏi tay mình. Và không kịp suy nghĩ gì thêm, tôi lật đật nhóm người dậy và ba chân bốn cẳng đuổi theo.

Tôi kêu:

- Út Thêm!

Út Thêm quay lại. Nó lộ vẻ ngạc nhiên khi trông thấy tôi.

Ngần ngừ một thoáng, nó dè dặt hỏi:

- Anh là ai vậy? Sao anh biết tên tôi?

Lúc này, tôi đã đuổi kịp Út Thêm và từ từ đi chậm lại. Tôi nhìn về mặt ngơ ngác của nó, cười đáp:

- Tôi là cháu dì Sáu. Hôm Út Thêm dẫn thằng Dư lên xin thuốc, tôi nhìn thấy.

Nghe tôi giới thiệu là cháu dì Sáu, Út Thêm đổi thái độ liền. Ngay cả cách xưng hô cũng khác:

- Anh là cháu dì Sáu, sao Út không biết?

Tôi nheo mắt:

- Làm sao Út Thêm biết được! Tôi ra thành phố từ nhỏ!

Út Thêm vọt miệng:

- Anh về đây nghỉ hè phải không?

- Ừ.

Tôi đáp, bụng thầm phục Út Thêm quá xá. Và tôi không buồn che giấu sự thán phục của mình. Tôi khen:

- Út Thêm thông minh ghê!

- Út chỉ đoán mò vậy thôi!

Sau khi đáp một câu khiêm tốn, Út Thêm ngậm tằm. Nó chẳng buồn nói thêm một câu nào nữa. Trong khi đó, tôi ngóng cổ chờ nó hỏi tôi như nhỏ Thơm đã từng hỏi tôi. Rằng ở thành phố có gì vui không. Rằng về đây, anh có đem theo gì không. Rằng anh có thích ghé nhà Út chơi không. Nhưng Út Thêm chẳng hỏi. Khiến tôi lẽo đẽo đi bên cạnh, lòng buồn phiền không kể xiết.

Không thể im lặng đi bên cạnh Út Thêm mãi được, tôi bèn lấy hết can đảm gợi chuyện:

- Út Thêm nè!

- Anh bảo gì? - Giọng Út Thêm lí nhí.

Tôi hít một hơi đầy lồng ngực:

- Út Thêm có thích đọc truyện không? Tôi có nhiều truyện lắm. Toàn truyện hay không hà.

Tôi tính giở mủng cũ. Nhưng Út Thêm không phải là nhỏ Thơm. Nó làm tôi chứng hững:

- Út không thích.

Tôi nuốt nước bọt:

- Truyện mà không thích?

- Ừ.

Tôi cắn môi:

- Chứ Út Thêm thích gì?

- Út cũng... không biết.

Giọng Út Thêm ngập ngừng. Nó nói kiểu đó khác nào nó đánh đổ tôi. Nó còn không biết nó thích gì thì chỉ có trời mới biết. Tôi không phải là trời. Do đó, tôi chuyển đề tài:

- Ngày mai Út Thêm có đi xay thóc nữa không?

- Không.

- Ngày mốt?

- Mốt cũng không.

Tôi hỏi và nghe tim mình thót lại:

- Vậy chẳng bao giờ Út Thêm đi ra ngoài này à?

Út Thêm cười. Nó khoe răng khểnh:

- Ngày nào mà Út chẳng đi ngang đường này. Út đi chợ trên Bình Trung.

Út Thêm thông báo tin đó một cách vô tư. Trong khi đó, tôi tưởng như nghe một lời... hò hẹn. Đầu tôi choáng váng. Lòng tôi tràn ngập hân hoan. Tôi thầm cảm ơn chợ Bình Trung. Tôi cảm ơn chợ Bình Trung đã nằm ở... Bình Trung, để Út Thêm mỗi ngày phải đi ngang ngõ trúc. Chứ nếu chợ Bình Trung chơi xỏ tôi bằng cách nằm ngay xóm Miếu thì suốt đời tôi đừng hòng gặp lại Út Thêm.

Trước niềm vui choáng ngợp đó, tôi đâm ra dạn dĩ:

- Ngày mai tôi đợi Út Thêm ở đây nghen?

- Chi vậy?

Câu hỏi cắc cớ của Út Thêm khiến tôi chết đứng. Đang hào hứng ba hoa, tôi bỗng ngậm tằm. Hết như chiếc xe đang chạy ngon trớn bỗng vấp phải ổ gà. Nhưng tôi không giận Út Thêm. Nhìn vẻ mặt thành thật của nó, tôi biết nó không cố ý kè tử đứng vào miệng tôi. Út Thêm là con gái quê, cái gì không biết thì nó hỏi. Chính vì không biết tại sao một người con trai phải đợi một người con gái vào một buổi sáng tại một cây cầu cho nên nó đã hỏi. Và tôi đã ghen hòng.

Chính vườn cây nhà nhỏ Thơm đã cứu tôi. Đang lúc bối rối, tôi sực nhớ tới những trái xoài lủng lẳng trong vườn nhà nó. Và tôi lập tức trả lời câu phỏng vấn hóc búa của Út Thêm:

- Tôi đợi Út Thêm để cho Út thêm cái này!

- Gì vậy?

- Xoài.

- Xoài?

Tôi liếm môi:

- Ừ, xoài thanh ca! - Sợ chưa chắc ăn, tôi hùng hồn quảng cáo - Xoài thanh ca ngon lắm!

Út Thêm không nói gì. Nó chỉ cười khúc khích.

Tiếng cười vốn có nhiều ý nghĩa. Tôi chẳng hiểu tiếng cười của Út Thêm mang ý nghĩa nào. Rằng nó đồng ý hay từ chối lời hò hẹn của tôi. Để yên tâm hơn, tôi hỏi lại:

- Nghen?

- Ừ.

Út Thêm ừ ngọt xớt. Ngọt gấp ngàn lần xoài thanh ca. Ngọt đến mức khi nó đã bỏ đi rồi, tôi vẫn còn đứng sững giữa đường ngơ ngẩn nhìn theo.

Tôi cứ đinh ninh cuộc trò chuyện của tôi với Út Thêm diễn ra trong vòng bí mật. Nào ngờ, tôi vừa thò đầu vào nhà, thằng Dế đã hỏi ngay:

- Khi nãy anh gặp chị Út Thêm phải không?

Tôi điếng người:

- Sao mà biết?

- Khi nãy, lúc băng đồng về nhà, em nhìn thấy.

Tưởng nó nghe ai nói chứ nếu chính mắt nó thấy, tôi hết đường chối. Mà càng chối, nó càng nghi. Tôi bèn ậm ừ:

- Tao ra suối lấy trứng chèo bẻo, tình cờ gặp nó.

Dế nhìn lom lom vô túi áo tôi:

- Trứng chèo bẻo đâu?

Tôi chép miệng:

- Tao lấy đâu có được. Con chèo bẻo mẹ bay vô tấn công dữ quá, tao đành phải leo xuống.

Tôi mừng rơn khi thấy Dế quay sang chuyện chim chóc. Nhưng Dế là đứa ác ôn. Khi thấy tôi không lấy được trứng chim, nó liền quay trở lại đề tài cũ:

- Anh nói chuyện gì với chị Út Thêm vậy?

Tôi khịt mũi:

- Tao nói chuyện thằng Dư.

- Anh nói sao?

- Tao hỏi vết thương sau ót thẳng Dư đã lành chưa.

- Lành chưa?

- Rồi. Nhỏ Út Thêm bảo là vết thương đang kéo da non.

Nói xong, tôi tắc lưỡi nhìn ra sân nắng. Tôi đang nghĩ cách thoát khỏi tình huống gay go này. Nhưng Dế không để tôi yên. Thấy tôi im lặng lâu lắc, nó sốt ruột:

- Rồi sao nữa?

- Sao là sao?

- Anh còn nói chuyện gì nữa?

Tôi thở dài:

- Tao có nói chuyện gì nữa đâu! Nói tới đó là hết rồi!

Dế tỏ vẻ nghi ngờ:

- Em thấy hai người nói chuyện với nhau lâu lắm mà!

Thẳng Dế này là con nít mà nó để ý chuyện người lớn chi kỷ vậy không biết! Tôi than thầm trong bụng, đầu loay hoay tìm đường nó trở. Nghĩ một lát, tôi ấp úng phía:

- À, à... nhỏ Út Thêm còn nói chuyện này. Khi nãy tao quên mất.

- Chuyện gì vậy?

- Nó bảo là tụi mình với tụi thẳng Dư đừng chơi trò đánh nhau nữa.

Dế gãi gáy:

- Đừng đánh nhau nữa?

- Ừ. Nó bảo chơi trò đánh nhau rất nguy hiểm. Rủi chết người là có đứa đi tù.

Nghe nói đi tù, Dế rùng mình. Nó dòm tôi, thấp thỏm hỏi:

- Chị Út Thêm có biết thẳng Dư bị tụi mình bắn không?

Tôi nhún vai:

- Nó không nói. Nhưng chắc là nó biết.

Dế không hỏi nữa. Mà ngồi trầm ngâm. Chắc nó đang nhớ lại những trận giao tranh ác liệt với tụi xóm Miếu để giành quyền thống trị khúc suối nhỏ chia đôi hai xóm. Giã từ những trận đánh nhau, những trò ném đất bụi mù cả một quãng đồng, hẳn Dế tiếc đứt ruột. Tôi liếc nó, thấy mặt nó thẫn thờ, xa vắng. Nhưng tôi phớt lờ. Tôi mặc Dế buồn thiu buồn thiu. Bởi vì tôi đã chán đánh nhau. Đánh nhau với thẳng Dư em tôi, tôi càng không muốn.

Dế chẳng hiểu tâm trạng éo le của tôi. Trầm tư một hồi, nó chép miệng, giọng bần khoản:

- Mình không đánh nó, nó cũng đánh mình!

- Mặc chi nó đánh mình?

Dế rụt cổ:

- Đánh chứ! Hễ gặp nhau ngoài tuổi thế nào cũng choảng! Hai bên thù nhau lâu rồi!

- Không sao! - Tôi gật gù - Để khi nào gặp Út Thêm, tao sẽ bảo nó cầm thẳng Dư gây chiến với tụi mình.

Tôi nói và cảm giác Dế không tin lời tôi. Nó không nói ra nhưng đôi mắt nó không giấu giếm vẻ nghi hoặc.

Dế không tin tôi cũng phải. Bởi vì, mặc dù tuyên bố hùng hồn như vậy, khi giáp mặt Út Thêm, tôi quên bồng hết mọi thứ. Tôi chỉ mãi nghĩ ngợi vẩn vơ. Tôi chỉ lo ăn nói sao cho đừng lấp bắp.

Tôi gặp lại Út Thêm vào sáng hôm sau.

Ăn cơm sáng xong, chờ cho Nhạn và Dế đi ra đồng, tôi liền tót ra trước cổng nhà ông Hai Đổm, tha thần dạo tới dạo lui. Tôi vừa ngóng về phía cầu tre trông chừng Út Thêm, vừa lăm lét nhìn quanh, sợ anh Thoảng hoặc thẳng Thể thỉnh linh bắt gặp.

Một lát sau, Út Thêm xách giỏ đi ngang. Hôm nay không có thúng thóc đội trên đầu, trông nó duyên dáng và mềm mại hơn. Nhác thấy tôi, nó mỉm cười hỏi ngay:

- Xoài của Út đâu?

Trời đất, sáng sớm gặp tôi, nó không thềm chào hỏi mà nhắc ngay đến chuyện ăn uống! Con nhỏ này... tham ăn dễ sợ! Tôi than thầm trong bụng và bối rối xòe tay ra:

- Đâu có đây! Tôi cất trong nhà. Lát nữa, đợi Út Thêm đi chợ về, tôi mới đưa.

Út Thêm không nói gì. Nó cười với tôi thêm một cái nữa và tiếp tục... đi thẳng.

Tôi đứng nhìn theo Út Thêm một hồi lâu. Cho đến khi nó rẽ ngoặt sau một khúc quanh, tôi mới lững thững bỏ vào nhà.

Tôi lục chồng tập của Nhạn, xé một tờ giấy và nắn nót viết một dòng chữ to tướng Hôm nào tôi ghé nhà Út Thêm chơi nghen! Xong, tôi gấp tờ giấy lại bỏ vào túi áo. Rồi tôi treo lên đầu tủ, lấy trái xoài giấu trên đó, cho vào túi quần. Trước khi đến chỗ hẹn, tôi còn đi vòng ra sau bếp, rút cái cần câu Nhạn nhét trên mái lá, cầm theo.

Trang bị đầu đó xong xuôi, tôi thả bộ xuống cầu tre. Ngồi bên chân cầu, tôi ngoan ngoãn đóng vai Lã Vọng. Xưa, ông Lã Vọng câu cá bằng lưỡi câu thẳng đuột. Nay tôi câu cá chẳng có lấy một con giun. Nhưng tôi khác ông. Ông chờ sự nghiệp. Còn tôi, tôi đợi... tình yêu.

Tình yêu đi chợ đến trưa trở trưa trệt. Mặt trời gần đứng bóng, nó mới đủng đỉnh về ngang.

So với lần trước, lần này tôi đã bớt dần độ hơn. Vừa thấy bóng Út Thêm từ xa, tôi đã đứng bật ngay dậy, miệng cười toe toét.

Út Thêm thông thả tiến lại. Nó nhìn cái cần câu đang vung vẩy trên tay tôi, mỉm cười:

- Anh đang câu cá hả?
- Ừ.
- Câu được mấy con rồi?
- Chẳng được con nào hết.
- Chẳng được con nào? - Út Thêm tròn mắt.

Tôi gật đầu và vung cần trúc lên. Tôi đưa qua đưa lại cái lưới câu sáng loáng trước đôi mắt mở to của nó, hắng giọng nói:

- Tôi đâu có móc mồi.
- Không móc mồi làm sao câu cá được? - Giọng Út Thêm kinh ngạc.

Tôi cười:

- Tôi đâu có câu cá.

Tôi nói thật nhưng Út Thêm coi bộ không tin. Nó tưởng tôi thích giấu hề. Vì vậy, nó cười:

- Anh chỉ đùa!

Tôi liếm môi:

- Tôi nói thật mà. Tôi chỉ giả bộ câu cá thôi. Tôi ngồi đây chính là để... đợi Út Thêm.

Những tiếng cuối cùng, tôi nói một cách khó khăn. Dường như nỗi xúc động đã khiến tôi đánh mất tự nhiên. Nhưng Út Thêm chẳng để ý đến vẻ lúng túng của tôi. Đối với nó, thế giới chẳng có gì thay đổi sau câu nói tình tứ của tôi. Hắn nó xem việc tôi ngồi đợi nó ở chân cầu hay thẳng Đư ngồi đợi nó ở nhà cũng chẳng khác gì nhau. Nó reo lên một cách hồn nhiên:

- A, anh đợi Út để đưa xoài phải không?

Út Thêm làm tôi buồn quá chừng. Tôi uể oải móc trái xoài trong túi quần ra đưa cho nó:

- Nè!

Út Thêm cầm lấy trái xoài. Nó mân mê một hồi rồi bỏ vào giỏ:

- Thôi Út về nhen! Trưa rồi!

Giọng Út Thêm hồ hững. Nó từ giã tôi, cũng vội vã như những lần tôi từ giã nhỏ Thơm. Ý nghĩ đó khiến tôi ai oán:

- Trưa đâu mà trưa!

Út Thêm không buồn cãi nhau với tôi. Nó chỉ nói:

- Út phải về nấu cơm!

Lý do của Út Thêm chính đáng đến mức tôi không dám giở giọng nài nỉ. Tôi chỉ lẻo đẻo đi theo nó và chờ lúc nó không để ý, tôi nhanh tay móc tờ giấy trong túi áo ra tuồn vào chiếc giỏ trên tay nó.

Út Thêm chẳng hay biết gì. Nó vẫn vô tình rào bước, không hay trái tim tôi đang nằm trong giỏ đồ chợ của nó, đang cựa quậy không ngừng giữa mớ rau, mớ cá tanh nồng.

Khi lén lút bỏ lá thư vào giỏ của Út Thêm, tôi không nghĩ nó khờ khạo đến mức tưởng đó là giấy lộn. Vì vậy, khi gặp lại nó và sau một hồi dò hỏi, tôi không tránh khỏi sửng sờ.

- Hôm qua Út Thêm có thấy gì lạ trong giỏ đồ chợ không? - Vừa gặp, tôi hớn hờ hỏi ngay.

- Thấy gì là thấy gì? - Út Thêm ngơ ngác.

- Có một tờ giấy... - Tôi đáp lấp lửng.

Út Thêm nhú mày:

- Tờ giấy hả? Ờ, ờ... có.

Tôi tăng hăng:

- Út Thêm đã đọc chưa?

- Đọc gì kia?

Tôi nuốt nước bọt:

- Thì đọc... tờ giấy! - Và tôi ấp úng nói thêm - Tờ giấy của tôi đó!

- Của anh?

- Ừ. Hôm qua tôi bỏ vào.

Út Thêm mở to mắt:

- Anh bỏ vào lúc nào, sao Út không biết?

Tôi cười:

- Làm sao Út Thêm biết được! Tôi bỏ... lén!

Út Thêm cũng cười. Và nó tò mò nhìn tôi:

- Anh bỏ giấy vào giỏ Út chi vậy?

Vẻ ngây thơ của Út Thêm khiến tôi phát bực. Đây là lần thứ hai nó dùng cái từ chi vậy oái oăm để hỏi tôi. Sau một thoáng phân vân, tôi đánh liều giải thích:

- Cái đó người ta gọi là... gửi thư.

Đến đây, dường như Út Thêm đã mơ hồ hiểu ra hành động của tôi. Nó không hỏi mà bẽn lẽn quay mặt đi. Nhưng nó không hỏi thì kệ nó. Tôi cứ hỏi:

- Sao, Út Thêm đã đọc lá thư đó chưa?

Út Thêm lắc đầu và lí nhí đáp:

- Chưa! Út liệng mất!

Câu trả lời của Út Thêm khiến tôi chưng hửng:

- Trời đất! Sao lại liệng?

- Út đâu có biết! - Út Thêm đáp với giọng biết lỗi - Út tưởng giấy người ta... gói rau!

Trời ơi, thư tình của tôi mà nó tưởng là giấy gói rau ngoài chợ! Con nhỏ này sao nó vô tình quá xá vậy không biết! Sự tưởng lầm của nó khiến tôi dở cười dở khóc, không biết phải trách nó hay nên tự trách mình.

Thấy tôi mặt mày bí xị, Út Thêm lo lắng hỏi:

- Mà anh viết gì trong đó vậy?
- Đọc không đọc, bây giờ đi hỏi! - Tôi đáp, giọng giận dữ.
- Thì Út có biết đâu!

Tôi nhún vai:

- Không biết thì mai biết!

Thấy Út Thêm lộ vẻ ngơ ngác, tôi tặc lưỡi giải thích:

- Ngày mai tôi sẽ bỏ vào giỏ của Út Thêm một tờ giấy khác.

Út Thêm chớp mắt:

- Lại gửi thư nữa hả?
- Ừ.

Tôi đáp. Và nhìn đăm đăm vào mắt Út Thêm.

Út Thêm tránh ánh mắt của tôi. Nó nhìn băng quơ lên ngọn sấu đông, khẽ nói:

- Muốn nói gì với Út, anh cứ nói Út nghe! Đừng gửi thư cho Út nữa!

Tôi liếc môi:

- Sao vậy? Út Thêm sợ bị mẹ mắng hả?

Út Thêm lắc đầu:

- Mẹ Út chẳng bao giờ mắng Út!

Tôi gãi cổ:

- Thế thì tại sao?

Út Thêm không trả lời ngay. Nó cũng chẳng nhìn lên ngọn sấu đông nữa. Mà nhìn xuống đất. Mãi một hồi lâu, giọng Út Thêm mới vang lên, xa xăm và buồn bã:

- Tại Út không biết đọc!

Lời thổ lộ bất ngờ của Út Thêm khiến tôi há hốc mồm:

- Không biết đọc?

Buột miệng xong, tôi chợt nhận ra mình vừa hỏi một câu ngu ngốc. Út Thêm đã thú nhận điều đó một cách khổ tâm, vậy mà tôi lại đại dốt nhắc lại sự đau lòng của nó thêm một lần nữa.

Chẳng biết làm gì cho đỡ áy náy, tôi cúi xuống nhặt một nhánh sấu đông khô gãy dưới chân, vò vò trong tay và băng khuôn hỏi:

- Hồi nhỏ, Út Thêm không đi học hả?
- Có. Nhưng Út chỉ học tới lớp hai! - Út Thêm đáp, vẫn không ngẩng đầu lên.

Tôi ngạc nhiên:

- Học lớp hai Út Thêm phải biết đọc chứ?

- Hồi đó thì biết. Nhưng nghỉ lâu quá rồi, Út quên hết trơn.

Hóa ra vậy. Tự dưng tôi cảm thấy bùi ngùi:

- Sao hồi đó Út Thêm nghỉ học vậy?

Út Thêm không trả lời thẳng câu hỏi của tôi. Nó chỉ thở dài:

- Nhà Út đông anh em lắm!

Nhà đông anh em, hằng ba mẹ Út Thêm không đủ sức cho tất cả con cái đến trường. Và điều không may đó đã rơi vào Út Thêm. Nó không nói rõ, nhưng tôi hiểu. Tự dưng tôi đắm buồn lây nỗi buồn của Út Thêm. Tội nghiệp nó ghê! Hèn gì hôm trước tôi gạ cho nó mượn truyện, nó cứ một mực chối từ.

- Vậy là anh biết rồi hén? - Út Thêm bỗng lên tiếng phá tan sự im lặng nặng nề.

Tôi liếc nó:

- Biết gì?

- Biết Út không biết đọc.

- Ủ. Mà sao?

- Vậy bây giờ anh nói cho Út nghe đi!

Tôi vẫn chưa hiểu:

- Nói gì?

Út Thêm cười:

- Nói cái gì anh viết trong thư đó!

- À. - Tôi ấp úng buột miệng - Trong thư ấy hả? Trong thư tôi chỉ viết có... một câu thôi!

- Câu gì vậy?

Tôi ngập ngừng:

- Câu... hỏi.

- Thì là câu hỏi. Nhưng anh hỏi gì?

Tôi gãi đầu:

- Tôi muốn hỏi Út Thêm là... hôm nào tôi đến nhà Út Thêm chơi được không!

Tôi vừa nói xong, Út Thêm che miệng cười khúc khích:

- Có vậy mà cũng viết thư! Anh buồn cười ghê!

Út Thêm cười, tôi đành nhe răng cười theo:

- Sao, được không?

- Được gì kia?

Tôi khịt mũi:

- Chuyện tôi đến chơi nhà Út Thêm ấy!

- Khi nào anh muốn đến thì cứ đến, có gì mà không được!

Tôi mừng rơn:

- Thật hén?

- Ừ.

Bỗng nhớ đến một chuyện quan trọng, tôi vội hỏi:

- Nhưng nhà Út Thêm ở chỗ nào? Dễ tìm không?

- Dễ ợt hà! - Vừa nói, Út Thêm vừa chỉ tay về phía tán phượng đang cháy đỏ bên kia trảng - Anh thấy cây phượng đằng kia không?

- Thấy.

- Cây phượng trước sân nhà Út đó! Nhà Út nằm ngay đầu xóm!

Tôi gật gù:

- Vậy hôm nào tôi ghé chơi hén?

- Ừ. Nhưng anh đừng ghé buổi sáng. Buổi sáng Út đi chợ.

- Được rồi, tôi sẽ ghé buổi trưa! - Đang nói, tôi sực nhớ buổi trưa tôi phải học võ với anh Thoảng, liền vội vàng chữa lại - Thôi, tôi sẽ ghé vào buổi chiều vậy!

Út Thêm dễ dãi:

- Ừ, buổi chiều.

Đang hân hoan với viễn ảnh xán lạn trong đầu, đột nhiên tôi nhớ tới con Hắc-Ấn và con Đụp trong vườn nhà ông Tư Thiết, mặt tôi bỗng xám ngoét:

- Nhưng mà này...

- Gì?

- Nhà Út Thêm có nuôi chó không?

- Cho hả? Có!

Vừa buột miệng, chợt bắt gặp nỗi lo lắng trong ánh mắt tôi, Út Thêm hiểu ngay. Nó mỉm cười trấn an:

- Nhưng con Vàng nhà Út hiền khô à!

Thấy Út Thêm nói trúng ngay tim đen, tôi đỏ mặt chống chế:

- Tôi chỉ hỏi vậy thôi, chứ chó hiền hay dữ đâu có thành... vấn đề.

Khi nói như vậy, tôi đang dóc tổ. Tôi bốc phét là tôi không sợ chó để giữ thể diện trước mặt Út Thêm. Nhưng khi về nhà, ngẫm lại, tôi thấy câu nói của mình không đến nỗi hoàn toàn sai sự thật. Bởi vì suy cho cùng, thái độ của con Vàng quả thực không phải là vấn đề. Vấn đề nằm ở thái độ của cô chủ nó kia!

Định bụng sẽ ghé thăm Út Thêm vào một ngày gần nhất, nhưng rồi tôi cứ nấn ná hoài. Lúc này, Nhạn và Dế đã bắt đầu để ý đến thái độ lạ lùng của tôi. Tụi nó cứ thay phiên nhau hỏi:

- Sao dạo này anh không ra suối nữa?

- Anh hết thích trò bắn chim rồi hả?

- Anh sợ tụi xóm Miếu phải không?

Những lúc đó, tôi phải căng óc tìm cách trả lời. Tôi bảo tôi hết ham trò bắn chim bởi vì tôi bắn ẹ quá. Khi nào bắn giỏi bằng thằng Nhận, tôi mới đi lùng bọ chim. Còn về vụ tắm suối thì tôi vẫn đi tắm hoài. Có điều tôi đi bơi vào buổi sáng, lúc Nhận và Dế không có nhà, nên tụi nó không biết đó thôi. Tôi cũng thể là tôi không ngán gì tụi xóm Miếu, nhưng từ ngày học võ với anh Thoảng tôi đâm ra ngại đánh nhau. Người không có võ đánh nhau túi bụi không sao, còn người có võ như tôi, thôi một cú, đối thủ học máu chết tươi liền. Tôi chưa muốn chạm trán với tụi thằng Dư là vì vậy.

Thằng Nhận khờ khờ chỉ biết ngồi nghiền cổ nghe tôi bốc phét. Chỉ có Dế là đồ ranh con. Tôi đang thao thao bất tuyệt, nó chen ngang một phát khiến tôi cụt hứng:

- Anh nói anh không muốn đánh tụi nó. Nhưng rủi gặp nhau ngoài đường, tụi nó xúm lại đánh anh thì anh làm sao? Không lẽ anh đứng im đưa lưng cho tụi nó thụi?

- Đứng im sao được mà đứng im! Tao thụi lại ấy chứ!

Dế cười hì hì:

- Anh thụi lại, tụi nó học máu thì sao?

- Học máu hả? - Tôi lúng túng - Tao sẽ thụi... nhè nhẹ! - Rồi tôi chép miệng nói thêm - Nhưng làm gì có chuyện đó! Tao sẽ nói Út Thêm bảo tụi nó đừng gây sự với tụi mình nữa!

Dế nheo mắt:

- Lần trước anh cũng bảo vậy, nhưng rồi anh có nói gì đâu!

Tôi vung tay:

- Nhưng lần này tao sẽ nói! Tại bữa đó đến nay tao... đâu có gặp lại nhỏ Út Thêm!

Tôi mới cả quyết hôm trước, trưa hôm sau đã xảy ra một trận đụng độ nảy lửa.

Tôi ở nhà anh Thoảng về, đang đứng kỳ cọ tắm rửa bên thềm giếng, bỗng thằng Dế ở đâu ngoài bờ rào chui vô, la bài hải:

- Anh Nhận đang bị tụi xóm Miếu vây đánh ngoài suối kia! Anh chạy ra mau đi!

Nói xong, Dế vọt mất.

- Đi đâu vậy? Chờ tao với! - Tôi gọi với theo.

- Em đi kêu anh Thế! Anh mặc quần áo nhanh lên!

Khi tôi và Thế theo Dế ra đến ngoài suối thì Nhận đang bị tụi thằng Dư vây chặt trong rẫy khoai mì hôm nọ.

Chúng tôi không nhìn thấy Nhận. Nó nấp đâu ở giữa đám khoai mì, đánh cầm chừng để chờ viện binh. Tụi xóm Miếu vây bốn mặt, nã đất ầm ầm vào đám cây lá um tùm.

Đang say sưa tấn công, chợt thấy chúng tôi xuất hiện, đối phương lập tức rút nhanh về phía suối.

Dể hăng hái băng lên, miệng hét toáng:

- Đuổi theo tụi nó!

Thể cúi xuống nhặt mấy cục đất cầm tay và co giò chạy theo Dể. Chỉ có tôi là cố ý tụt lại phía sau. Tôi sợ thằng Dư nhìn thấy. Tôi định làm anh nó, bây giờ lại lượm đất chọi nó, thật chẳng ra làm sao!

Dể quay lại, thấy tôi lệch thếch đằng sau, bèn la lên:

- Lẹ lên anh Chương! Làm gì như rùa bò vậy!

Tôi giả vờ nhăn nhó:

- Tao bị đập gai!

Vừa nói tôi vừa co chân nhảy lò cò theo nó, ra vẻ ta đây đã cố gắng hết sức.

Nhưng dù tôi tham gia trận đánh chẳng mấy tích cực, rốt cuộc tụi xóm Miếu vẫn phải tháo lui trước sự gan lì của thằng Thể. Hai tay hai hòn đất, nó nhắm mắt nhắm mũi xông lên giữa luồng đạn, ném ào ào. Nhạn và Dể bám sát phía sau, bốn cánh tay chọi như máy, miệng hò hét ầm ỹ để cướp tinh thần đối phương.

Tụi thằng Dư vừa ném trả vừa rút dần về phía suối và thừa lúc phe tôi ngừng tay chúng thi nhau nhảy tòm xuống nước và vội vã bơi sang bờ bên kia.

Trên đường về, Thể, Nhạn và Dể mặt mày hớn hờ, cười nói oang oang. Chỉ có tôi là dàu dàu.

- Làm gì buồn thiu vậy? - Thể hỏi tôi.

Tôi cười gượng gạo:

- Khi nãy tao đập gai, giờ còn đau!

Tôi phịa y như thật. Ba ông tưởng tin ngay. Tụi nó tưởng tôi đau chân trong khi thật ra tôi chỉ đau... lòng. Vừa mới đánh nhau với thằng Dư, làm sao tôi dám dẫn xác đến nhà thăm chị nó. Cái hôm nào tôi hứa với Út Thêm bỗng trở nên xa vắng. Cây phượng rực rỡ trước sân nhà nó những ngày này tôi chỉ thấy trong mơ.

Trong những ngày buồn tình đó, chiều nào tôi cũng ghé chơi nhà nhỏ Thơm để tìm sự khuây khỏa.

Nhỏ Thơm thấy tôi lên chơi thì mừng lắm. Và nó biểu lộ sự mừng rỡ đó bằng cách lấy củi móc khều xoài xuống đãi tôi. Nhưng lúc này tôi không buồn ăn uống nữa. Thấy nó chạy lăng xăng bên gốc xoài, tôi buột miệng:

- Thơm cắt cái củi móc đi!

Nhỏ Thơm ngạc nhiên:

- Thơm hái xoài cho anh mà!

Tôi nhún vai:

- Bữa nay tôi hết thích ăn xoài rồi!
Nhỏ Thơm lại trố mắt:
- Sao vậy?
Rồi thấy vẻ mặt tôi không được vui, nó hỏi dò:
- Bộ bữa nay anh có chuyện buồn hả?
- Ừ.
- Chuyện gì vậy?
Tôi chối:
- Tôi cũng chẳng biết. Tự nhiên tôi thấy buồn buồn vậy thôi.
Nhỏ Thơm chớp mắt:
- Hay là anh nhớ nhà?
Tôi gật gù:
- Ừ, chắc là nhớ nhà.
Tưởng tôi nhớ nhà thật, nhỏ Thơm lộ vẻ thần thờ. Nó buồn giùm tôi.
Trầm ngâm một hồi, nó chép miệng:
- Vậy anh kể chuyện cho Thơm nghe đi! Kể cho đỡ nhớ!
- Kể chuyện gì bây giờ?
- Thiếu gì chuyện! Kể về thành phố anh ở ấy!
Tôi tắc lưỡi:
- Chuyện thành phố còn gì đâu mà kể! Tôi đã kể cho Thơm nghe hết cả rồi!
- Kể rồi thì kể lại! Kể về rạp chiếu bóng ấy!
- Rạp chiếu bóng sao?
Nhỏ Thơm nuốt nước bọt:
- Ở thành phố có hai trăm rạp chiếu bóng phải không?
- Ừ.
- Và trẻ con vào xem khỏi cần mua vé?
- Ừ.
- Chỉ cần trình giấy khai sinh thôi?
- Ừ.
- Hay quá hén!
Khen xong một câu, nhỏ Thơm ngược mắt nhìn lên ngọn cây, nói tiếp:
- Còn nhà nữa!
- Nhà gì?
- Nhà cao tầng ấy! Ở chỗ anh có nhà hai mươi tầng mà?

- Ừ, có.
- Đứng trên cao nhìn xuống thấy người ta bé tẹo chứ gì?
- Ừ, bé tẹo.
- Thích quá hén?
- Ừ.
- Rồi còn...

Lần này không để cho nhỏ Thơm nói dứt câu, tôi cắt ngang:

- Thơm nè!
- Gì?

Tôi liếm mép:

- Mỗi lần Thơm đánh nhau với thằng Nhạn ấy mà...

Nghe tôi nhắc đến chuyện đó, nhỏ Thơm nhăn mặt:

- Đó là chuyện năm ngoái. Chuyện đó cũ rồi.

Tôi gãi đầu:

- Thì cũ. Nhưng mà tôi muốn hỏi, hồi đó, sau những lần như vậy, Thơm có dám đến chơi nhà dì Sáu không?

- Sao lại không dám! Thơm vẫn đến chơi tình bơ ấy chứ!
- Đến chơi tình bơ?
- Ừ.

Tôi cắn môi:

- Thằng Nhạn nó không gây sự với Thơm sao?

Thơm cười:

- Mặc chi gây sự! Đánh nhau là một chuyện, còn đến nhà chơi là chuyện khác, đâu có liên quan gì với nhau!

Tôi chớp mắt:

- Không có liên quan gì hết hả?
- Ừ, không có liên quan gì hết! Mà sao anh lại hỏi vậy?

Tôi bối rối:

- Tôi hỏi cho biết vậy thôi! Tại vì...
- Tại vì sao?
- Tại vì... tôi cũng nghĩ hai chuyện đó đâu có liên quan gì với nhau.

Nhỏ Thơm ngẩn người:

- Là sao? Anh nói gì Thơm không hiểu!

Vẻ mặt ngơ ngác của nhỏ Thơm khiến tôi bật cười. Tôi vung tay:

- Tôi nói tôi còn không hiểu, làm sao Thơm hiểu được!

Chắc nhỏ Thơm tưởng tôi điên. Nó nhìn tôi đăm đăm:

- Dạo này anh lạ ghê! Hồi Thơm mới gặp anh, anh đâu có nói chuyện buồn cười như vậy!

Nhỏ Thơm nói đúng. Hồi tôi mới gặp nó, lòng tôi đâu có rối rắm như bây giờ. Kể từ ngày gặp mặt Út Thêm, đầu óc tôi bỗng dưng ra vẩn vơ quá đỗi. Nếu tôi thổ lộ tâm sự với nhỏ Thơm, hẳn nó sẽ hiểu tại sao tôi thay đổi làm vậy. Nhưng tôi không dám. Tôi sợ nó buồn. Tôi mến nhỏ Thơm, vì vậy tôi muốn nó lúc nào cũng vui. Chỉ cần nó quả quyết với tôi đánh nhau và đến nhà chơi là hai chuyện khác nhau, thế là được rồi. Như vậy thì nó vui và tôi cũng vui. Trong chúng mình, chẳng có ai phải buồn cả, Thơm hén.

Tôi vượt qua cầu tre và hồi hộp đặt chân lên con đường nhỏ rợp bóng sầu đông dẫn về xóm Miếu.

Những trái sầu đông khô rụng đầy mặt đất. Nếu như bình thường, tôi sẽ vừa đi vừa đá những quả sầu đông lăn lòng lóc để xem chúng biến mất sau vệ cỏ. Đó là trò chơi ưa thích của tôi. Nhưng bữa nay tôi chẳng hứng thú nghịch ngợm chút nào. Lòng tôi đang ngổn ngang những cảm xúc trái ngược nhau. Tôi đến thăm Út Thêm theo lời hứa ngày nào, mà sao bên cạnh nỗi hân hoan trái tim tôi cứ phập phồng thấp thỏm.

Con đường nhỏ dẫn tôi đến một trảng cỏ xanh ngút mắt. Trảng ngập cỏ may. Mới đi một quãng ngắn, hai ống quần tôi đã ghim đầy những cánh hoa tím tím li ti. Tôi chẳng buồn gỡ, cứ lăm lăm băng qua lối mòn, hướng về phía tàng phượng đang cháy lập lòe trước mắt. Trên đường đi, chốc chốc lại bắt gặp những bụi mắc cỡ đầy gai nằm cạnh những đóa mười giờ say ngủ. Những lúc ấy tôi không làm sao kềm được ý định khua chân vào một cây mắc cỡ để xem những chiếc lá ngại ngùng khép cánh và tự hỏi lát nữa đây tôi có sẽ e dè như thế hay không.

Căn nhà nhỏ của Út Thêm dần dần hiện ra trước mắt tôi. Hàng rào dâm bụt được cắt tỉa gọn gàng bao quanh vườn không che nổi cây phượng già trước sân và bụi chuối sau hè. Tôi còn nhìn thấy cả lu nước mưa phía sau lẫn chiếc gáo múc nước làm bằng vỏ dừa úp trên cây cọc nhọn cạnh hàng đu đủ trĩu trái.

Đang băng khuâng ngẫm ngợi, tôi bỗng giật nảy người khi thấy một hòn đất từ sau hàng dâm bụt bay vù về phía tôi. Tôi vừa hấp tấp né qua một bên thì một hòn đất khác đã lao mạnh vào bụng tôi khiến tôi phải cúi gập người ôm bụng xuýt xoa.

Mặc dù trước khi đi, tôi đã lường trước mọi nguy cơ nhưng cú tấn công bất ngờ vừa rồi khiến tôi choáng váng. Tôi chưa kịp nghĩ ra cách đối phó thì một hòn đất nữa bắn ra. Lần này hòn đất lao ngay vào giữa mặt tôi. Tôi hết hoảng ngổì thụp người xuống và la lên:

- Ai đó?

Thằng Dư nhô đầu lên khỏi hàng rào:

- Anh đi đâu đây?

- Tôi đi... chơi.

Dư quắc mắt:

- Đừng xạo! Anh đi do thám cho tụi thằng Nhạn phải không?

Tôi chép miệng:

- Tôi đâu có liên quan gì đến tụi thằng Nhạn.

Dư gầm lên:

- Lần trước anh bắn tôi bể đầu mà bảo không liên quan hả?

Không để tôi phân trần, vừa nói xong, Dư vung tay liền. Không kịp đề phòng, tôi lãnh ngay hòn đất vào ngực, loạng choạng thối lui năm, sáu bước. Mặc dù tức đến ói máu, tôi vẫn không dám đánh trả. Đây là lãnh địa của tụi xóm Miếu, tôi động thủ là tụi nó kéo tới làm thịt tôi liền. Hơn nữa, tôi liều lĩnh dẫn xác đến đây đâu phải để đánh nhau. Nhỏ Thơm đã quả quyết với tôi đánh nhau và đến nhà chơi là hai chuyện không dính dáng gì với nhau. Nó là bà La Sát. Nó nói, tôi tin liền. Nào ngờ thằng Dư tấn công tôi phủ đầu khiến tôi phải liên tục nhảy nhót để tránh những hòn đất của nó.

Trong khi tôi định ninh sẽ nát xương trước trận phục thù của thằng Dư thì Út Thêm thình lình xuất hiện. Có lẽ những tiếng hò hét của thằng Dư đã làm Út Thêm chú ý. Vừa ló đầu ra khỏi cửa, thấy thằng Dư đang tấn công tôi tới tấp, Út Thêm hoảng hốt kêu to:

- Dư, em làm gì vậy? Có thôi ngay đi không?

Dư buông tay xuống. Nhưng mặt nó vẫn hầm hầm:

- Ai bảo hôm trước anh đánh em. Anh về hòa với tụi xóm ngoài.

Út Thêm nạt:

- Em lúc nào cũng ham đánh nhau! Chị méc mẹ bây giờ!

Dư nhìn tôi gườm gườm:

- Hôm nay anh còn đi do thám...

Tôi dở khóc dở cười:

- Đâu có! Hôm nay tôi đến đây là để... để...

Thấy tôi ngượng ngập, Út Thêm mỉm cười đỡ lời:

- Anh Chương đến thăm chị đó. Anh là bạn chị mà.

Dư hung hăng, nhưng biết nghe lời chị. Nghe Út Thêm nói vậy, nó bỏ đi liền, mặc dù nét mặt vẫn giữ vẻ lăm lì, bực bội.

Út Thêm quay sang tôi, giọng phân trần:

- Thằng Dư đánh nhau tối ngày! Út la hoài mà nó không chịu bỏ!

Út Thêm thừa biết tôi từng đánh nhau với thằng Dư. Nó cũng biết tôi là thủ phạm đã bắn bể đầu em nó. Nhưng nó tàng lờ. Nó coi tôi là người lớn. Điều đó khiến tôi vừa cảm kích lại vừa sượng sùng. Tôi chẳng biết nói gì, đành nhe răng cười gượng gạo.

Út Thêm gỡ bí cho tôi:

- Anh vô nhà chơi đi! Anh vô nhà, Út gọt đu đủ cho anh ăn!

Út Thêm giống hệt nhỏ Thơm. Nó làm như tôi lúc nào cũng đói bụng.

Bỏ tôi ngồi một mình trên phản, Út Thêm chạy ra sau hè. Lát sau, nó bưng một đĩa đu đủ vàng lườm đặt trước mặt tôi. Út Thêm không đi theo kiểu của thằng Nhạn. Nó gọt vỏ và cắt ra từng lát mỏng vàng.

- Anh ăn đi! - Thấy tôi ngồi im, Út Thêm giục.

- Út Thêm cũng ăn chứ?

- Út ăn hoài! Ngày nào cũng ăn, Út ngán lắm rồi!

Tôi nhón một miếng đu đủ, hỏi:

- Ba mẹ Út Thêm đâu?

- Ba Út mất hồi năm kia.

- Còn mẹ.

- Mẹ Út hả? Chắc mẹ Út chơi đâu nhà hàng xóm.

- Còn những người khác? Út Thêm đồng anh em lắm mà!

Út Thêm cười:

- Các anh chị của Út lập gia đình và ra riêng hết rồi. Chỉ còn Út và thằng Dư ở với mẹ thôi.

Tới đây, hết đề tài, tôi bắt đầu cảm thấy lúng túng. Để đỡ ngượng ngập, tôi đảo mắt nhìn quanh. Không thấy thằng Dư đâu, tôi buột miệng hỏi:

- Dư đâu rồi?

- Nó nấu cơm dưới bếp.

Tôi ngạc nhiên:

- Con trai mà nấu cơm?

- Trai gái gì nấu cơm chẳng được! Bộ anh chưa bao giờ nấu cơm sao?

- Chưa! - Tôi thú thật - Ở nhà tôi, chỉ có mẹ tôi và mấy đứa em gái là lo chuyện nấu nướng thôi.

- Ở nhà Út thì khác! Khi nào Út bận thì thằng Dư làm bếp.

Tôi khịt mũi:

- Mẹ tôi bảo con trai mà chui vô bếp sẽ học không ra chữ. Út Thêm đừng cho thằng Dư nấu cơm nữa. Nấu cơm hoài, nó sẽ đứng bết lổp.

Út Thêm thở dài:

- Nó đâu có đi học mà lo!

- Út Thêm nói sao? - Tôi há hốc mồm - Cả thằng Dư cũng không đi học?

- Ừ, - Út Thêm nhìn xuống đất, khẽ đáp - Út còn học được hai năm rồi mới nghỉ, còn thằng Dư chẳng được đến lớp ngày nào.

Khi nói câu đó, Út Thêm có vẻ buồn. Buồn cho nó và buồn cho em nó. Số phận của những đứa trẻ ở thôn quê thường là như vậy. Không chỉ thư viện, rạp chiếu bóng và các quán kem, mà ngay cả trường lớp đối với một số đứa vẫn là một mơ ước xa vời. Tôi định lên tiếng an ủi Út Thêm nhưng nghĩ ngợi một hồi chẳng tìm ra câu nào thích hợp, đành tặc lưỡi làm thinh.

Ngoài sân, những cành phượng vẫn đỏ chói chang. Người ta gọi hoa phượng là hoa học trò. Nhưng với Út Thêm và Dư, lời ví von đó không đúng chút nào. Với chúng, mùa hè thật xa lạ. Đó chỉ là mùa nắng cháy trên những cánh đồng khô nẻ chân chim.

Ngày hôm sau tôi mượn xe đạp của anh Thoảng chạy lên chợ Bình Trung mua hai cuốn tập và một cây viết chì. Tôi không dám nhờ dì Sáu mua giùm, cũng không dám nhờ Nhạn và Dế, sợ bị tra hỏi lời thôi.

Buổi chiều, tôi lên xuống xóm Miếu. Hôm nay là ngày đầu tiên tôi dạy Út Thêm và thằng Dư học. Hôm qua, trước lúc ra về, tôi đã nói ý định đó với Út Thêm. Thoạt đầu Út Thêm tỏ vẻ ngần ngại. Nó bảo tôi và nó mới quen nhau, nó không dám làm phiền tôi. Tôi bảo chẳng có gì phiền hết, tại tôi thích thế. Nó lại bảo từ nhà dì Sáu đến xóm Miếu đường xá xa xôi, ngày nào tôi cũng đi, mỏi căng hết. Tôi liền quả quyết rằng tôi rất thích đi bộ. Để cho nó tin, tôi còn phịa là hồi ở thành phố, mỗi ngày tôi đi bộ cả chục cây số.

- Đi đâu xa vậy? - Út Thêm ngờ vực hỏi.

- Thì đi loanh quanh.

- Đi loanh quanh mà cả chục cây số?

- Ừ. Tại đi chỗ này chút, chỗ kia chút. Đi cả chục chỗ như vậy.

- Đi một mình hả?

- Không. Đi với bạn bè.

Tới đây, Út Thêm không thắc mắc nữa. Nó bắn khoảן chuyện khác:

- Anh chỉ còn ở chơi hơn một tháng nữa, làm sao dạy Út học được?

- Sao lại không được? Tôi chỉ cần dạy cho Út Thêm và thằng Dư biết đọc thôi. Một khi biết chữ rồi, Út Thêm có thể đọc được bao nhiêu là thứ.

Viễn ảnh tôi vẽ ra hấp dẫn đến mức Út Thêm không nài ra bất cứ lý do gì để từ chối nữa. Và ngay lập tức nó đi báo tin cho thằng Dư. Tôi tưởng vì thù tôi, Dư sẽ phản đối. Hóa ra nó ham học cùng ngang với ham đánh nhau. Được đi học, đó là nỗi thèm khác bấy lâu của Dư. Sau này tôi dần dần hiểu ra sở dĩ tụi xóm Miếu thường đánh nhau với tụi xóm ngoài bởi vì chúng ghen tị với những đứa được học hành đàng hoàng như Nhạn, Dế và Thế. Nguyên nhân này sâu xa hơn việc giành nhau khúc suối nhỏ chia đôi hai xóm.

Khi tôi đến, Út Thêm và Dư đã ngồi sẵn vào bàn. Hôm nay, hai chị em ăn mặc tươm tất hơn ngày thường. Dư mặc chiếc áo ca rô đã không còn mới nhưng được ủi phẳng phiu. Ánh mắt nó nhìn tôi đã thôi hẩn học. Thay vào đó là vẻ nhút nhát của một học trò đang ngồi khép nép trước mặt sư phụ. Út Thêm mặt bộ đồ vàng hoa mướp, mái tóc dài thắt thành hai cái bím lúc lắc trên vai, trông dễ thương hết sức.

Mẹ Út Thêm ngồi nhai trầu trên phản. Thấy tôi vào, bà khẽ mỉm cười:

- Chào cháu.

Tôi lễ phép:

- Chào bác ạ.

- Bác cảm ơn cháu nhiều lắm. Cháu dạy cho con Út và thằng Dư biết đọc biết viết cho bằng thiên hạ, ơn đó bác không bao giờ quên.

Chưa bao giờ được cảm ơn nồng nhiệt như thế, tôi đâm ra lúng túng:

- Dạ, dạ...

May cho tôi, mẹ Út hôm nói xong vài câu liền bỏ ra sau nhà. Có lẽ bà muốn cho thầy trò tôi được tự nhiên. Nhờ vậy, tôi nhanh chóng lấy lại bình tĩnh và trịnh trọng ngồi vào bàn trước ánh mắt hồi hộp của hai cô cậu học trò.

Út Thêm theo dõi vẻ mặt nghiêm trang của tôi một hồi rồi rụt rè hỏi:

- Bây giờ sao?

Tôi hắng giọng:

- Bắt đầu học chứ sao! Trước tiên, phải học hăm bốn con chữ cái trước. Sau đó học ráp vần.

Vừa nói, tôi vừa đẩy hai cuốn tập đến trước mặt Dư và Út Thêm:

- Đây! Mỗi người một cuốn tập!

- Tập đâu vậy? - Út Thêm tròn mắt.

- Mua chứ đâu!

Út Thêm kêu lên:

- Sao anh không dẫn Út mua?

- Ai mua chẳng được!

Tôi cười đáp và không hiểu Út Thêm có hiểu ẩn ý đằng sau câu nói của tôi không.

Buổi học đầu tiên được bắt đầu bằng một câu đố bí hiểm như vậy, và sau đó được kết thúc bằng một mâm xôi đậu phộng do mẹ Út Thêm bưng đặt sẵn trên bàn khiến tôi không còn bụng dạ nào nhìn vào tập nữa.

Sau một tuần chăm chỉ học tập, Dư đã thuộc hăm bốn con chữ cái. Út Thêm học nhanh hơn bởi vì trước đây nó đã từng học qua. Tôi bắt đầu dạy hai chị em đánh vần. Trước tiên là vần xuôi. A cỡ ac, ă cỡ ắc, â cỡ âc, rồi o i oi, ơ i ơi, ô i ôi... Càng về sau, không khí buổi học càng mất vẻ nghiêm trang và thay vào đó là sự gần gũi và đầm ấm.

Việc tôi biến mất mỗi buổi chiều chẳng bao lâu khiến Nhạn và Dế chú ý. Một hôm, Nhạn hỏi:

- Chiều hôm qua anh đi đâu vậy?

Đã chuẩn bị sẵn, tôi đáp tỉnh:

- Tao lên chơi nhà nhỏ Thơm.

Đúng như tôi nghĩ, nghe động tới bà La Sát, Nhạn im re. Dòm mặt nó, biết nó nửa tin nửa ngờ nhưng tôi biết chắc rằng Nhạn sẽ chẳng dám đi gặp nhỏ Thơm để điều tra.

Dế khác Nhạn. Nó chơi thân với nhỏ Thơm. Tôi quên khuấy mất điều đó nên khi Dế hỏi, tôi cũng đáp y như vậy. Vì vậy, tôi bị hố to.

Nghe tôi nói, Đế khịt mũi:

- Anh nói xạo!

Tôi trừng mắt:

- Tao xạo mà làm gì! Không tin mà đi hỏi nhỏ Thơm cho coi!

Đế cười hì hì:

- Cần gì hỏi! Chiều hôm qua em ở chơi trên nhà chỉ chứ đâu!

Câu trả lời của Đế khiến tôi lạnh toát sống lưng. Tôi ấp úng:

- Chiều hôm qua mà ở trên thật hả?

Đế gật đầu:

- Ừ. Em ở chơi với chỉ suốt cả buổi. Chỉ còn hỏi em sao dạo này anh không lên chơi với chỉ.

Tôi chớp mắt:

- Nó còn hỏi vậy hả?

- Ừ.

Tôi ngó ra ngoài ngõ, chép miệng:

- Khi nào gặp nó, mà nói là dạo này tao bận.

Đế dòm tôi lom lom:

- Anh bận gì vậy?

Tôi nhún vai:

- Tao bận gì kệ tao, mà hỏi làm gì!

Đế ranh mãnh:

- Anh không nói, em cũng biết!

Tôi giật thót:

- Mà biết gì?

Đế nheo mắt:

- Biết dạo này anh hay xuống xóm Miếu chứ biết gì!

Tôi không giấu được vẻ kinh ngạc:

- Ai bảo mà vậy?

- Cần gì ai bảo! Nhìn hai ống quần của anh dính đầy cỏ may là em biết liền. Ở làng này, chỉ có trảng cỏ dẫn xuống xóm Miếu là có cỏ may thôi.

Phát hiện của Đế khiến tôi bàng hoàng. Và tôi không thể không thán phục nó. Ở làng Hà Xuyên quê kiểng này, Đế là một nhân vật đặc biệt. Nó không giống những đứa trẻ khác. Đế thông minh và quý quái. Nếu sống ở thành phố, chắc chắn Đế sẽ là một học sinh ưu tú. Và với óc nhận xét tinh tế của mình, lớn lên hẳn nó sẽ trở thành một thám tử tài ba không thua gì những nhân vật tôi đã xem trong phim.

Đế cắt đứt những suy nghĩ viển vông trong đầu tôi:

- Sao, em nói đúng không?

Tôi thở dài:

- Đúng.

- Anh xuống đó chi vậy? - Để hỏi tiếp.

Tôi nghiêm mặt:

- Mà hứa mà giữ bí mật, tao mới nói.

Để liếm môi:

- Em hứa. Rồi, anh nói đi!

Tôi kề sát miệng vào tai Để, hạ giọng:

- Tao đi do thám.

- Do thám?

- Ừ. Do thám tụi thằng Dư. Xem thử tụi nó đang tính giở trò gì với tụi mình.

Để thắc mắc:

- Vậy việc gì phải giữ bí mật?

Tôi hừ mũi:

- Mày ngốc quá! Không giữ bí mật, tụi nó biết tụi nó cửa cổ tao liền.

Để gãi cằm:

- Thì giữ bí mật với tụi nó thôi! Còn với anh Nhạn, anh Thế...

Tôi nóng nảy cắt ngang:

- Với ai cũng phải giữ bí mật hết! Thường những chuyện quan trọng như thế này, người ta giấu cả phe mình. Cái đó gọi là bí mật tuyệt đối, mày hiểu không?

- Hiểu.

Để gạt đầu và mỉm cười nhìn tôi. Không hiểu sao nụ cười tươi như hoa của nó khiến tôi cảm thấy lo lo.

Để đã giữ lời hứa. Nó không tiết lộ bí mật quân sự của tôi cho bất cứ ai, kể cả Nhạn.

Vì vậy, một hôm Nhạn học tốc chạy đi kiếm tôi, hồn hển nói:

- Lạ quá, anh Chương ơi!

- Chuyện gì vậy?

- Thằng Dư...

Tôi hoảng hốt:

- Thằng Dư sao? Nó đánh mày hả?

Nhạn vò đầu:

- Nó đánh nhau với em thì nói làm gì! Nó không đánh em mới lạ chứ!

Nhận vừa nói vừa thở. Tôi nghe một hồi chả hiểu đầu cua tai nheo ra làm sao, liền gắt:

- Mà y cứ nói lung tung, tao chẳng hiểu gì cả! Kể có đầu có đuôi coi!

- Như thế này nè! Khi nãy em từ ngoài đồng về, lúc đi ngang qua cầu tre, bỗng đụng tụi xóm Miếu. Tụi nó ba đứa vây chặt lấy em. Em tưởng phen này hết thoát. Nào ngờ lúc tụi nó sắp sửa xông vào làm thịt em thì thằng Dư lò dò tới. Nó nạt tụi xóm Miếu lui ra cho em về.

Tôi thở phào:

- Vậy thôi?

- Thì vậy! Chẳng lẽ anh không thấy lạ sao? Mọi lần, hễ trông thấy em là thằng Dư xông vào choảng ngay. Lần này tự dưng nó lại ngăn không cho đồng bọn choảng em.

Tôi khịt mũi:

- Thì hôm trước tao đã nói mà y rồi. Tao đã bảo Út Thêm khuyên thằng Dư đừng chơi trò đánh nhau nữa.

Nhận ngơ ngẩn:

- Chẳng lẽ thằng Dư chịu nghe lời chị nó?

Tôi hừ giọng:

- Mà y nói lạ! Em không nghe lời chị thì nghe ai!

Mặt Nhận lộ vẻ băng khuâng. Hắn nó không bao giờ ngờ thằng Dư lại có thể quên đi hiềm khích một cách dễ dàng. Nó đâu có biết Dư đang là học trò của tôi.

Hôm sau gặp Dư, tôi chẳng nhắc gì chuyện Nhận kể. Tôi sợ nó lúng túng. Dư cũng chẳng nói gì. Nó cằm cúi ngồi đánh vần hết như một đứa bé ngoan ngoãn. Mặt mày nó dạo này đã thôi ngổ ngáo. Đối với tôi, nó luôn luôn tỏ ra là một học trò lễ phép và hiền lành. Thật khác xa với thằng Dư đã từng cùng tôi vật nhau giữa tuổi ngày nào.

Nhưng người đem lại cho tôi ấm áp khó tả là Út Thêm. Bây giờ, ngày nào tôi cũng gặp nó. Lòng tôi đã vơi hẳn nhớ nhung, thay vào đó là niềm hân hoan ngày một tràn đầy. Đôi mắt đen láy, nụ cười răng khểnh và hai bím tóc nghịch ngợm trên vai của Út Thêm đã đi vào giấc mơ tôi như những hình ảnh quen thân, khó thể xa rời.

Tuy vậy, trong những ngày gần gũi Út Thêm, lòng tôi không tránh khỏi lo buồn. Tôi nghĩ đến sự chia tay. Mùa hè của tôi đã trôi qua được hơn phân nửa. Chỉ còn không đầy một tháng rưỡi nữa thôi, tôi sẽ phải về lại thành phố. Tôi sẽ phải giã từ làng Hà Xuyên, giã từ biết bao nhiêu kỷ niệm. Tôi sẽ không còn được học võ với anh Thoảng, cũng như không còn được dạy chị em Út Thêm học. Biết mai đây, Út Thêm có còn nhớ tôi không! Có lần đang dạy, tôi bỗng chép miệng buồn rầu:

- Mới đó mà mau quá hén?

- Anh bảo cái gì mau? - Út Thêm ngơ ngác.

- Mùa hè! - Tôi thở dài - Mùa hè trôi qua mau quá! Tôi sắp về lại thành phố rồi!

- Còn một tháng rưỡi nữa kia mà!

- Một tháng rưỡi đâu có là bao!

Câu nói của tôi chắc giống như một lời than. Nên tôi thấy Út Thêm lặng lẽ ngược mắt nhìn ra tầng phượng đỏ trước sân. Chẳng biết Út Thêm nghĩ gì, sao tôi thấy mặt nó cũng lộ vẻ buồn buồn. Tự nhiên tôi nói:

- Nhưng điều đó dù sao cũng chẳng ảnh hưởng đến việc học hành của mình. Chỉ chừng nửa tháng nữa thôi là Út Thêm và Dư sẽ biết đọc lầu lầu...

Tôi chưa nói dứt câu, Út Thêm vùng đứng dậy chạy ra sau nhà:

- Chút nữa Út quên! Để Út múc chè đậu ván cho anh ăn!

Con nhỏ này buồn cười thật! Nó làm như khi bưng chén chè, tôi sẽ quên được nỗi buồn. Tôi khẽ liếc sang bên cạnh. Mặt mày thẳng Dư cũng đang dàu dàu. Trước sau, nó tịnh không nói một tiếng. Mày cũng đang buồn như tao, phải không Dư?

Vào một buổi trưa, tôi đang nằm thiêm thiếp trên chiếc võng sau vườn, thẳng Đế ở đâu chạy tới cầm dây võng giật đùng đùng:

- Anh Chương, anh Chương! Em biết rồi!

Tôi mở choàng mắt:

- Mày làm cái trò gì vậy? Biết gì?

Đế nháy mắt:

- Em biết chiều nào anh cũng xuống xóm Miếu làm gì rồi!

Điều bộ hào hứng của Đế khiến tôi chột dạ. Tôi ngó lơ chỗ khác, miệng ậm ừ:

- Thì tao đã nói rồi! Tao đi... do thám!

Đế cười hích hích:

- Anh đừng phịa nữa! Em biết anh chẳng do thám do thám gì sắt! Anh đi dạy, đúng không?

Tôi tái mặt:

- Sao mày biết?

- Tụi xóm Miếu nói. Tụi nó đứa nào cũng biết anh đang dạy học cho chị em thằng Dư.

- Ờ, ờ...

- Còn ờ, ờ gì nữa! Được làm thầy thiên hạ, oai như vậy mà anh giấu em!

- Tao đâu có giấu! - Tôi chống chế - Tại tao không tiện nói ra đó thôi!

- Có gì đâu không tiện?

Tôi ngập ngừng:

- Thằng Dư là... phe bên kia. Tao sợ tụi mày bảo tao đi dạy học cho... kẻ thù.

Tôi tưởng Dế sẽ kết tội tôi. Nào ngờ, nó nhe răng ra cười:

- Em chẳng nói vậy đâu. Thắng Dư chỉ là kẻ thù của em khi choảng nhau ngoài tuổi kia. Còn bình thường, em coi nó cũng như những đứa khác thôi.

Tôi mừng rơn:

- Vậy là mày không trách tao hén?

- Trách chuyện gì?

- Thì chuyện tao dạy học cho thắng Dư đó.

Dế gật đầu:

- Em đã nói rồi. Em có trách anh bao giờ đâu. Chị em thắng Dư không được đi học như tụi em, tội cho tụi nó. Bây giờ anh dạy cho chị Út Thêm và thắng Dư học là tốt chứ sao.

- Mày nói thật đấy chứ? - Tôi nhìn Dế, ngờ vực.

- Anh không tin hả? Anh chờ đó, để em lấy cái này cho anh coi.

Nói xong, Dế chạy vù vào nhà. Lát sau, nó cầm ra đưa tôi hai cuốn tập.

- Gì vậy?

Dế giúi hai cuốn tập vào tay tôi:

- Em gửi cho chị em thắng Dư.

Tôi như không tin vào mắt mình. Trước nay, Dế là đứa hăng đánh nhau nhất trong bọn. Lúc nào nó cũng dọa phục thù tụi thắng Dư. Vậy mà hôm nay...

Như đọc được nỗi băn khoăn trong đầu tôi, Dế mỉm cười giải thích:

- Từ hôm thắng Dư cãi không cho tụi xóm Miếu hành hung anh Nhạn, em không thù nó nữa. Nó tốt với mình thì mình phải tốt lại chứ!

Hóa ra vậy. Nếu thắng Dư nghe được những lời Dế vừa nói, hẳn nó sung sướng lắm. Tôi xúc động lật lật hai cuốn tập trên tay và ngạc nhiên kêu lên:

- Ơ! Sao hai cuốn tập này mỏng dính vậy?

Dế gãi đầu, bối rối:

- Đây là hai cuốn tập cũ của em. Những trang có chữ, em xé đi rồi!

- À, ra vậy! Nhưng không sao đâu! - Tôi gật gù - Nếu thắng Dư biết mày gửi tập cho nó học, chắc nó cảm động lắm! Nó không ngờ mày là một đứa dễ thương như vậy!

Nghe tôi khen, Dế đỏ mặt lảng mắt.

Tôi nhìn theo Dế, lòng băng khuâng khó tả.

Tôi không ngờ nhỏ Thơm cũng biết chuyện dạy học của tôi.

Một buổi sáng, lúc tôi đang ngồi trong bếp rang đậu phộng, nhỏ Thơm thành linh xuất hiện.

- Ơ, Thơm! - Tôi kêu lên, rồi nhác thấy cuốn sách nó đang cầm trên tay, tôi hỏi - Thơm đi đổi truyện hả?

Nhỏ Thơm không trả lời. Nó đứng im, gật đầu và lặng lẽ nhìn tôi bằng ánh mắt buồn buồn. Điều đó khiến tôi đột nhiên lúng túng. Tôi bồn chồn hỏi:

- Sao Thơm không nói gì hết vậy?

Dường như nhỏ Thơm không nghe câu hỏi của tôi. Nó chớp mắt:

- Sao lâu nay anh không ghé Thơm chơi?

- Tôi hả - Tôi ắp úng - À, lúc này tôi... bạn!

Thơm liếm môi:

- Anh bạn đi xuống xóm Miếu chứ gì?

Tôi điếng người:

- Ai nói với Thơm vậy?

Nhỏ Thơm chẳng buồn giấu giếm:

- Thăng Dế nói. Nó bảo anh đi dạy học cho chị em Út Thêm.

Thăng Dế đúng là đứa trời đánh. Chuyện riêng tư của tôi nó đem kể cho nhỏ Thơm nghe làm gì không biết! Tôi đành thở dài:

- Ừ.

Rồi để che giấu sự bối rối, tôi hươ đôi đũa bếp rang qua rang lại mấy hột đậu phộng trên chảo.

Ngập ngừng một lát, nhỏ Thơm lại hỏi:

- Anh mền chị Út Thêm lắm hả?

Tôi không ngờ nhỏ Thơm lại hỏi tôi một câu độc địa như vậy. Nó làm tôi sượng trân. Không biết đằng nào trả lời, tôi đành ngồi trơ như phỗng.

Nhỏ Thơm nhìn tôi chăm chăm, rồi chép miệng nói tiếp:

- Chị Út Thêm hiền nhất làng, Thơm cũng mền chị. Nhưng...

Tôi hồi hộp:

- Nhưng sao?

Nhỏ Thơm ngó lơ chỗ khác, bối rối nói:

- Nhưng anh cũng phải lên chơi với Thơm chứ! Khi nào không đi dạy ấy!

Câu nói của nhỏ Thơm hết như một lời trách khéo. Tôi đỏ mặt:

- Ừ. Chiều nay đi dạy về, tôi sẽ lên chơi với Thơm.

Nghe tôi hứa, nhỏ Thơm tươi ngay nét mặt:

- Anh nói thật chứ?

- Thật.

- Anh lên kể chuyện thành phố cho Thơm nghe.

- Ừ.

- Rồi Thơm hái xoài, hái ổi xuống anh và Thơm ăn.

- Ừ.

Nhỏ Thơm lắc lắc mái tóc:

- Rồi Thơm gửi anh đem giùm mấy trái ổi cho chị Út Thêm nữa.

Tôi tròn mắt:

- Gửi cho Út Thêm?

Nhỏ Thơm cười:

- Chứ sao! Chỉ là bạn của anh mà!

Tôi chớp mắt, cảm động:

- Ủ, tôi sẽ gửi.

Bỗng sức nhớ cách xưng hô của nhỏ Thơm, tôi liền hỏi:

- Nhưng mà nè!

- Gì?

- Sao Thơm lại gọi Út Thêm bằng chị? Út Thêm bằng tuổi với Thơm mà!

- Bằng đâu mà bằng! Chị Út Thêm lớn hơn Thơm một tuổi.

Sự tiết lộ của nhỏ Thơm khiến tôi rất đỗi bàng hoàng. Trước nay, tôi cứ tưởng Út Thêm trạc tuổi tôi, hóa ra nó lớn hơn tôi. Như vậy năm nay Út Thêm mười sáu tuổi, đáng làm chị hai tôi. Cũng may là Út Thêm không biết tôi nhỏ hơn nó một tuổi. Nếu biết hẳn nó sẽ không thềm gọi tôi bằng anh nữa. Biết đâu nó sẽ gọi tôi bằng em không chừng! Lúc đó, hẳn là tôi dở khóc dở cười!

- Anh đổi cuốn truyện mới cho Thơm đi!

Nhỏ Thơm chợt cất tiếng xua tan những nghĩ ngợi vẩn vơ của tôi. Nó kéo tôi về với thực tại. Và tôi lập tức quên ngay những lo lắng về tuổi tác để sung sướng mừng rỡ đến ánh mắt thích thú của Út Thêm khi tôi đem đến cho nó những trái ổi xá lị ngon mắt vào chiều mai. Bất giác tôi khẽ liếc nhỏ Thơm và tự nhủ: Thơm dễ thương ghê!

Không chỉ Nhận, Dế và nhỏ Thơm biết bí mật của tôi. Anh Thoảng cũng biết. Anh vỗ vai tôi, nói:

- Chương tốt ghê!

Anh làm tôi ngơ ngác. Tôi trở mắt:

- Tốt gì kia anh?

- Chuyện dạy học đó!

Tôi ngạc nhiên:

- Anh cũng biết hả?

Anh Thoảng cười: - Biết. Trước đây anh cũng định dạy cho chị em Út Thêm học, nhưng anh giỏi võ dốt văn, chữ nghĩa không bao lắm nên chưa biết làm cách nào. Nay có Chương giúp đỡ, chắc Út Thêm và thằng Dư biết đọc nhanh thôi!

Lời khen thành thật của anh Thoảng khiến tôi xấu hổ chín người. Tôi đâu có tốt như anh tưởng. Sở dĩ chiều nào tôi cũng mò xuống xóm Miếu dạy học bởi vì tôi mến Út Thêm. Tôi muốn gần gũi nó. Tôi muốn nhìn thấy đôi mắt

long lanh và nụ cười rạng rỡ của nó hằng ngày. Chính anh Thoảng mới là người tốt. Anh tự nguyện dạy võ cho tôi. Anh còn muốn dạy chữ cho chị em Út Thêm. Anh chưa bắt đầu bởi vì anh chưa biết cách đó thôi.

Kể từ hôm đó, tôi cảm thấy yên tâm hơn về hành động của mình. Tôi cứ ngỡ khi hay ra việc làm của tôi, mọi người sẽ chòng ghẹo tôi ghê lắm. Nhưng không, chẳng ai trêu tôi đã đành, ai nấy đều đồng tình ủng hộ tôi. Điều đó khiến tôi vô cùng hân hoan và xúc động. Tôi nói với Út Thêm:

- Mọi người biết hết rồi!
- Biết gì kia?
- Biết chuyện tôi đến đây dạy học ấy!
- Thì đâu có sao!

Vẻ mặt ngây thơ của Út Thêm khiến tôi phát bực. Nhưng tôi không dám xằng giọng. Tôi chỉ thở dài:

- Thì đâu có sao! Tôi chỉ nói vậy thôi!

Cuộc đối thoại ngắn ngủi ấy làm tôi nghĩ ngợi miên man suốt cả tuần lễ sau đó. Tôi không hiểu tại sao Út Thêm vô tình lắm vậy. Tôi đã ngồi bên chân cầu nước chảy đợi nó đi chợ về ngang. Tôi đã lén lút bỏ thư tình vào chiếc giỏ nó cầm. Rồi ngày ngày tôi phải lội qua trảng cỏ mênh mông để đến nhà dạy nó học. Chẳng lẽ Út Thêm không hiểu gì sao? Càng nghĩ ngợi, tôi càng ngao ngán. Thật chẳng bù với tội con gái lớp tôi. Ngồi trong lớp, chỉ cần nhìn thấy cặp nào liếc nhau là tội nó chọc tối mày tối mặt. Còn quan tâm lộ liễu kiểu như tôi, tội nó biết tông tông tong ngay đối thủ muốn gì rồi. Trong khi đó, Út Thêm khờ ơi là khờ. Tôi ý đồ như vậy mà nó chẳng hay biết gì hết. Chắc là nó nghĩ như anh Thoảng. Nó cho tôi là người tốt việc tốt. Và một khi đã làm thầy, hẳn tôi không nỡ lòng nào thương học trò. Ôi, làm gì có chuyện đó, Út ơi!

Suốt một thời gian dài, tôi cứ loay hoay trong những day dứt không đầu. Tuy vậy, những trăn trở đó không làm giảm nhiệt tình của người thầy trong tôi. Út Thêm và thằng Dư học hành mỗi ngày một tiến bộ. Khoảng nửa tháng sau, hai chị em đã học xong văn ngược và bắt đầu tập đọc những đoạn văn ngắn tôi chép trong tập.

Dư đánh vần còn bập bẹ, nhưng mò mẫm một hồi nó cũng đọc xong những gì tôi viết. Út Thêm đọc trôi chảy hơn. Nó nhìn tôi, sung sướng:

- Anh Chương dạy giỏi quá! Út đọc được rồi!

Kết quả dạy và học của ba thầy trò tôi được mẹ Út Thêm đánh dấu bằng một bữa cháo gà căng bụng.

Bữa đó, ăn xong tôi ra ngồi cạnh gốc phượng trước sân, vừa lơ đãng ngắm mây bay vừa nghĩ ngợi vẩn vơ. Tôi nhìn theo những đám mây mùa hè đang lững lờ trôi về hướng thành phố và buồn bã nghĩ đến ngày chia tay sắp tới. Còn không đầy một tháng nữa, mùa hè sẽ chấm dứt. Tôi sẽ phải về lại thành phố để tiếp tục đi học. Từ đây đến đó, tôi sẽ cố gắng dạy cho Út Thêm và thằng Dư tập viết. Hẳn hai chị em sẽ viết được, chuyện đó tôi không lo. Tôi chỉ lo chuyện khác. Chuyện của tôi.

Không biết Út Thêm có hiểu tâm sự của tôi không mà nó bước ra sân, đến sau lưng tôi, khẽ hỏi:

- Anh ngồi đây làm gì vậy?
- Có làm gì đâu! Tôi ngồi chơi thôi!
- Út thấy anh có vẻ buồn buồn!

Vừa nói, Út Thêm vừa nhìn đăm đăm vào mặt tôi. Nếu đủ can đảm, tôi sẽ nói cho Út Thêm biết tại sao tôi buồn. Lúc này là lúc thuận lợi nhất để tôi có thể nói với Út Thêm vì sao tôi lần mò xuống xóm Miếu dạy học. Vì sao hôm trước thằng Dư cho tôi uống nước căng bao tử ở ngoài suối mà tôi vẫn coi nó như em. Nhưng tôi không đủ can đảm. Chỉ nghĩ đến những điều đó thôi, tôi đã nghe tim mình thót lại, hổng hổng gì nói ra miệng. Tôi đành tìm cách khác. Tôi đi đường vòng:

- Út Thêm nè!
- Gì anh?
- Các chị của Út Thêm ấy mà!
- Các chị ấy sao?
- Tôi liếm môi:
- Các chị lấy chồng hết rồi hả?

Út Thêm mỉm cười:

- Anh biết rồi mà còn hỏi!

Tôi ngó lơ chỗ khác:

- Thế còn Út Thêm thì sao?
- Sao là sao?

Tôi ấp úng:

- Sao là... chừng nào Út Thêm đi theo các chị ấy?

Út Thêm ngơ ngác:

- Út đi theo mấy chị làm gì?

Tôi khổ sở:

- Tức là... ý tôi muốn hỏi chừng nào Út Thêm đi... lấy chồng ấy mà!

Nói xong, tôi bỗng cảm thấy lo lo. Tôi sợ Út Thêm bảo tôi hỏi gì vô duyên. Nhưng nó chẳng tỏ vẻ gì trách móc tôi cả. Nó chỉ ửng hồng đôi má. Và mỉm cười:

- Tết này.

Câu trả lời gọn lỏn của Út Thêm khiến tôi choáng váng. Tôi như không tin vào tai mình. Tôi hỏi nó chừng nào lấy chồng là để kiểm cố bày tỏ nỗi lòng của tôi với nó, chứ nào phải để nghe nó trả lời là sắp lấy chồng thật. Út Thêm mới có mười sáu tuổi mà chồng con gì. Tôi hỏi lại, giọng hoang mang:

- Tết này Út Thêm lấy chồng thật hả?
- Thật mà.

Tôi lắc đầu:

- Tôi không tin! Út Thêm mới mười sáu tuổi kia mà!
- Nhưng tết này, Út mười bảy tuổi.

Tôi khịt mũi:

- Mười bảy tuổi cũng vậy thôi! Chẳng ai lấy chồng khi mới mười bảy tuổi.

Mắt Út Thêm long lanh:

- Chị Hai của Út đó! Chị Hai lấy anh Hai lúc mười bảy tuổi. Còn chị Tư thì lấy chồng hồi mười tám tuổi.

Út Thêm đem chị Hai, chị Tư của nó ra làm bằng chứng khiến tôi hết ham cãi. Tôi giận dỗi đứng dậy và lặng lẽ bỏ đi. Út Thêm co vẻ hoảng hốt trước thái độ bất thường của tôi. Nó gọi giật:

- Anh Chương!

Nhưng tôi cứ phớt lờ. Tôi băng qua trảng cỏ may, lồm lũi trở về nhà, tai còn văng vẳng tiếng gọi của Út Thêm mỗi lúc mỗi rớt lại phía sau.

Hôm sau, tôi vừa mới tới, Út Thêm hỏi liền:

- Hôm qua anh làm gì vậy?
- Làm gì đâu?
- Tại sao đang nói chuyện với Út anh bỏ đi một mạch vậy?

Tôi cười giả lả:

- Tại tôi sức nhớ có chuyện phải về.

Út Thêm chớp mắt:

- Anh làm Út sợ hết hồn.

Tôi lại cười. Thực ra, hôm qua chính tôi mới là người sợ hết hồn. Tin nó sắp lấy chồng đã làm tôi thao thức suốt đêm. Nhưng sau một hồi trằn trọc suy nghĩ, tôi dần dần bình tĩnh trở lại. Và tôi bắt đầu nghi ngờ những gì Út Thêm nói. Nếu tôi hỏi đùa về chuyện chồng con để tìm cách bày tỏ tình cảm với nó thì tại sao nó lại không nói đùa về chuyện lấy chồng để thăm dò phản ứng của tôi. Ừ, biết đâu được. Út Thêm đã mười sáu tuổi rồi, lẽ nào nó lại ngốc nghếch đến mức không hiểu được lòng tôi. Có khi nó đã biết tỏng bụng dạ tôi nhưng cứ giả bộ ngờ nghệch để khó dễ tôi đó thôi. Những ý tưởng rạng rỡ và mới mẻ đó mỗi lúc mỗi thấp sáng đầu óc mê muội của tôi và khiến lòng tôi vô cùng ấm áp. Và cuối cùng chúng đã giúp tôi đi vào giấc ngủ trề tràng nhưng thanh thản và đầy những cơn mơ đẹp.

Chính vì những lẽ đó mà trên đường xuống xóm Miếu chiều nay, tôi đã đi trên đôi chân nháy nhót và mồm không ngừng huýt sáo, hết như bọn chim sâu nhiều chuyện trong vườn ông Tư Thiết. Và khi Út Thêm trách tôi về hành động đường đột hôm qua, tôi đã nhe răng cười hoan hỉ, lòng bay biến hết giận hờn.

Hôm nay là ngày đầu tập viết. Tôi đem theo một cây viết chì mới cho Út Thêm. Cây viết hôm trước giao cho thằng Dư.

Tôi viết một hàng chữ mẫu dọc ngoài lề trên hai cuốn tập Dế cho đạo nọ, rồi phân cho hai chị em mỗi người một cuốn, bắt viết theo.

Trong khi hai chị em Út Thêm ngồi bặm môi hí hoáy từng nét chữ, tôi lặng lẽ nhìn ra sân nắng, đầu loay hoay nghĩ đến những ngày sắp tới. Những ngày sắp tới tôi phải nói gì với Út Thêm đây. Sau bước thăm dò ban đầu đầy mạo hiểm, tôi sẽ còn phải đi những bước vòng vo nào nữa. Dù sao, mùa hè cũng sắp kết thúc rồi. Trước khi rời làng Hà Xuyên, tôi rất muốn biết tình cảm của Út Thêm đối với tôi để ít ra khi trở về thành phố tôi còn nghĩ đến ngày quay lại.

Tôi nghĩ, nghĩ mãi, mà chẳng tìm ra một mưu chước nào. Chẳng biết làm sao, đợi cho Út Thêm chạy xuống bếp đun nước, tôi quay sang điều tra thẳng Dư:

- Dư nè!

- Dạ.

- Chị Út Thêm ấy mà!

- Dạ.

Tôi ngập ngừng:

- Chỉ có hay nói gì... về anh không?

- Có! - Dư gật đầu - Chỉ khen anh hoài!

Tôi nín thở:

- Khen sao?

- Chỉ khen anh tốt bụng.

- Vậy thôi hả?

- Còn nữa. Chỉ khen anh dạy dễ hiểu.

Dư làm tôi thất vọng quá chừng. Tôi nhìn nó, phấp phỏng:

- Chỉ còn khen gì nữa không?

Dư nhú mày một thoáng. Rồi reo lên:

- Chỉ còn khen anh hiền và vui tính.

Vừa nói, Dư vừa hớn hờ nhìn tôi. Chắc nó nghĩ những thông báo của nó hẳn khiến tôi sướng mê tơi. Nó đâu có biết những lời khen của chị nó chỉ làm tôi ngán ngẩm. Chị nó khen tôi vui tôi càng buồn nẫu ruột. Tôi đâu có chờ đợi những điều đó. Điều tôi nôn nao mong ngóng đã không thêm tới. Nó trốn tôi. Nó nấp ở đâu trong lòng Út, hả Út?

Bất giác tôi nhớ đến điều Út Thêm nói hôm qua. Nếu quả thật Út Thêm sắp lấy chồng, hẳn thằng Dư phải biết.

- Dư nè! - Tôi hắng giọng - Có phải tết này, chị Út Thêm sẽ đi lấy chồng không?

- Dạ.

Tôi giật thót:

- Em nói sao? Út Thêm lấy chồng thật à?

- Dạ.

Tôi hỏi mà nghe cổ họng khô đắng:

- Chỉ lấy ai vậy?

- Lấy anh Thoảng.

Tôi kêu lên:

- Anh Thoảng nào?

- Thì anh Thoảng chứ anh Thoảng nào! Anh Thoảng ở trước nhà ông Hai Đờm đó.

Trời đất, hóa ra Út Thêm sắp lấy anh Thoảng! Tôi không bao giờ ngờ người chồng tương lai của Út Thêm lại là ông thầy dạy võ yêu quý của tôi. Sao trước nay tôi chẳng hề nghe anh Thoảng nhắc tới chuyện này? Trong lòng tôi bỗng chốc dậy lên bao cảm giác khác nhau. Anh Thoảng hiền hòa, chất phác, lại thương tôi như em. Môn võ gia truyền của anh, anh chẳng dạy cho ai, kể cả thằng Dư em vợ tương lai, vậy mà anh tận tâm truyền thụ cho tôi bởi anh thương tôi gầy gò ốm yếu.

Anh Thoảng tốt là thế, đáng yêu là thế, ai ngờ trong phút chốc anh trở thành người bóp chết những ước mơ của tôi. Nhưng dù sao, tôi chẳng dám giận anh Thoảng, cũng chẳng dám trách Út Thêm. Tôi chỉ buồn cho tôi. Giọng rầu rĩ, tôi hỏi Dư:

- Chị Út Thêm ở xóm Miếu, anh Thoảng ở xóm ngoài, làm sao quen nhau được?

Dư chẳng biết nỗi khổ tâm của tôi. Nó hăm hở giải thích:

- Chị Út Thêm và anh Thoảng không quen nhau nhưng hồi trước ba em và ba anh Thoảng chơi thân với nhau. Và ba em hứa gả chị Út Thêm cho anh Thoảng. Lẽ ra một, hai năm nữa mới làm đám cưới nhưng ba anh Thoảng bệnh hoạn, do đó ông giục phải cưới sớm, trước khi ông mất.

Tin tức thằng Dư cung cấp đầy đủ đếm mức tôi chẳng còn gì để hỏi nữa. Như vậy là Út Thêm sắp lấy chồng thật rồi. Như vậy là Út Thêm không nói đùa. Út Thêm không biết đùa bao giờ. Nó luôn luôn là nó, trong sáng và hồn nhiên. Trong sáng và hồn nhiên cả trong chuyện lấy chồng. Chỉ có tôi là rắc rối. Mùa hè này tôi đã đánh mất sự thơ ngây của mình. Tôi chẳng còn hào hứng để bắn chim, tắm sông và chia phe ném đất. Đối với tôi, trong cuộc đời giờ chỉ còn lại hai phe: một bên là anh Thoảng, Út Thêm và tất cả những người còn lại của làng Hà Xuyên mộc mạc, một bên là tôi đang băng khuâng ngóng đợi buổi rời làng.

Tôi không xuống xóm Miếu nữa.

Tôi đã thôi đặt chân lên con đường nhỏ vương đầy những trái sầu đông khô rụng. Tôi đã thôi náo nức băng qua trắng cỏ mênh mông cho cỏ may bám đầy gấu quần để tối về ngồi gỡ.

Buổi chiều cuối cùng đóng vai thầy giáo, tôi ngồi cặm cụi chép bài tập đầy hai cuốn vở. Để khi tôi đi rồi, Út Thêm và thằng Dư nhìn theo đó mà tập viết một mình.

Sắp xếp đâu đó xong xuôi, tôi thưa với dì Sáu:

- Thưa dì, mai cháu về!

Dì Sáu hoàn toàn bị bất ngờ trước quyết định đột ngột của tôi. Dì ngơ ngác hỏi:

- Sao cháu về gấp vậy? Chưa hết hè kia mà!

Tôi phịa:

- Cháu phải về sớm để ôn tập trước khi nhập học.

Dì Sáu đặt tay lên vai tôi:

- Cháu không đợi ba cháu xuống đón về sao?

- Dạ, ngày mai cháu đón xe đò về được rồi!

Trước quyết tâm sắt đá của tôi, dì Sáu không khấn khoản giữ tôi ở lại nữa. Dì nắn nắn cánh tay tôi, gật gù:

- Cháu có da có thịt hơn trước. Kỳ này cháu về, chắc mẹ cháu hài lòng.

- Dạ.

Tôi lí nhí trong miệng và vội vã chuồn ra sau hè tìm Nhạ và Dế.

Nghe tin tôi sắp về lại thành phố, Nhạ há hốc miệng:

- Ngày mai anh về, làm sao học được?

Tôi trố mắt:

- Học gì?

- Học bắn ná thun chứ học gì! Sao anh mau quên quá vậy! Hôm trước, anh bảo em chỉ cho anh cách bắn ná thun bách phát bách trúng kia mà!

Tôi nhớ ra:

- À, à, nhưng thôi, để lúc khác. Nếu hè sang năm, tao còn về đây nữa, lúc đó tao sẽ học.

So với Nhạ, Dế buồn bã hơn nhiều. Nó níu tay tôi, giọng tiu nghỉu:

- Ngày mai anh về thật hả?

- Thật.

Dế nài nỉ:

- Anh ở chơi thêm vài ngày nữa không được sao?

Tôi lắc đầu:

- Tao phải về lo ôn tập.

Dế bắt bẻ:

- Sao hôm mới đến, anh bảo anh sẽ ở chơi hết ba tháng hè?

Tôi ấp úng:

- Tại lúc đó tao... quên.

Dế nhìn lom lom vô mặt tôi:

- Chứ không phải anh về vì buồn chuyện gì hả?

Thằng Dế này quả là ma mãnh. Câu hỏi bất thần của nó khiến tôi đâm chột dạ. Tôi liếc môi, giọng bối rối:

- Sao mà lại hỏi vậy?

Dế chép miệng:

- Tại em thấy anh buồn buồn.

Tôi liền nhe răng cười:

- Buồn đâu mà buồn!

Dế không bị tôi lừa. Nó khịt mũi:

- Anh cười giả bộ.

Tôi làm mặt giận:

- Mà nói tao giả bộ thì thôi, tao không nói chuyện với mày nữa!

Nói xong, tôi bỏ đi ra cổng.

- Anh đi đâu vậy? - Nhận và Dế cùng kêu lên.

Tôi đáp, không ngoảnh mặt lại:

- Tao qua nhà anh Thoảng.

Lần này thì Dế bị tôi lừa dễ dàng. Nó tưởng tôi qua nhà anh Thoảng thật, trong khi vừa ra tới ngõ trúc, tôi đã quẹo trái, đi về phía cầu tre.

Tôi lại ngồi bó gối bên chân cầu, nhìn nước chảy. Hệt như hôm nào. Chỉ khác một điều, lần trước tôi đón đường Út Thêm để làm quen, còn hôm nay tôi gặp nó để giả tử. Giữa lần gặp gỡ đầu tiên và lần gặp gỡ cuối cùng là mùa hè đang dở. Dù cho tiếng ve trên cành phượng trước sân nhà Út Thêm nỉ non chưa dứt, sáng ngày mai tôi cũng phải ra đi.

Gần trưa, Út Thêm đi chợ về ngang. Đong đưa trên tay nó vẫn là chiếc giỏ ngày nào tôi lén lút bỏ thư.

Nhác thấy tôi ngồi trên bãi cỏ, Út Thêm đứng sững lại và mừng rỡ kêu lên:

- Anh Chương!

Tôi đứng lên và lững thững tiến lại gần:

- Út Thêm đi chợ về đó hả?

Út Thêm không trả lời câu hỏi của tôi. Mà xịu mặt xuống:

- Sao mấy hôm nay anh không ghé nhà Út?

Tôi thở dài:

- Tôi bận.

Út Thêm nhìn tôi dăm dăm:

- Anh bận chuyện gì?

- Tôi sắp về lại thành phố.

- Anh nói thật hả?

- Thật.
- Chùng nào anh về?
- Sáng mai.
- Sáng mai? - Út Thêm sững sờ.
- Ừ, - tôi hắng giọng - Vì vậy hôm nay tôi ngồi đây chờ Út Thêm để từ giả.

Út Thêm chớp mắt:

- Sao anh không ghé nhà?
- Tôi đã nói rồi. Tôi bận.

Giọng Út Thêm ngập ngừng:

- Chứ không phải anh giận gì Út hả?

Tôi lắc đầu:

- Tôi có giận gì đâu!

Út Thêm thở phào:

- Vậy mà mấy hôm nay Út cứ tưởng anh giận Út!
- Giận chuyện gì?
- Út không biết. Út chỉ tưởng vậy thôi.

Nói xong, Út Thêm mỉm cười. Nụ cười răng khểnh của nó khiến tôi nghe nhói cả lòng. Đã tự bao giờ, nụ cười dễ thương đó không thuộc về tôi nữa. Mãi mãi, nó chỉ là hình ảnh trong những giấc mơ tôi.

Buổi chia tay hôm đó, tôi chẳng nói với Út Thêm được gì. Cũng có thể tôi chẳng còn gì để nói. Tôi chỉ biết đứng im tại chỗ, ngậm ngùi nhìn Út Thêm băng qua cầu tre để trở về căn nhà bên kia trảng cỏ, nơi những cánh phượng hồng đang vẫy gọi khôn nguôi.

Nhỏ Thơm nhìn tôi bằng đôi mắt ướt:

- Mùa hè sang năm, anh có trở lại làng Hà Xuyên nữa không?

Tôi nhìn xuống đất, thì thầm đáp:

- Không.

Nhỏ Thơm lắc lắc tay tôi:

- Tại sao vậy?

Tôi thò tay bứt một cọng cỏ cạnh chỗ ngồi, chép miệng:

- Tôi cũng không biết.

Nhỏ Thơm nhăn nhó:

- Hỏi cái gì, anh cũng không biết, không biết. Trả lời như vậy cũng như không.

Thơm nói đúng. Lẽ ra tôi không nên trả lời như vậy. Nhưng tôi lại không thể nói thật cho nhỏ Thơm biết vì sao tôi không muốn trở lại nơi này. Tôi đã không nói điều đó với bất cứ ai, kể cả Út Thêm.

Khi lần đầu tiên đón nhận nỗi buồn, tôi hiểu rằng tuổi thơ của mình đã hết. Nó đã bay xa. Đóa phượng cuối cùng của mùa hè năm nay chưa kịp rã cánh, tôi đã vội chia tay với ngày tháng vô tư. Tôi sẽ trở về thành phố với nỗi lòng sâu mộng. Sẽ chẳng ai hay. Sẽ chẳng giải bày.

Như tôi sẽ không nói với nhỏ Thơm hôm nay để khỏi khiến nó bâng khuâng nghĩ ngợi. Tuổi thơ của những đứa trẻ ở làng Hà Xuyên dường như kéo dài vô tận. Nhạn và Đế thì không nói làm gì. Ngay cả Thế và nhỏ Thơm, tâm hồn của chúng sao mà trong veo như nước suối ban trưa. Út Thêm của tôi cũng thế. Tôi tin rằng ngay cả khi đã lấy chồng, tuổi thơ của Út Thêm vẫn chưa hề kết thúc. Tất cả, trừ tôi.

Nhỏ Thơm lại lay vai tôi:

- Chẳng lẽ về thành phố, anh không nhớ làng Hà Xuyên hay sao?
- Nhớ chứ.
- Còn Thơm, anh có nhớ không?
- Nhớ.
- Chị Út Thêm nữa?
- Cũng nhớ.
- Vậy sao anh không trở lại làng?
- Tôi đã nói rồi. Tôi không biết.

Nhỏ Thơm có vẻ chán nản trước thái độ ù lì của tôi. Nó thở dài:

- Nếu hè năm tới anh không về thì Thơm sẽ lên thành phố.

Tôi giật mình:

- Chi vậy?
- Đi chơi. Đi coi ngôi nhà hai mươi tầng anh kể đó!

Tôi phì cười:

- Tôi nói dóc với Thơm đó thôi! Ở thành phố chẳng có ngôi nhà hai mươi tầng nào cả. Nhà cao nhất chỉ có sáu tầng.

Nhỏ Thơm khịt mũi:

- Nếu vậy thì Thơm đi coi chiếu bóng. Thơm đi hết hai trăm rạp...

Tôi lại cười:

- Hai trăm rạp đâu mà hai trăm rạp! Ở thành phố chỉ có hai rạp chiếu bóng bé xíu thôi!

Nhỏ Thơm ngơ ngác:

- Chỉ có hai rạp thôi hả?
- Ừ.

- Thôi, hai rạp cũng được! - Nhỏ Thơm chớp mắt - Thơm sẽ chui vào hai rạp. Thơm sẽ trình giầy khai sinh...

Lần này tôi không cười nữa. Mà thở dài:

- Giấy khai sinh không vào được đâu! Phải mua vé người ta mới cho vào!

Nhỏ Thơm tròn mắt ngó tôi:

- Vậy từ trước đến nay, anh toàn phịa chuyện hả?

Tôi tặc lưỡi:

- Ừ, tôi phịa hết đó thôi! Thành phố chẳng có gì vui đâu! Sang năm Thơm chả cần lên đó làm chi!

Nhỏ Thơm mím môi:

- Thơm cứ lên!

Tôi nhún vai:

- Lên làm gì cho mệt! Chả có ngôi nhà cao tầng nào, chả có...

Nhỏ Thơm xằng giọng:

- Thơm chẳng cần nhà cao tầng, cũng không thèm coi chiếu bóng! - Giọng nó bỗng đứng sựng sực - Bộ Thơm lên thành phố thăm anh không được hả?

Tôi nhìn nhỏ Thơm và ngạc nhiên khi thấy trong đôi mắt mở to của nó những giọt lệ từ từ ứa ra và lăn dài trên má. Lòng tôi bỗng dưng xúc động dạt dào. Tội nghiệp nhỏ Thơm, tôi đi chắc nó buồn lắm! Trong một mùa hè ngắn ngủi, tôi đã trở thành người bạn thân thiết của nó. Không có tôi, nó chẳng biết chơi với ai. Nó vốn dĩ là bà La Sát, lại được sự hộ vệ của con Đụp và con Hắc-Ín, những đứa trẻ trong làng đều ghét nó. Nhưng nhỏ Thơm không phải là đứa dễ ghét, thẳng Để biết rõ điều đó. Nhỏ Thơm tốt bụng, vị tha và nhiều tình cảm. Qua mùa hè này, nó đã lớn. Nó sẽ không còn đánh nhau và suýt chớ cắn người. Tôi tin rằng lúc đó nó sẽ có thêm nhiều bạn mới.

Nhưng đó là sau này, còn bây giờ nhỏ Thơm đang ngồi thút thít bên cạnh khiến tôi bối rối khôn tả.

Để xua tan bầu không khí nặng nề, tôi nhẹ nhàng đặt chồng sách trên tay vào tay nó:

- Tặng Thơm nè!

Nhỏ Thơm lau nước mắt, khụt khịt nói:

- Sách của anh mà!

Tôi bùi ngùi:

- Thì sách của tôi, tôi tặng Thơm làm... kỷ niệm.

Cử chỉ của tôi có lẽ giúp nhỏ Thơm thôi buồn một tí xíu. Nó nhoẻn miệng cười:

- Anh tặng cho Thơm, rồi anh lấy gì anh đọc?

- Những cuốn sách này tôi đọc hết rồi.

- Thơm cũng đọc hết rồi.

Tôi ấp úng:

- Thì Thơm cứ giữ, lâu lâu đọc lại.

Nhỏ Thơm ngẫm nghĩ một hồi rồi gật đầu:

- Ủ, Thơm giữ. Sang năm lên thành phố, Thơm sẽ trả cho anh.

Tôi ngạc nhiên:

- Trả chi vậy?

Nhỏ Thơm cười khúc khích:

- Trả để mượn những cuốn khác chứ chi!

Lần đầu tiên, tôi thấy nhỏ Thơm nói đùa. Chắc lòng nó đang vui. Nghĩ vậy, tôi liền vội vã cáo từ, sợ ngồi thêm một lát nhỏ Thơm sẽ buồn trở lại.

Nhưng tôi đã lầm. Khi ra tới cánh đồng bên ngoài, ngoảnh nhìn qua hàng rào, tôi thấy nhỏ Thơm đang đứng nhìn theo, nước mắt nhoè cả má.

Thế là chia tay mùa hè, chia tay những người bạn nhỏ, tôi khăn gói trở về thành phố.

Buổi sáng, khi tôi bước ra khỏi nhà, dì Sáu kêu thẳng Nhận lấy xe đạp chở tôi lên đường quốc lộ nhưng tôi từ chối. Tôi muốn được đi bộ xuyên qua ngõ trúc như ngày đầu tôi đến.

Tôi gặp anh Thoảng trước cổng nhà ông Hai Đờm. Anh đặt tay lên vai tôi:

- Chương về đấy à?

- Dạ.

- Chương đợi một chút để anh vô nhà lấy xe chở Chương đi!

- Cảm ơn anh, em thích đi bộ hơn!

Anh nhắc lại câu nói hôm trước, khi tôi báo cho anh biết tôi sắp về thành phố:

- Sang năm Chương nhớ về đây chơi, anh sẽ dạy thêm cho Chương những thể võ mới!

- Dạ.

Tôi trả lời anh Thoảng nhất gừng. Mặc dù rất quý mến và biết ơn anh, tôi vẫn không làm sao bắt mình niềm nở với anh như trước đây được. Anh chẳng có lỗi gì nhưng anh là người đem lại nỗi buồn cho tôi. Anh Thoảng không biết điều đó nên tỏ vẻ ngạc nhiên trước thái độ khác lạ của tôi. Cho đến khi tôi bỏ đi rồi, anh vẫn còn ngơ ngác đứng trông theo.

Cũng như ngày đầu tôi đến, ngõ trúc đầy tiếng chim và con đường lổm đổm nắng vàng vương đầy những lá tre khô. Tôi bắt gặp cả những bụi mắc cỡ đầy gai lẫn cây mâm xôi tím tím bên đường. Chúng vẫn ở nguyên chỗ cũ, chẳng già đi, cũng không đổi khác, chỉ có tôi đi qua là khác hẳn ngày nào.

Tôi đang chia tay con suối, bờ tre. Tôi đang chia tay những trò chơi tuổi nhỏ. Tôi chia tay trắng cổ mệnh mông để già từ nhà ai phượng đỏ. Út Thêm bỗng trở nên xa xôi để tôi băng khuâng có phải tình đầu?

Khi tôi lên tới đường quốc lộ thì Dư kịp đuổi theo. Nó phóng như bay trên chiếc xe đạp của anh Thoảng.

- Anh Chương! Anh Chương!

Tít từ xa, Dư đã lên tiếng gọi.

Tôi bàng hoàng quay lại:

- Gì vậy em?

- Chị Út Thêm gửi anh cái này!

Dư vừa xuống xe vừa hỗn hển đáp.

Út Thêm gửi cho tôi một mảnh giấy. Tôi mở ra và đọc thấy một hàng chữ nguệch ngoạc Cảm ơn anh rất nhiều. Lá thư của Út Thêm chỉ ngắn ngủi có vậy nhưng lại khiến tôi bàng hoàng quá thể. Như vậy là Út Thêm đã biết đọc, biết viết. Như vậy là mùa hè đã trôi qua không đến nỗi vô ích. Và mỗi tình cảm lặng của tôi ít ra cũng để lại một điều gì. Ở làng Hà Xuyên. Ở trong đời Út.

Trước khi quay xe về, Dư còn giúi vào tay tôi một bó cỏ may:

- Chị Út Thêm còn gửi tặng anh cái này nữa!

Tôi thần thờ cầm bó cỏ trên tay, lòng rưng rưng xao xuyến. Đã có lần tôi nói với Út Thêm tôi thích nhất cỏ may. Tôi thích cỏ may bởi vì cỏ may mọc đầy trên lối đến nhà Út. Út Thêm không biết con trai thành phố ưa nói xa xôi bóng gió. Nó tưởng tôi thích cỏ may thật. Nên bây giờ ngổ ngẩn gửi cho tôi. Những ngày qua, cỏ may bám đầy gấu quần tôi còn không gỡ hết, nó gửi theo làm gì cho cỏ may đâm nhói trái tim tôi.

Dư đã đi xa. Nó đạp xe lầm lũi trên đường về, lòng nó có đang buồn bã như tôi? Nhưng dù sao nỗi buồn của Dư rồi sẽ qua mau. Bây giờ, Nhạn, Dế, Thế đã là bạn nó. Trẻ con xóm Miếu và xóm ngoài đã xích lại gần nhau trong mùa hè đáng nhớ.

Vâng, một mùa hè đáng nhớ. Nếu không thì tại sao tôi cứ đứng ngẩn bèn đường nhìn theo Dư và buồn rầu tự hỏi: Em thơ, chị đẹp em đâu?

Nguyễn Nhật Ánh

Thành phố Hồ Chí Minh 1991